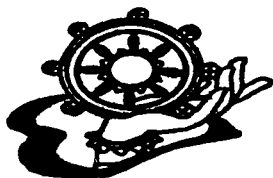


Nguyên tác : TỪ VÔ CẤU

# TẾ ĐIÊN TĂNG

Cư Sĩ KHÁNH VÂN

*Phòng dịch*



**Chùa KHÁNH ANH**

14 Ave Henri Barbusse

92220 Bagneux

Tél : 46.45.84.44

Fax : 47.35.59.08





TẾ CÔNG HOÀ THƯỢNG



## Đôi lời tự minh

Nhân một ngày đầu xuân, lang thang trên nẻo đường Chợ-Lớn, chợt nhìn có một hiệu sách bán các loại sách cũ bằng chữ Nho. Tạt vào xem, nhìn khắp các giá sách thấy có một cuốn đã cũ, ngoài bìa đề chữ TẾ-ĐIÊN HÒA-THƯỢNG, với lấy giờ xem thì ra là chuyện của Lý-Tu-Duyên, một vị La-Hán giảng trần, làm nhiều điều phúc thiện nhưng lại giả điên để che mắt tục. Thấy cuốn chuyện hay hay có tính cách vượt ngoài "ngã chấp" thế thường, tỷ như chuyện Lỗ-Tri-Thâm nên phỏng dịch để rộng đường phán định.

Tế-Điền Tăng vốn là một vị Hòa-Thượng hữu danh trong Phật Giáo Sử thời Tống, luật học uyên thâm, trí thức siêu việt, hành động tuyệt kỳ.

Tự cố chí kim, người ta thường khổ tâm thắc mắc hai thái cực Đạo, Đời đôi khi hiểu lầm đến thành xa cách. Truyện Tế-Điền Tăng chính là một gạch nối dung hòa cả đạo lẫn đời bởi hành động có nhiều lúc vượt ngoài khuôn khổ thiên gia mà đó mới chính là tác động của khách tu thiên.

Đức và tài là hai điều kiện nghìn xưa mến chuộng mà nghìn sau cũng phải noi gương. Đọc chuyện Tế-Điền Tăng chúng ta sẽ thấy được cái tâm đức cao sáng tuyệt vời và sẽ phải tán thưởng cái cao tài của người đạt đạo.

Nếu đã có một vị Tăng ca vang câu :

Tri thời, đạt thế phương toàn thiện,  
Diệu ngộ tam thừa vị tất nan.

nghĩa là :

Biết thời, biết thế đôi đường vẹn,  
Bước tới Liên-Đài cũng dễ thôi.

thì quả là vị đó đã đạt được cái tinh thần cao đẹp của Tế-Điền Tăng vậy.

Cuốn chuyện đã nát nhàu, câu văn lại quá cổ, người dịch lại không có ý kiến gì thêm bớt cho được nồng hương vị tân phong. Lẽ dĩ nhiên có thể là một món ăn quá cũ, nhằm chán cho những ai ưa loại tân tiến. Nhưng dịch giả còn một chút hy vọng nơi độc giả khoan lượng không tìm cái đẹp ở câu văn mà tìm cái cao tuyệt ở hành động và từ ý.

**Cư Sĩ KHÁNH VĂN**



# HỒI THỨ NHẤT

Núi Thiên-Thai Mậu-Xuân cầu tự,  
Chùa Quốc Thanh La Hán giáng trần.

**D**ây nói chuyện về đời Tống niên hiệu Thiệu-Hung năm đầu, trong trào có một người họ Lý tên Khiêm, điển tự Mậu-Xuân làm quan tới chức Kinh-Doanh Tiết-Độ-Sứ, nguyên quán ở Thái-Châu thuộc tỉnh Triết-Giang có vợ là Mông-Thị. Cả hai vợ chồng đều là người hiền lành hay làm việc bố đức thi ân, cứu giúp những người cùng khốn hoặc không may gặp bước lỡ làng.

Nhân vì khi ấy triều chính gặp tới gian nịnh thân cầm quyền, Lý-Mậu-Xuân ngao ngán buồn rầu không còn thiết chi danh lợi quyền tước liền dâng biểu xin về hưu dưỡng.

Sau khi được nhà vua ưng thuận, vợ chồng đưa nhau về Triết-Giang vui thú cảnh quê. Vốn ôm ấp tâm tư nhân tán nay được trở về vợ chồng càng thêm tăng gia làm điều phúc thiện. Ngoài việc thiết lập một trang trại rộng rãi, kang trang, Lý-Mậu-Xuân còn giúp đỡ hầu hết dân chúng trong vùng khiến được an cư lạc nghiệp. Dân làng được nhờ ân huệ chẳng ít, nên người người đều xưng tụng mệnh danh là Lý-Thiện-Nhân.

Một hôm, sau khi rảnh rỗi, Lý-Mậu-Xuân dạo cảnh đồng quê, chợt thấy hai người bàn dưới gốc cây bàng. Động tính hiếu kỳ liền đứng lại nghe, nghe xong mặt buồn rười rượi, quay gót trở về. Vừa tới cổng trang, Mông-Thị thấy chồng đi chơi về mà sắc không vui liền đón lại hỏi : *Chẳng hay vì sao phu quân đi chơi về mà mặt mày có sắc thái buồn xin cho thiếp rõ, hoặc giả có phân chia cùng phu quân được phần nào chăng ?*

Nghe vợ ôn tồn, thỏ thẻ, Mậu-Xuân càng đượm vẻ buồn bực thở dài và đáp :

- Phu-nhân biết, ta nhân ngắm cảnh Tây-Hồ nghe được hai người ngoài nói chuyện phê bình về nhà ta chỉ được cái dấu ác phở lành chứ còn những việc thường làm không phải thật là chân chính.

Mông-Thị ngạc nhiên hỏi lại :

- Vì sao mà họ cho mình như vậy ?

- Họ nói nếu ta thật bụng sao không có con ? Người dấu xằng tụng nhưng trời cao lẽ nào không mắt. Thần Phật sao chẳng phù trì. Chỉ khi nào ta có con khi ấy mới thực là nhà phúc thiện. Vì nghe vậy mà cảm xúc đau buồn.

Mông-Thị liền khuyên Mậu-Xuân nên cưới vợ bé để mong có người nối nghiệp lửa hương.

Mậu-Xuân liền nói :

- Phu nhân khuyên ta điều đó lại đã sai rồi. Ta nay tuổi ngót năm mươi, há làm chuyện thất đức, thất nghĩa, quên nghĩa tào khang được vậy sao ? Như quả Thần Phật chẳng dứt hương lửa nhà ta thì tuổi phu nhân hãy còn sinh đẻ, cần chi phải cưới người khác cho thêm phiền phức gia đình.

Mông-Thị liền bàn :

- Phu quân đã có lòng nghĩ đến thiệp và nhứt định không lấy vợ bé, sao ta không đến các nơi cảnh chùa vái lạy thần Phật cầu lấy đứa con ?

Mậu-Xuân cho là có lý, ít ngày sau hai vợ chồng rủ nhau đến làng Vinh-Minh phía Bắc núi Thiên-Thai du ngoạn.

Người trong xứ nghe nói có Lý-Viên-ngoại vãng cảnh nhân mách rằng : Trong chùa Quốc-Thanh thường có nhiều linh-ững, hễ ai đến cầu được như nguyện.

Vợ chồng Mậu-Xuân nghe mách lòng rất mừng vui liền ở trọ lại nhà người quen, trai giới ba ngày rồi mới sửa sang lễ vật, lên Chùa lễ Phật.



Đường đi vào Chùa, tùng trúc xanh tươi, đây đó chim ca, vượn hót, một giòng suối biếc róc rách chạy dài, hai vợ chồng thuê kiệu tìm đường lên núi Thiên-Thai.

Tới chân núi, cảnh trí càng thêm u-nhã, rừng cây xanh tốt, xen lẫn non cao, hai vợ chồng xuống kiệu đi bộ, len theo con đường mòn bờ suối, đi chừng mười dặm, xa xa có một ngôi cổ tự to rộng trang nghiêm nằm cạnh sườn non cao ngất, thông reo vi vút hòa theo nhạc suối, lời chim. Những bông hoa đại thập thò trong kẽ đá. Cửa tam quan đã hiện ra trước mắt, Mậu-Xuân lòng thấy lâng lâng, do cảnh luyện người, phẳng phất như vào nơi thoát tục.

Vừa đến cổng Chùa, vợ chồng Mậu-Xuân được chư tăng đón tiếp đưa vào yết kiến Đại-Đức Tri-khách, dùng trà. Mông-Thị sai bày lễ vật và dâng cúng 10 nén bạc ròng. Tri-khách Tăng sai các Tiểu-Hoa-Đăng dâng lễ lên Chùa rồi thân dẫn vợ chồng Mậu-Xuân lên lễ Phật.

Sấn lòng thành kính, sấn tâm thiện lương, hai vợ chồng Mậu-Xuân van vái hầu khắp các nơi. Vừa lúc ấy Tính-Không Trưởng-lão nghe có Lý-Viên-ngoại đến vắng cảnh chùa liền ra phương trượng tiếp đón. Vợ chồng Mậu-Xuân cung kính hành lễ chào vị Trưởng-lão trụ trì xong liền ngỏ ý mình, cùng kể hết nguyên nhân sự việc, cúi xin Trưởng-lão chỉ bảo mọi duyên. Tính-Không vốn biết Lý-Thiện-Nhân là người phúc đức liền thân dẫn lên nơi Đại-Hùng Bảo-Điện đánh lễ Tam-Bảo và chính Trưởng-lão lên dâng hương làm lễ kỳ nguyện.

Lễ xong, Trưởng-lão đưa vợ chồng Mậu-Xuân đi xem lễ các nơi thờ tự khác, bất cứ chỗ nào Mông-Thị cũng van vái khẩn cầu, chợt đến bàn thờ 18 vị La-Hán, Mông-Thị vừa thắp hương vái lạy thì một vị trong ngôi thứ 4 nghiêng đổ. Tính-Không Trưởng-lão thấy vậy vỗ tay mà cười vừa nói : *Lành thay, lành thay ! Ta chúc cho Viên-ngoại trở về chuyến này tất sinh quý tử*. Mậu-Xuân vui mừng khôn xiết, sau khi lễ bái khắp hết mọi nơi, vợ chồng Mậu-Xuân từ biệt Tính-Không Trưởng-lão ra về.

Hơn một tháng sau quả nhiên Mông-Thị có tin mừng, Mậu-Xuân lo nuôi tở gái để đỡ tay chân cho vợ.

Thấm thoát mười tháng dần qua, một hôm trong nhà hồng quang sáng chói, mùi hương thơm ngát xông lên. Lý-Mậu-Xuân đang ngồi nơi phòng khách đọc kinh thì đưa tờ giấy chạy lại báo cho biết : *Phu nhân mới sinh Công-tử*.

Mậu-Xuân nghe báo, trong lòng khôn xiết mừng vui, liền sang thăm viếng, thấy Mông-Thị đang thiêm thiếp giấc nồng sau cơn mệt mỏi còn Công-tử thì cứ khóc thét lên hoài, tự nhiên lại thấy buồn rầu, cái vui cái buồn ngay trong khoảnh khắc thay nhau len vào tâm khảm.

Được ba ngày, các thân bằng quyến thuộc nghe tin Thiện-Nhân mới có con trai lục đục đến thăm. Mậu-Xuân bận rộn tiếp đón ngày đêm, đái đàng đủ mặt. Chợt gia nhân vào báo : *Ngoài cửa có một vị Thiên-Sư xưng là Tính-Không ở chùa Quốc-Thanh đem lễ vật đến mừng*. Mậu-Xuân vội vàng thân ra nghing tiếp. Vừa vào đến nơi, Tính-Không hỏi ngay : *Công-tử có bình an chăng ?*

Mậu-Xuân hơi không vui và đáp : *Thật chẳng dám dấu Sư-phụ đứa trẻ ấy từ khi sinh ra chỉ luôn luôn khóc, cho đến bây giờ vẫn chưa hết tật, tôi thật rầu buồn, chẳng hay Hòa-Thượng có cách gì chữa khỏi được không ?*

Tính-Không liền dậm : *Viên-ngoại hãy cho bồng ra ta coi*.

Mậu-Xuân nói : *con tôi sinh mới ba ngày, bồng ra ngoài e có nhiều điều bất tiện*.

Tính-Không bảo : *không sao, cứ cho bồng ra, ta có cách chữa*.

Mậu-Xuân thấy nói không hại gì mới vào phòng tự ẵm con ra. Các bạn thân đều bu lại mà xem, đứa bé hình dung đoan chính, tướng mạo tốt tươi, duy đó điều luôn mồm gào khóc, làm thế nào cũng không nín.

Tính-Không Trương-lão bước lại xem qua chợt bảo :

- *Ngươi đã xuống đây sao còn khóc mãi*. Đứa trẻ vụt nín khóc toét miệng ra cười. Cả nhà khôn xiết mừng vui. Tính-Không vuốt tóc đứa bé, miệng lâm râm khấn nguyện, đứa bé liền nín khác hẳn, rồi day qua nói cùng Mậu-Xuân : *Viên-ngoại hãy để tôi nhận nó làm học trò và đặt tên cho nó là Lý-Tu-Duyên được chăng ?*

Mậu-Xuân vui mừng quá sức liền thưa : *xin tuân lệnh*, rồi ấm con đem vào nhà trong sai bày tiệc linh đình thết đãi bạn bè và dọn riêng một tiệc trai thính Tính-Không Trưởng-lão thụ nạp.

Tiệc tan, ai nấy ra về, Tính-Không Trưởng-lão cũng dặn dò đôi câu rồi ngỏ lời cáo biệt. Mậu-Xuân thân tiễn hơn một dặm đường rồi mới trở lại.





## HỒI THỨ HAI

Cảnh thế tuổi xanh nhiều hoạn nạn,  
Hồn mơ lòng tục quyết xa lìa.

**D**ây nói về Mậu-Xuân từ khi sinh được Tu-Duyên thì mừng hơn được vật báu, lo mướn vú, bỏ để cùng Mộng-Thị săn sóc cho con.

Năm lại, năm qua, thắm thoát Tu-Duyên đã lên 7 tuổi, tính tình hiền hậu, trọn ngày biếng nói ít cười lại không thích chuyện chơi đùa cùng đồng bạn mà chỉ thường hay một mình nhắm mắt ngồi lạng khác hẳn mọi đứa trẻ tầm thường.

Lo lắng đến sự học của con, Mậu-Xuân rước một viên Tú-Tài đến dạy Tu-Duyên và kiếm thêm cho con hai người bạn học, một là Hàn-Quân-Anh con của ông Cử Võ-Hán-Thành, người nữa là cháu vợ tên Mộng-Vĩnh cùng quê tại Vinh-Ninh.

Ba bạn trẻ quây quần học tập ý hợp tâm đầu. Duy Tu-Duyên tuổi tuy còn nhỏ xong rất mực thông minh, bất cứ sách gì chỉ liếc mắt xem qua là thuộc, học một biết mười, hai bạn tuy hơn tuổi mà không theo kịp. Thầy học là Tú-Tài Đổ-Thuần-Hương phải thường thắm khen là trẻ kỳ tài, thường nói với Mậu-Xuân :

*- "Công tử sau này chắc sẽ thành một bậc kỳ tài thiên hạ và sẽ là một bậc giúp ích cho đời không nhỏ".*

Năm 14 tuổi Tu-Duyên lâu thông các sách Tứ-Thư, Ngũ-Kinh, Bách-Gia, Chư-Tử, hằng ngày cùng Mông, Hàn hai bạn, ngâm thơ bàn luận, lời lẽ tinh nghiêm và có ý thú cao xa. Một điểm đặc biệt là Tu-Duyên chỉ thích đọc Kinh sách Phật mà hễ đọc đâu nhớ đấy, trí huệ minh mẫn vô cùng.

Năm ấy, Mậu-Xuân muốn cho con dự phần khoa bảng nên liền ghi tên vào sổ cử-tử đăng lều chông đi thi. Nhưng chưa đến kỳ thi thì Mậu-Xuân bỗng lâm bạo bệnh. Biết mình khó thoát khỏi tay tử-thần, nhân có em vợ là Binh-Bộ Tư-Mã Mông-An-Toàn vừa từ chức về tới quê nhà liền cho vờ tới trước giường để ngỏ lời trần trời :

*- Hiền-đệ ! ta chẳng còn ở lâu nơi trần thế, đời ta như nay cũng đã đủ rồi. Duy chỉ còn lo cho cháu và chị của hiền-đệ, giờ đây không người tương giúp. Những mong hiền-đệ nghĩ tình thân quyến, ghé mắt xem sóc việc nhà giúp cho. Riêng thằng Tu-Duyên đó chẳng nên để cho phóng túng mà trễ nải việc học hành. Tất cả hy vọng đời ta chỉ trông vào nó. Việc lập gia đình cho nó mai sau, ta đã dự định sẽ cưới con gái của Liễu-Thiên-Hộ ở Liễu Gia-trang. Vạy trăm sự ta nhờ hiền-đệ để tâm lo liệu.*

Mông-An-Toàn nghẹn ngào an ủi :

*- Anh cứ an lòng, chẳng nên nói lời quái gở. Bệnh của anh chẳng có lấy chi làm nặng, hãy nên tĩnh dưỡng cho mau lành. Việc mai sau em sẽ hết lòng theo lời anh dặn.*

Mậu-Xuân lại gọi Mông-Thị lại gần mà nói :

*- Hiền-thê ! ta nay tuổi đã được gần hoa giáp (60 tuổi) chết cũng vừa tuần. Khi ta chết rồi, hiền-thê phải trân trọng nuôi con cho đến thành danh. Thằng Tu-Duyên học rất thông minh, sẽ có thể làm rạng rỡ gia phong mai hậu ta ở tuổi vàng ôu cũng vui lòng.*

Mậu-Xuân lại gọi Tu-Duyên đến gần nắm tay mà dặn bảo ; nhưng rồi đàm đưa lên cổ, tâm trí loạn dần, trợn mắt xuôi tay mà thác.

Mông-Thị cùng cả nhà vật mình lăn khóc, Mông-Binh-Bộ thì lo việc ma chay thực là đầy đủ.

Tu-Duyên vì có đại tang nên không vào trường thi Hàn-Quần-Anh và Mông-Vinh đi thi đều đậu Tú-Tài.

Tu-Duyên càng thêm buồn bã suốt trong thời ở nhà chịu tang, trọn ngày không ra khỏi phòng, chỉ ngồi lặng xem kinh xem sách và càng thâm nhập mọi lẽ huyền vi trong đạo Phật.

Qua hai năm, gần mãn tang cha thì không may Mông-Thị lia đời. Tu-Duyên lại một phen nữa đau buồn khóc lóc. Từ đây lập chí lánh đời, tự nguyện việc hiếu viên thành, quyết sẽ thí phát đi tu.

Vì vậy, mọi việc trong nhà đều ủy cho Mông-Viên-ngoại lo liệu không hề hỏi tới.

Năm 18 tuổi, tang mãn, hiếu đầy, một hôm, Tu-Duyên sắm sửa hương hoa, lễ vật ra nơi phần mộ của cha mẹ mà tế, lạy. Trở về phòng sách, ngồi trầm ngâm viết một bức thư để lại rồi sáng sớm hôm sau đi mất dạng.

Mông-Viên-ngoại hai ngày không thấy mặt Tu-Duyên, những tưởng vẫn trì chí học tập trong phòng như thường lệ. Nhưng khi qua thư phòng thấy cửa khép, đẩy vào, không thấy có người, sinh nghi thẳng đến thư án trông thấy bài thơ liền cầm lên đọc. Thơ rằng :

*Voi voi trời nước thăm mệnh mông,  
Quyết độ quần sinh thoát khỏi vòng,  
Hiến cái thân này cùng vạn hữu,  
Dành cho kiếp khác chúng hư không,  
Đài sen khuya sớm kêu nguồn giác,  
Cảnh tịnh hôm mai tỉnh giấc nồng,  
Diên đảo mặc cho người tế thế,  
Riêng mình tự tại chốn non bồng.*

Dưới thơ lại viết mấy hàng chữ lớn :

*Tu Duyên phải đi,  
Chẳng nên tìm chí,  
Ngày sau gặp lại,  
Số rõ vẫn vì.*

Mông-Viên-ngoại xem xong biết Tu-Duyên mộ đạo Phật, nên đã quyết liả bỏ cảnh trần nương thân nơi am thiền thanh vắng liền cho người đi khắp các chùa chiền tìm kiếm nhưng tuyệt nhiên không thấy tăm tích nơi đâu.





# HỒI THỨ BA

**Núi Phi-Lai Tu-Duyên đầu Phật,  
Chùa Linh-Ẩn La-Hán giá đên.**

**D**ây nói về Tu-Duyên bỏ nhà ra đi thẳng tới Tây-Hồ, lên ngọn núi Phi-Lai vào chùa Linh-Ẩn xin được thế phát đi tu.

Hòa-Thượng trụ trì chùa Linh-Ẩn vốn là vị cao tăng đạo hiệu Nguyên-Không nghe báo, bước ra dùng tuệ nhãn nhìn ngắm Tu-Duyên biết ngay là Kim-Thân La-Hán giáng phàm vãng sắc chỉ của Phật đầu thai cứu đời, nhưng vì trót nhiễm tục trần nên còn mê chưa thật tỉnh, sợ ngày sau ngã trong cuộc đời ngũ trược Nguyên-Không liền lấy tay vỗ lên đầu Tu-Duyên 3 cái. Tu-Duyên ý hội, dường như có sức mạnh nhiệm mầu mở toang cửa tuệ, vụt mở máy linh, liền quỳ lạy Nguyên-Không, làm lễ bái sư, xin thế phát.

Nguyên-Không khiến tắm rửa, trai giới rồi đến trước chân tượng Như-Lai xướng tóc cho Tu-Duyên, đặt pháp hiệu là Đạo-Tế.

Từ khi Nguyên-Không vỗ vào đầu 3 cái. Tu-Duyên sực tỉnh mộng đời, nhớ được tiền thân của mình, nhưng sợ người trần bày lăm điều ghen ghét, liền phải giả dạng phong điền để che mắt tục, ra ngoài thì làm việc cứu giúp kẻ khốn cùng, khuyến dậy chúng sinh, nhưng khi ở trong chùa miếu thì giả hình cuồng dại hay làm điều lầm lỗi, vi phạm giới cấm.

Ngày ngày Đạo-Tế đi dong ngoài đường, uống rượu, ăn thịt, trong mình nếu không có tiền thì liền lấy trộm của thập phương cúng chùa mà tiêu sài. Bữa nào không kiếm đâu ra tiền thì bất luận áo, quần, Đạo-Tế liền đem ra phố bán mà mua rượu thịt. Nội chùa chỗ nào và

của ai cũng đều bị mất trộm, duy có trong nơi phương-trượng thì không hề suy chuyển vật gì.

Có một lần người Thủ-Hộ tên Quảng-Lượng mất chiếc áo lễ, truy nguyên ra mới hay là Đạo-Tế đã lấy và đem bán ngoài phố liền cho người đi chuộc về, rồi mặt giận hầm hầm tới trước Nguyên-Không Trưởng-lão mà bạch rằng :

*- Trong chùa hiện nay có một vị tăng không giữ thanh qui, xin Hòa-Thượng phải nên nghiêm trị.*

Nguyên-Không chậm rãi nói :

*- Người tuy nhất định rằng việc trộm áo của người là do Đạo-Tế, nhưng mỗi khi muốn kết tội ai phải có đủ bằng chứng mới được. Vậy người có bắt được chính tay Đạo-Tế lấy áo của người chăng ?*

Bị hỏi ngược lại Quảng-Lượng đành im lặng lui ra, âm thầm oán trách.

Nguyên-Không Trưởng-Lão gọi lại và khuyên :

*- Ta cho phép người tra xét rình xem, nếu thật Đạo-Tế làm việc phạm với thanh qui ta sẽ nghiêm trị, lúc ấy không muộn.*

Từ ấy Quảng-Lượng luôn luôn rình xét cử động của Đạo-Tế.

Một hôm Đạo-Tế nằm ngủ trên Đại-Hùng Bảo-Điện, Quảng-Lượng liền ủy hai tiểu là Chí-Thành, Chí-Minh núp trong bóng tối mà rình.

Nói về Lý-Tu-Duyên từ khi được Nguyên-Không vỗ đầu ba cái liền tỉnh nhớ túc nghiệp nhưng vì sợ người đời ghen ghét nên giả dạng phong điền, mọi người mệnh danh là Phong-Tăng, lại nhân được đặt pháp danh là Đạo-Tế, nên nhiều người gọi ngài là Tế-Điền Hoà-Thượng hay Tế-Điền Tăng.

Tế-Điền đang ngủ trên Bảo-Điện bỗng choàng nhổm dậy vươn tay vuốt chân một hồi, nhìn quanh bốn phía không ai liền đi thẳng xuống nhà khách và với lấy một gói đồ nhét ngay vào trước bụng.

Hai tiểu Chí-Thành, Chí-Minh luôn-luôn theo dõi, thấy vậy liền lẳng lặng ra trước cửa chùa mà đón. Khi Tế-Điền vừa ra đến cửa liền

bị Chí-Thành nắm lấy la lên. Quảng-Lượng cũng vừa ập tới, mấy người hết sức vui mừng vì đã bắt được quả tang việc Tế-Điền lấy trộm liền dắt vào phương-trượng bạch cùng Hòa-Thượng Nguyên-Không :

- Bạch Hòa-Thượng ! Đạo-Tế chẳng giữ thanh qui, đánh cắp đồ trong chùa chính chúng con đã rình bắt được, một người như thế xin Hòa-Thượng cho tước bỏ Y-Bát, lột bỏ Cà-Sa, thâu Giới-Điệp lại, mà đuổi ra khỏi chùa.

Nguyên-Không Trưởng-lão nghĩ thầm :

- Đạo-Tế ! người lấy trộm đồ trong chùa tuy chỉ là việc biển tâm nhất khắc trong túc nghiệp mà thôi. Ta dẫu hết lòng che chở, nhưng người tục dẫu có hiểu vậy, đã đến nước này biết nói làm sao để độ người cho được.

Nghĩ rồi, Nguyên-Không liền bảo Quảng-Lượng :

- Đã có bằng chứng rõ ràng, hãy kêu hắn vào đây, xét lấy tang vật trộm cắp, ta sẽ y theo quy luật thiên-gia mà xử trị.

Quảng-Lượng vẫy tay một cái, Chí-Thành, Chí-Minh nắm cứng Tế-Điền dắt tới trước mặt Nguyên-Không.

Nguyên-Không Trưởng-lão đưa mắt xem quả thấy trước bụng Tế-Điền cộm lên một đống liền nghiêm trách :

- Tế-Điền ! Người trộm lấy trộm vật chi cất giấu nơi bụng, hãy lấy ra coi.

Tế-Điền nghiêm trang bạch :

- Bạch thầy thật là oan uổng cho tôi, tôi có lấy trộm chi đâu ? chẳng qua tôi ngủ trên Đại-Hùng Bảo-Điện thấy gạch ngói rơi vãi bộn bề nên quét thu một đống, tạm gói mang nơi bụng để vứt ra khỏi chùa. Muốn rõ lòng tôi, xin hãy xem đây.

Nói xong Tế-Điền rút một gói thật to cất ngay trước bụng vứt tung xuống đất, chỉ thấy gạch ngói tung toé trước mặt mà thôi.

Nguyên-Không Trưởng-lão thấy vậy thì quay nhìn Quảng-Lượng mắng rằng : Người là kẻ Thủ-Hộ (giữ chùa) mà làm việc hồ-đồ, dám vu tiếng trộm: cấp cho người lành. Nay theo luật chùa, người phải chịu theo

*hình phạt.* Nói xong sai Chí-Minh lấy cây thước bản mà đánh Quảng-Lượng mười cây.

Tế-Điền thấy quang cảnh xảy ra như vậy, bỏ đi ra ngoài vỗ tay cười lớn, vừa đi vừa nói đúng thật như điên.



## HỒI THỨ TƯ

Vì nghĩa cả cứu người hoạn nạn,  
Bởi lòng nhân chữa bệnh trăm kha.

**D**ây nói về Tế-Điền Tăng sau khi thấy quang cảnh xảy ra hết sức nực cười liền vỗ tay, múa chân cười rộ dọc đường, ra khỏi cửa chùa, tới khu rừng rậm chợt thấy một người đang vòng dây những toan treo cổ. Tế-Điền thấy vậy lại càng cười vang, mười phần thích chí. Người đứng thắt vòng dây ráp toan đút đầu vào vòng mà kết liễu cuộc đời bỗng nghe cười rộ giựt mình ngừng tay, trông thấy vị Sư hình thù quái gở cười nói huyền thiên liền bước tới hỏi :

- Hòa-Thượng đi đâu mà tới chốn này ?

Tế-Điền đáp :

- Ta vốn ở trong chùa, Thầy ta giao cho 5 lạng bạc sai đi mua đồ áo mũ nhà chùa. Nào hay đường này dắt ta qua một quán rượu, mùi rượu thơm nồng ác nghiệt cứ xông vào mũi. Ta chẳng thể cầm lòng đành vào quán uống chơi vài chén. Kịp lúc ra đi, tưởng tới việc Thầy ta sai mua áo mũ, nhưng tìm kiếm khắp nơi không đâu có bán mà ta trót xài phân nửa số bạc. Tính ta vốn không ưa giữ tiền bạc, thấy bạc mua chẳng đủ, trót sau cũng đã lỡ rồi nên trở lại quán mà uống rượu. Bây giờ ta muốn về chùa mà e Lão Hoà-Thượng không dung. Ta đang lo nghĩ cuống cuống không đường cầu sống nên đành cười rộ cho qua nỗi lo buồn. Như nếu nhà người có tiền giúp được ta chăng ?

- Hòa-Thượng nếu có được 5 lạng bạc thì về lại chùa vui vẻ ?

- Rất đúng.

- Trong túi của tôi nay có 6 lượng bạc, nhưng tôi là người mắc nạn, tiền bạc đâu cũng chẳng dùng chi, thôi xin cúng dâng Hòa-Thượng để cầu ông một phen !

Nói xong liền móc bạc trao cho Tế-Điên.

Tế-Điên cầm bạc nơi tay, xem qua rồi chê rằng :

- Bạc của người xấu lắm không bằng bạc của ta.

Người lạ nghe nói trong lòng buồn bực nghĩ thầm :

- Đã cấp tiền cho còn chê tiền xấu, rồi bạch :

- Hòa Thượng cứ lấy tiêu thử xem có được không ?

- Ủ ! để ta đem đi tiêu tạm vậy. Nói rồi quay mặt chạy đi.

Người lạ đứng ngẫm nghĩ :

- Con người làm sao mà thật chẳng ra đạo-lý gì hết. Như vậy tu hành nổi gì ? Mình đã thương hại cấp tiền còn chê ỉ chê eo lại không được lời đáp tạ !

Chợt Tế-Điên chạy trở lại và nói :

- Này này ! Ông lão kia, ông muốn tự vận hay sao ?

Người lạ đáp :

- Chính phải đó, rồi giọng như mĩa mai :

- Cốt trần này nhiều người xấu quá phải không bạch Hòa-Thượng ?

- Chẳng hay ông định giả chết hay định chết thiệt ?

- Tôi cần chi đâu ai ? Tôi thật muốn tìm cái chết.

- Ông muốn chết thật nhưng tôi xem ông chẳng đến nỗi nào. Trong mình ông có những sáu lượng bạc đem cho tôi, cứ sao chết đi cho uống ? Chi bằng rồi hãy chết, hãy cùng tôi ra quán ngồi uống rượu, ngắm người qua lại nghĩ chẳng vui sao ?

Người lạ giận nói :

- Tôi với Hòa-Thượng chẳng can chẳng cố, bèo nước gặp nhau. Tôi đã có lòng tốt tặng mấy lạng bạc, sao chẳng đi cho rảnh, can cố chi còn ám ảnh làm phiền ?

Tế-Điền Tăng cười ha hả rồi nói :

- Tốt ! Tốt ! Tốt ! Ông không chịu, chết đáng ! chết đáng ! Ta đi đây !

Nói rồi Tế-Điền quay đầu chạy, nhưng mới chạy 5, 6 bước bỗng cười lên hi hí lại quay trở lại và nói :

- Ta thật ăn ở hẹp hòi làm phiền ông lắm. Ta quên hỏi ân công tên họ là gì ? Tại sao lại đi tìm cái chết ? Ông có thể cho tôi biết rõ được chăng ? Họa may tôi có phép cầu ông ?

Người lạ nghe Hòa-Thượng hỏi bỗng đứng ăn nói êm dịu liền đáp :

- Tôi họ Đổng, tên gọi là Sĩ-Hoàng . . .

Tế-Điền bảo :

- Ông nói chậm lắm, phải nói nhanh và sơ lược như thế này :

- Tôi tên Đổng-Sĩ-Hoàng, người huyện Tiên-Đường, mẹ là Trần-Thị, vợ là Đỗ-Thị, mẹ và vợ đều chết hết, tôi thờ mẹ rất hiếu thuận "Chuyện Ông như vậy đó, ta nói có đúng không".

Sĩ-Hoàng lắng tai nghe hết sức kinh lạ, nghĩ thầm : Hòa-Thượng này làm sao biết hết việc nhà của mình. Còn đương tư lự, Tế-Điền hối thúc phải trả lời ngay liền ôn tồn kể lể :

- Bạch Hòa-Thượng, tôi vốn hiếm hoi, chỉ sinh một gái đặt tên Ngọc-Thư. Lúc lên 8 tuổi, mẹ nó là Đỗ-Thị bị bệnh qua đời. Tôi không lo nổi tang ma, phải đem cháu gái thế cho nhà ông Tiến-sĩ họ Cố làm dâu tờ gái và giao rằng : Sau 10 năm sẽ tới chuộc về bằng số bạc 50 lạng.

Từ ấy tôi làm ăn, lo lắng dành dụm trong 10 năm mới được số bạc 60 lạng, hôm nay toan tính tới chuộc con về. Nào hay tới nơi mới hay Cố Lão-gia đã thăng nhậm nơi tỉnh khác chưa biết nơi đâu ? đành phải nấn ná dò tìm, chẳng ngờ mới đây bị kẻ trộm lấy mất gần hết tiền bạc, tâm nã

mòn hơi vẫn không thấy được. Mất số tiền tức là hết trông thấy mặt con gái nên tôi buồn rầu muốn chết cho yên thân !

Tế-Điền Tăng bảo :

- Đó là việc nhỏ mọn, để ta hết sức giúp cho người thấy mặt con gái, cha con đoàn tụ, người có vui chăng ?

Sĩ-Hoàng nói :

- Tôi toan đem tiền chuộc con, tiền chẳng may mất hết, dầu thấy mặt con cũng không phương kế đem về nuôi nấng, như thế chuộc ra cũng là vô ích mà thôi.

Tế-Điền nói :

- Thôi cứ mặc ta định liệu, ta tự có phép màu chu toàn cho gia-đình người.

Sĩ-Hoàng ngấm kỹ bộ dạng Tế-Điền ngấm nghĩ xem ra có nhiều bí-ẩn, đành liều đáp lời vâng chịu.

Tế-Điền liền cõng Sĩ-Hoàng chạy tuốt một hơi, đến một ngõ hẻm, dừng bước và bảo :

- Người tạm dừng yên đây, hễ có người tới hỏi tuổi tác, năm tháng, ngày giờ sinh thì cứ mặc kệ cho người ta công đi, sẽ có chuyện lành cho người.

Sĩ-Hoàng thấy lạ, vâng chịu đứng đó đợi chờ.

Nói về Tế-Điền Tăng sau khi đặt Sĩ-Hoàng đứng yên nơi đường hẻm liền co giò chạy thẳng một mạch, ngừng lên thấy một tòa lầu đài đồ sộ, trong nhà quây quần ngồi 4, 5 người. Tế-Điền không hỏi trước sau, xăm xăm bước tới. Người giữ cửa trông ra thấy một Hòa-Thượng lời thôi lếch thếch liền cản lại và nói :

- Ông này ở đâu tới đây ? muốn hỏi gì ?

Tế-Điền đáp :

- Chết nỗi tôi quên ! Phải chăng đây là nhà họ Triệu, có bà cụ có bệnh gần chết ?

Người giữ cửa nói :



- Chính phải, Hòa-Thượng hỏi làm chi ?

Tế-Điền nói :

- Ta tới trị bệnh. Nói rồi gạt tay người giữ cửa sấn bước toan vào.

Người giữ cửa níu tay Tế Điền lại và bảo :

- Khoan đã ! Viên-ngoại chúng tôi đã nước biết bao vị thầy thuốc lừng danh mà còn không còn trị nổi bệnh của bà Cụ, huống chi lại nước ông là một vị Hòa-Thượng ăn xin ? Phương chi Viên-ngoại ta đã đi nước Tô-Bắc-Sơn Tiên-sinh và ông Danh-y Lý-Hồi-Xuân rồi không có ở nhà mà tiếp Hòa-Thượng đâu ?

Đương lúc nói năng, chợt thấy 3 người cưỡi ngựa chạy tới dừng ngay trước cửa. Tên giữ cửa reo lên.

- Viên-ngoại đã về.

Ba người vừa nhảy xuống ngựa, Tế-Điền tới trước nói :

- Ba ngài đi ung dung quá báo hại ta đứng chực đã nửa ngày trời !

Chủ nhà này là Triệu-Văn-Hội liếc thấy một vị Hòa-Thượng có dáng như khùng, cảm động dùng lời dịu ngọt mà an ủi :

- Bạch Hòa-Thượng ! nhà tôi hôm nay bị mẹ có bệnh, vì thế tôi còn phải đi thỉnh Lý-Thiên-Sinh đây về trị bệnh, mời Hòa-Thượng mai hãy tới, tôi xin cấp đỡ tiền bạc nhiều nhiều.

Tế-Điền nói :

- Ta chẳng phải đi hóa duyên, chính là tới giúp trị bệnh cho bà Cụ.

Văn-Hội chỉ Hồi-Xuân mà nói :

- Chúng tôi đã đi nước thầy đây rồi, đó là một vị Danh-y thời nay, ông chịu phiền hãy về đi vậy.

Tế-Điền liếc mắt ngắm Hồi-Xuân mà bảo :

- Tiên-sinh là Thầy thuốc có tiếng, tôi có một vị thuốc, xin ông coi xem nó chữa bệnh gì ?

Hồi-Xuân nhũn nhận :

- Chả dám ! Hòa-Thuợng muốn hỏi về vị thuốc nào ?

Tế-Điên nói :

- Trái cây măng cầu lấy ở lò ra.

Hồi-Xuân nói :

- Trong bản thảo không có vị thuốc như thế.

Tế-Điên cười rộ mà rằng :

- Nói lên một vị thuốc có công dụng lớn mà không hiểu, sao dám xưng là thầy thuốc có danh ? Vị thuốc ấy trị bệnh bụng đói thế mà không biết !

Mọi người đều cười rộ. Tế-Điên thân nhiên mà bảo :

- Giờ đây tôi cùng với ông, chúng ta cùng đi coi bệnh được chăng ?

Hồi-Xuân gật đầu :

- Cho đi cũng được.

Tất cả 4 người thẳng tới bên giường bà Cụ. Hồi-Xuân tới trước cầm tay bà Cụ nghe mạch, hỏi han vài câu, chỉ thấy bà Cụ lắc đầu, nói không ra tiếng, bèn quay lại nói với Văn-Hội :

- Lạnh-đường chính bị đàm lạnh quá nhiều ngăn lấp cần phải trừ tan. Nhưng chỉ sợ Lạnh-đường già yếu, thân thể suy nhược, khó bề dùng thuốc, vậy nên đi thỉnh vị cao minh khác.

Văn-Hội nghe nói xiết nỗi lo rầu thưa rằng :

- Nơi này còn ai đâu là bậc cao minh, xin phiền Tiên-sinh chỉ dạy.

Hồi-Xuân nói một cách trịnh trọng :

- Trong đất Lâm-An này chỉ có tôi với Thăng-Vạn-Phượng là còn có chút danh môn. Nếu như Vạn-Phượng trị được bệnh này, tôi đây cũng trị được mà, tôi liệu không trị nổi thì Vạn-Phượng cũng vì tất trị nổi.

Tế-Điền Tăng đứng cạnh xen vào :

- Như Ông với Vạn-Phượng trị lành bệnh thì tôi chắc không trị được, mà ngược lại, hai người liệu chắc không trị nổi thì tôi đây trị được cho mà coi. Rồi quay lại nói với Văn-Hội :

- Viên-ngoại hãy chờ cho tôi xem thử một phen, coi bà Cụ bị bệnh gì đã ?

Văn-Hội thấy thế cũng đáp liêu :

- Vàng được ! Vàng được !

Hồi-Xuân với Tô-Bắc-Son đều muốn xem tài Tế-Điền coi bệnh thế nào nên chẳng nói năng.

Tế-Điền lật đật đến trước giường bệnh nhân, trước vỗ nhẹ lên đầu bà Cụ ba cái rồi nói với Văn-Hội :

- Viên-ngoại an lòng, bà Cụ chẳng chết đâu mà sợ, trên ngực hơi thở còn ấm đều. Nói xong, Tế-Điền đứng thẳng người một mắt nhắm, một mắt mở, ngó ngó một hồi rồi than thở :

- Ấy chẳng qua bà Cụ bị đàm ngăn lấp tạng phủ mà ra.

Hồi-Xuân nghe nói cười thâm nghĩ rằng :

- Thì cũng bởi sợ đàm dữ mà ta không dám trị. Nếu không ta đã trị lành rồi. Tương giới gì chẳng hóa cũng chạy như ta !

Văn-Hội thì nóng lòng cần Thầy trị lành bệnh mẹ liền nói :

- Bạch Hòa-Thượng ! Ngài có chữa khỏi chùng đàm xuyên được chăng ?

Tế-Điền nói :

- Duy có điều phải kêu cho nó chạy ra. Bởi nó đọng trong mình nhiều quá nên bà Cụ mới thành hôn mê, không dùng thuật kêu cho nó chạy ra thì chẳng còn phép nào khác !

Văn-Hội ngơ ngẩn mà nói :

- *Xin Thầy dạy cho biết đàm mà cũng biết nghe tiếng kêu gọi được sao ?*

Tế-Diên bảo :

- *Nếu như không tin hãy xem tôi thí nghiệm.*

Nói xong, Tế-Diên chạy tới trước giường bà Cụ thét to.

- *Đàm a ! Đàm a ! mau hãy chạy ra, để ta nổi nóng, mi sẽ chết da.*

Mọi người che miệng mà cười, bỗng nhiên bà Cụ nghe được cười sặc, ho lên một tiếng, mửa vọt một cục đờm xanh.

Tế-Diên lẹ làng móc trong hầu ra một viên thuốc sẻ ra làm đôi, tự uống một nửa, còn một nửa hòa nước cho bà Cụ uống.

Chẳng đầy một khắc, nghe bà Cụ thở dài mở mắt và nói :

- *Đau chết đi thôi ! ta đói lắm, mau đem cháo cho ta ăn.*

Văn-Hội cả mừng lẳng xẳng sai bảo người nhà bưng cháo.

## HỒI THỨ NĂM

Nhờ thuốc Thánh, cha con đoàn tụ,  
Lo cứu người, bà cháu đều yên.

**D**ây nói, sau khi Tế-Điền làm phép gọi đờm, bà Cụ cười sặc mà mửa vọt một cục đờm xanh, sau đó tỉnh dần và đòi ăn cháo, Triệu-Viên-ngoại vui tươi khôn tả, còn Tô-Bắc-Sơn và Lý-Hồi-Xuân thì ngẩn ngơ như tượng đá giữa trời.

Văn-Hội vội vòng tay thỉnh Tế-Điền và mời Tô-Lý hai người sang thư phòng, sai gia-nhân làm tiệc thiết đãi.

Văn-Hội lại hỏi Tế-Điền :

- *Bạch Hòa-Thượng ! Hòa-Thượng dùng chay ?*

Tế-Điền đáp :

- *Tôi tới kỳ hai điều : một là ăn chay, hai là tụng kinh. Ông chớ coi tôi là Hòa-Thượng thường mà tôi là Hòa-Thượng sành ném nước thịt.*

Văn-Hội cho là kỳ quái, nhưng cũng cứ dọn tiệc thiết đãi.

Lúc ấy Lý-Hồi-Xuân trong lòng ám ức không phục, hỏi Tế-Điền rằng :

- *Bà Cụ bị bệnh đờm, nhưng Hòa-Thượng biết vì sao mà có bệnh như thế ?*

Tế-Điền đáp :

- *Chỉ bởi trong tâm bà Cụ ẩn tàng thương mến một vật chi đó, bỗng nhiên vật ấy bị hư hoại đi, khiến nên đau xót, đàm khí xối xục, tức khác hơn mê, nay đã uống thuốc của tôi, cam đoan vô sự.*

Triệu-Viên-ngoại nghe nói quả chẳng sai căn bệnh của mẹ liền đứng dậy vòng tay xá Tế-Điền và nói :

- Thánh Tăng ! Ngài luận bệnh quả không sai chút nào. Mẹ tôi có một đứa cháu vừa lên 6 tuổi, bỗng nhiên bị bệnh hôn mê bất tỉnh, Mẹ tôi thương cháu quá nên đau đớn trong lòng, dầm sôi kéo lên, uất kết mà thành bệnh. Thánh Tăng đã trị lành bệnh cho Mẹ tôi, tưởng chắc bệnh của con tôi, Ngài cũng trị hết, trăm ngàn cầu mong Ngài phát Từ-Bi cứu độ !

Tế-Điền thân nhiên đáp :

- Trị bệnh nào thì cũng trị được, nhưng có điều bệnh của Công-tử khó kiếm vị thuốc để dẫn.

Văn-Hội hỏi :

- Thánh Tăng muốn dùng vị gì để làm thuốc dẫn ?

Tế-Điền bảo :

- Phải cần dùng một người đàn ông 52 tuổi, sinh ngày 5 tháng 5 và một người con gái 19 tuổi sinh ngày 15 tháng 8. Đem hai người cho gặp mặt nhau, làm thế nào để họ khóc thật to, rồi lấy nước mắt ấy trị bệnh cho Công-tử chắc là bệnh khỏi không sai.

Văn-Hội nghe nói chau mày ngẫm nghĩ rồi bạch :

- Ngài dậy tôi phải tìm kiếm ở đâu cho được hai người như thế bây giờ ? đâu tìm được nhưng làm sao cho họ khóc ?

Tế-Điền nói :

- Ông chớ quá lo, tới đâu hay tới đó, có khi đã có nhân duyên định sẵn, hãy cố cho người dò hỏi kiếm tìm cho được mà chữa bệnh cho công-tử.

Văn-Hội nghe theo, lập tức sai bảo người nhà mỗi người mỗi phương tìm kiếm. May sao có người đến mách :

- Tại vùng này không có ai sinh vào ngày tháng như vậy, chỉ có nhà họ Cố có người tớ gái tên là Xuân-Hương sinh đúng ngày 15 tháng 8 lại vừa đúng 19 tuổi.

Văn-Hội mừng rỡ vô cùng, sai người đến nói khó với Cố-Viên-ngoại và xin đón Xuân-Hương.

Mặt khác, người tớ trai tên gọi Triệu-Thăng gắng sức tìm kiếm cho được người đàn ông, khi đến ngõ hẻm thấy Đồng-Sĩ-Hoảng đang đứng ngó ngẩn nhìn trời ngấm đất liền tới gần hỏi :

- Ông được 52 tuổi phải chăng ?

Sĩ-Hoảng gật đầu.

Triệu-Thăng lại hỏi :

- Phải ông sinh ngày 5 tháng 5 chăng ?

Sĩ-Hoảng dật nảy mình, vừa thốt ra tiếng "phải".

Triệu-Thăng liền ghé lưng công tuốt ngay Sĩ-Hoảng mà chạy như gió. Sĩ-Hoảng sợ toát mồ hôi nhưng trước sức mạnh của người gia nhân họ Triệu, đành cứ lặng im không dám nói năng.

Triệu-Thăng công Sĩ-Hoảng chạy thẳng một mạch về nhà, vừa hay lúc ấy, người đi rước Xuân-Hương cũng vừa về tới.

Sĩ-Hoảng trông thấy Xuân-Hương nhận ra chính con mình tên gọi Ngọc-Thư. Xuân-Hương trông thấy Sĩ-Hoảng cũng nhận ra chính cha mình. Hai cha con sững sờ nhìn nhau một phút rồi ôm nhau mà khóc.

Tế-Điên bước ra vỗ tay cười lớn :

- Viên-ngoại ra đây mà coi, thuốc dẫn có rồi !

Đoạn lấy một viên thuốc trong bọc, sai hứng nước mắt của cha con Sĩ-Hoảng hòa thuốc đổ cho Công-tử. Giấy phút, người tớ gái ra thưa :

- Công-tử uống thuốc, thuốc vừa khỏi cổ liền thấy tỉnh táo như thường, tinh thần khỏe khoắn hơn xưa.

Văn-Hội hớn hở liền hỏi Tế-Điên :

- Phải chăng Hòa-Thượng muốn giúp cho cha con người này được đoàn viên nên bày chước diệu ?

Tế-Điền liền đem chuyện Sĩ-Hoảng trước sau thuật rõ một lượt. Triệu-Văn-Hội vô cùng cảm phục liền chu cấp tiền bạc cho Sĩ-Hoảng, sai người đem tiền mượn tở gái khác cho nhà Cố.

Sĩ-Hoảng lãnh nhận con gái là nàng Ngọc-Thư, lạy tạ ơn Triệu-Viên-ngoại rồi cúi đầu từ tạ Tế-Điền, dẫn con gái hớn hở ra về.

Văn-Hội thấy tiệc rượu đã sẵn sàng liền đứng lên thỉnh Tế-Điền, Tô-Bác-Sơn và Lý-Hồi-Xuân rồi bốn người cùng vây vui yến ẩm. Đang khi rượu vào lời ra, Tế-Điền ngoảnh lại thấy họ Tô có vẻ kém vui liền ha hả cười lớn và móc hầu bao lấy ra một viên thuốc vừa nói :

- *Tô-Viên-ngoại bất tất lo rầu, Linh đường chỉ cần uống một viên thuốc này cũng sẽ mạnh như bà Cụ họ Triệu.*

Tô-Bác-Sơn nghe xong cười lớn và bạch :

- *Thánh Tăng thật là tay thần bốc tiên tri, tôi xin bái phục.*

Nguyên Tô-Bác-Sơn tuy cùng đi thăm bệnh mà nhà có mẹ già mắc chứng thương phong không đi lại được, nên dù ngồi đó mà lòng luống lo buồn, nay thấy Tế-Điền đọc trúng tâm can vui mừng khôn tả, liền xin từ biệt để về trị bệnh cho mẫu thân.

Lý-Hồi-Xuân ngồi cạnh thấy Tế-Điền hể động nói lại móc hầu bao lấy thuốc, mà không biết trong bọc có những bao nhiêu và bất cứ bệnh gì chỉ cứ móc toàn một thứ viên đen đen tựa như cau ghét trong mình, cố ý muốn hỏi cho biết liền nói :

- *Thánh Tăng ! thuốc ấy tên chi mà đen đen như thế xin cho chúng tôi biết qua phương pháp chế hóa ?*

Tế-Điền cười ha hả và đáp :

- *Thuốc này người trần biết sao nổi, nó là an-mệnh hoàn lại có một tên khác là Tẩy Tâm-Minh Mục-Hoàn tức là viên thuốc rửa lòng sáng mắt, chuyên chữa các chứng bệnh nguy nan và cả các tạp chứng, bất cứ nam phụ lão ấu nếu thành tâm kỳ nguyện, uống một viên này là bệnh gì cũng tiêu tan được hết.*

Mọi người thấy Tế-Điền nói những chuyện có vẻ hàm hồ bí ẩn liền đem những chuyện văn thơ kim cổ luận bàn thì Tế-Điền đáp thông



như nước chảy, hỏi một biết mười, luận lý hơn là Gia-Cát Tào-Tham, thấy đều khâm phục.

Họ Tô, họ Triệu thấy Tế-Điền rách rưới liền nghĩ muốn mua đồ mới cúng dàng.

Tế-Điền gạt đi và bảo :

*- Y phục chỉ là thức vật bề ngoài, nó rách nhưng tâm không rách là được. Quý vị đã có lòng tốt xin cứ để dành lại đó, khi nào tôi cần dùng sẽ lấy.*

Tô, Triệu khẩn khoản hai ba lần nhưng Tế-Điền nhất định khước từ đành hẹn ước thời thường lui tới để hai người được chiêm ngưỡng.

Tiệt tan, ai nấy kiêu về, Tế-Điền cũng chân thấp chân cao, noi bóng thông trở về thiên-tự.





## HỒI THỨ SÁU

**Muốn hại hiền, hại đâu có nổi,  
Giả làm ngậy, làm vậy mới hay.**

**D**ây nói chuyện Tế-Điền chân thấp chân cao noi theo bóng thông về nơi thiên tự liền lần thẳng lên lầu Đại-Bi mà ngủ. Người Thủ-Hộ là Quảng-Lượng vốn cố tình quyết hại kỳ được nên sai người trực sẵn, vừa thấy Tế-Điền loạng choạng bước lên lầu liền khiến phóng hỏa đốt cho bỏ ghét, nhưng Tế-Điền đã tỉnh rượu, ra trước cửa lầu đứng ré chân trèo tuôn ra một bãi tiểu tiện, ngay lúc ấy mưa gió âm ầm, lửa liền tắt ngúm, Tế-Điền không nói không rằng quay vào ngủ kỹ.

Ngày hôm sau, có một thí-chủ đến thiêu hương cúng Phật, trong chùa mười phần náo nhiệt, chư Tăng thấy đều trịnh trọng lên chùa tụng kinh. Đúng giờ Ngọ, bỗng thấy Tế-Điền loạng choạng đi vào, miệng nòng nặc những mùi rượu thịt, tay xách một đùi thịt, sấn vào chỗ chư Tăng tụng niệm ngồi phịch ngay xuống trước bàn Phật, miệng ê a hát nghêu hát ngao, xen lẫn với tiếng tụng kinh, hát rồi lại sẻo thịt mà nhai ngòm ngòm trông thật thô bỉ.

Quảng-Lượng thấy gai mắt không cầm lòng được, nổi nóng hét to :

*- Đây là của Phật trang nghiêm, huống chi lại có thí-chủ tới lễ Phật, ngươi sao dám to gan tới đây rượu thịt, ca hát quàng siên, làm bộ diên cuồng, rồ dại, làm nhiều loạn đát Phật trang nghiêm, thanh tịnh, mau hãy bước đi cho khuất mắt kẻo ta sai tiểu đánh đuổi chớ kêu.*

Tế-Điền khoát tay cười lớn và nói :

*- Người bảo Phật nào không trang nghiêm, Phật nào trang nghiêm, Phật ở chùa trang nghiêm còn ta không trang nghiêm ? Ta cầm*

*lặng như phùng giá áo túi cơm hay như phồng sành tượng đá, thế là trang nghiêm chắc ? Lũ chúng người chỉ giới ẽ a tụng kinh "chết" làm diên đầu người sống, chúng người bất quá là lũ thầy tu trốn đời ăn bám, chỉ biết có chuyện hưởng của thập phương cúng dâng, ăn trộm hoa quả cúng chùa, sài lạm tín thí chứ có biết thế nào là tụng kinh hay chẳng tụng kinh, trang nghiêm hay chẳng trang nghiêm ?*

Quảng-Lượng nghe tức giận vô cùng liền dẫn thí chủ thẳng lên phương-trượng bạch cùng Nguyên-Không Trưởng-lão.

Nghe hết tự sự, Nguyên-Không truyền gọi Tế-Điền vào hầu.

Tế-Điền thung dung tiến vào phương-trượng. Nguyên-Không liền hỏi :

*- Hôm nay có vị thí-chủ đây, nhân vì bà mẹ nhuốm bệnh nên khẩn cầu lập đàn lễ Phật, kỳ nguyện cho mẹ được tai qua nạn khỏi, người đã chẳng thương người mà giúp dùm thì thôi, sao chẳng để chư Tăng làm tròn công quả, như thế không sợ tội báo hay sao ?*

Tế-Điền kính cẩn bạch rằng :

*- Mô Phật ! đệ-tử cũng vì cảm lòng thành của thí-chủ nên mới ca hát cầu an. Chư Tăng già hòng kêu om, toàn thị những lời vô ích, thực ra họ tụng kinh mà tâm không tụng đâu bằng tôi hát mà thực lòng muốn hát "cho vui" để người thoát khổ ?*

Vừa lúc ấy bỗng có người nhà thí chủ đến báo tin rằng :

*- Bà Cụ hiện giờ đã ngồi dậy được. Nhân vì mơ màng chiêm bao phảng phất một trận hương vị rượu thịt thơm tho, bất giác tinh thần xúc động và thành phần khởi choàng ngồi trở dậy tựa người không bệnh.*

Vị Thí-Chủ nghe nói mừng rỡ liền quay sang lạy Tế-Điền và bạch :

*- Thật nhờ thầy uống rượu ăn thịt mà thực tâm chú nguyện khiến mẹ tôi cảm thấy hương vị mà hết đau, ơn ấy thật là tái tạo.*

Tế-Điền tránh ra, thoát cười rộ rồi ngắt ngưỡng đi luôn, vừa đi vừa cười không dứt tiếng. Mọi người đều ngẩn ngơ không hiểu.

Ngày hôm ấy Tế-Điền đắc chí rượu say lại về lầu Đại-Bi an nghỉ.

Nguyên từ khi Tế-Diên chữa khỏi bệnh cho bà mẹ Triệu-Văn-Hội được Văn-Hội hết sức trọng đãi, các thân hào nhân-sĩ quanh vùng nghe tiếng thấy đều bái phục. Nguyên-Không Trưởng-lão thấy vậy liền giao phó cho Tế-Diên làm chức Thư-Ký nơi Thiên-Tự. Quảng-Lượng chỉ là chân Thủ-Hộ giữ chùa, thấy vậy lại càng đem lòng ghen ghét, đã nhiều phen kiếm cơ hại Tế-Diên mà sự không thành. Quảng-Lượng vẫn mang lòng oán hận khôn cầm, nhân đêm nay Tế-Diên rượu say túy lúy càn khôn, về ngủ trên lầu Đại-Bi liền cùng lũ tiểu tăng thủ hạ phóng hỏa đốt lầu lần nữa.

Lửa gặp gió lửa lan ra rất chóng, không mấy chốc ngọn lửa sáng rực góc trời, mọi người tri hô cứu chữa, riêng Quảng-Lượng thấy lửa cháy dữ dội lòng rất vui mừng vì đã thỏa tình báo hận, phen này quyết giết được Tế-Diên.

Đôn đốc mọi người chữa lửa cầm chừng chờ cho ngọn lửa thiêu rụi toàn bộ lầu Đại-Bi xong, Quảng-Lượng hớn hử đi lên Đại-Hùng Bảo-Điện, chợt thấy Tế-Diên đăm sầm đi tới miệng cười ha hả cất tiếng ngâm vang :

*Người định hại người đâu có nổi,  
Trời muốn giết ai, ai chạy khỏi,  
Lưới trời lồng lộng tránh sao qua,  
Thiện ác đáo đầu đừng có hối ?*

Quảng-Lượng nghe ngâm tức giận tràn hông căm gan, tím ruột, thẹn quá hóa giận liền phăng phăng chạy lên phương thượng bạch cùng Nguyên-Không :

*- Bạch Hòa-Thượng ! lầu Đại-Bi bị phát cháy chính do Tế-Diên thường tới ngủ, rượu say bất cẩn, phát cháy rụi luôn. Chiếu theo luật chùa, xin Hòa-Thượng tịch thân y bát lột lấy pháp phục, giới điệp dưới ngay Tế-Diên ra khỏi, nếu không bắt phải làm lại căn lầu.*

Nguyên-Không Trưởng-lão truyền gọi Tế-Diên và dậy :

*- Người làm nhiều việc quá quắt không sao che chở cho được, nay đã làm cháy căn lầu, phải mau đi quỳên bá tánh sửa lại chu viên ta*

sẽ rộng tình tha thứ ! Công việc hóa-duyên và sửa lại lâu sẽ do người giữ chùa định đoạt.

Tế-Điền quay sang Quảng-Lượng và hỏi :

- Vậy ông định hạn cho tôi bao lâu ?
- Một tháng được chăng ?
- Lâu quá !
- Ba ngày được chăng ?
- Kể cũng còn lâu !
- Vậy thì ta hạn một ngày phải quyền cho đủ nghìn lạng ?

Tế-Điền thốt quát to và bảo :

- Ta để dành cho người đi quyền xem có được không ?

Chư Tăng sợ xảy có chuyện không hay liền đứng giảng hòa :

- Thời hạn cho một trăm ngày, Tế-Điền chịu khó quyền cho kỳ được.

Tế-Điền nhướn miệng cười phì rồi gật đầu ưng chịu.

Nói xong, thẳng lên chánh điện tới tượng thần Vi-Phục với lấy vạn đại vào cặp quần rồi vừa đi vừa hát ngẫu ngao xuống núi.

Đường đi thoải thoải, thông hát vi vu, giữa cảnh trời nước mênh mông, Tế-Điền ngửa mặt vừa đi vừa cười như điên như dại.

Khi đi qua một quán nọ, ngửi mùi rượu thoảng, Tế-Điền sẵn áo vén rèm bước vô.

Chủ-quán ngắm hình dung thấy là một vị tăng rách rưới, nghèo khổ thì không vui mà bạch :

- Tiệm tôi mới khai trương, xin khát sĩ đi nơi khác mà xin tiền chờ bao giờ bán buôn khảm khá sẽ xin cung đường.

Tế-Điền cười ngất và bảo :

- Kính người quá ta ! Ta tới quán uống rượu chớ có quyền giáo người đâu ?

- Bạch : *Người tu hành sao lại uống rượu ?*

- *Đừng nói chuyện đường dài, uống mà là không uống, không uống mà là uống !!! cứ dọn bàn ra cho ta uống chơi, cho ta ăn chơi, ăn không cần no, uống không quá say, đạo khác chi đời, đời mà là đạo, can gì phân hai ? Nói xong vỗ tay cười ngất và ngồi ngay vào thời hàng.*

Chủ-quán không biết nói sao, đành nín lặng sai tửu bảo dọn rượu.

Tế Điền rót từng tô lớn đưa lên uống ừng ực, thoáng hết hai vò, lấy tay quạt miệng và khen :

- *Chà ngon ! ngon ! ngon mà không ngon, không ngon mà ngon !!! Hãy tính tiền coi ?*

Chủ-quán bạch :

- *Hết hai lạng.*

Tế-Điền lại cười ngất và bảo :

- *Thế là có bao ? đợi ta vài ngày ta sẽ trả cho.*

Chủ-quán nổi giận và mắng :

- *Ta biết người là ai ? tiệm mới khai trương, vì quá nể mà dọn ra đây đây rượu thịt, ăn uống no say lại chục liều mạng làm thầy, ta nhất quyết không buông tha cái phường ăn quỵt !*

Vừa lúc ấy từ ngoài đi vào hai người Đại-Hán, một người trông thấy Tế-Điền liền nói to :

- *Bạch thầy ! vì sao mà xôn xao quá vậy, ai dám dờ giọng khinh khi với Thầy, chúng tôi đánh cho chết bỏ.*

Chủ-quán nhìn ra mới hay đó là hai chàng liệt-bộ (thợ săn) hảo-hán trong vùng. Một người là Mỹ-Nhiêm-Công Trần-Lý-Hiếu và một người là Bệnh-Nhân-Thần Dương-Mãnh liền vội cung tay vái chào và nói.

- *Thưa hai quan-nhân, tiệm tôi mới khai trương mà Sư-phụ đây đến ăn uống hết hai lạng bạc lại bảo rồi sau mới trả, như thế làm xui cho tiệm tôi, và còn vốn đâu mà buôn bán.*

Tế-Điền ngược mắt nhìn lên thấy là Trần-Lý-Hiếu và Dương-Mãnh liền ôn tồn bảo :

- *Đồ đệ ! Chẳng nên sinh sự mà chi ? Ta ăn chịu, nói ăn chịu, ta trả, nói trả. Mọi người đều ngăn mặt và cho là lời nói say sưa hàm hồ vô-lý.*

Trần-Lý-Hiếu quay bảo chủ quán :

- *Các người không biết Sư-phụ đây sao ? ấy chính là vị Phật sống ở chùa Linh-Án, chính là Tế-Công Trưởng-lão, người thường hay giả điên nậu thịt say sưa nhưng thường ngạo du khắp dãy Lâm-An, cho thuốc cứu người, phổ độ chúng sanh, chính chúng tôi đây cũng là đệ-tử của người.*

*Từ nay về sau, Thầy tôi có qua đây ăn uống phải nên trọng đãi, hết bao nhiêu chúng ta sẽ trả.*

Chủ-quán ngỡ lời xin lỗi. Trần-Lý-Hiếu móc túi trả tiền xong liền thỉnh Tế-Điền cùng đi.

Đi một quãng xa, thấp thoáng có chàng đạo-sĩ đi lại, Tế-Điền thốt gọi to :

- *Lưu-Thái-Chân ! Lưu-Thái-Chân !*

Đạo-sĩ nghe gọi tiến bước, nhìn xem thấy một Hòa-Thượng hình thù quái gở, mặt mày lem luốc, quần áo rách rưới coi bộ khùng khùng, mặt đỏ bừng bừng như say rượu, chưa từng quen biết bao giờ lấy làm kỳ lạ và hỏi :

- *Chẳng hay Hòa-Thượng sao lại biết tôi ? người trụ trì chùa nào ?*

Tế-Điền nói :

- *Ta tên là Khố-Não Thượng-Nhân, ở chùa Hoàng-Liên nay tôi thành Lâm-An này, vì tại đây có một nhà ở đường Thái-Bình, họ Chu tên Bản-Thanh, có con bị yêu quái phá rối nên thỉnh ta đến trừ yêu.*

Lưu-Thái-Chân nghe nói giật mình ngấm nghĩ :

- *Nhà họ Chu đã nước Hòa-Thượng này sao còn mời ta làm chi ? Lạ thật ! Lạ thật ! Ta phải đến hỏi cho ra lẽ mới được.*



Tế-Điền ngoảnh lại bảo Trần-Lý-Hiếu và Dương-Mãnh ra về, còn mình sánh vai cùng đi với Lưu-Thái-Chân đến nhà họ Chu.





## HỒI THỨ BẢY

Trừ yêu quái ra tay tế-độ,  
Thấy người ngay quyết chí khương phù.

Nói về người gác cửa nhà họ Chu chợt thấy từ xa đi lại hai người, một Tăng-nhân và một Đạo-sĩ thì hết sức ngạc nhiên vì người nhà chỉ đi mời Lưu-Thái-Chân nay sao lại thêm Hòa-Thượng ?

Lưu-Thái-Chân tới trước cửa liền bảo :

*- Người vào thông báo với Viên-ngoại, có Lưu-Chân-Nhân tới ra mắt.*

Chính lúc Chu-Bản-Thanh hết sức trông đợi, nghe gia nhân báo liền hồi hả ra ngoài nghênh tiếp, trông thấy một Hòa-Thượng cùng đi với Lưu-Thái-Chân lại ngỡ là bạn của Đạo-sĩ, nên cũng hết sức cung kính, mời cả hai người vào khách sảnh.

Vừa vào tới nhà, Chủ-khách chưa kịp phân ngôi, Tế-Điên đã bảo :

*- Viên-Ngoại : hãy cho dọn nước khai tâm trước đã !*

Lưu-Thái-Chân nghĩ thầm : *rõ thật chủ nhà đã mời người này rồi lại mời ta, thật là đáng giận !*

Thái-Chân còn đang ngấm nghĩ tức giận tràn hông thì tiệc đã bày ra, Tế-Điên không hề khách khứa, ngồi ngay vào tiệc, ăn uống tự nhiên.

Lưu-Thái-Chân dần lòng không được liền hỏi Bản-Thanh :

*- Phải Viên-ngoại đã cho đi nước vị này đến chạng ?*

Bản-Thanh sững sốt đáp :

- Tôi có cho nước bao giờ, chính ông dẫn theo đó chứ, sao còn hỏi chi lạ vậy ?

- Tôi nào có biết gã này là ai, chính gã gặp tôi giữa đường và nói là Viên-ngoại cho nước. Nói vậy thì hay vậy rồi cùng đi chứ gã bạn bè chi với tôi đâu ?

Tế-Điên nghe hai người cãi nhau liền ngược lên và bảo :

- Hai người bất tất phải cãi cọ làm chi, hãy cùng ta uống, uống rượu có vui không ?

Bản-Thanh mặt đây sắc giận mắng rằng :

- Ta đã sớm nghi là không phải Đạo-sĩ dẫn người cùng đến, cơ chi chẳng ai thỉnh mà người sừng sừng vào nhà, còn đòi rượu thịt nhậu say ? Nói xong khiến gia nhân là Chu-Phước mau tống ra khỏi cửa.

Chu-Phước vâng mệnh liền áp lại lời sênh sịch Tế-Điên khiến tượng thần Vi-Phúc rớt xuống mà không hay biết.

Bản-Thanh trông thấy tượng Phật rớt liền nhặt lên và bảo gia nhân :

- Hãy cất đi cho kỹ, nếu gã Hòa-Thượng diên quay lại phải làm cho khổ sở tội bực rồi mới cho lấy.

Bấy giờ Lưu-Thái-Chân mười phần đắc ý, tự cho là mình đã làm một việc hợp lý vô cùng, nhất là tranh được mối hàng trong phần việc trừ ma, yểm quái liền nói với Bản-Thanh :

- Trong nhà Viên-ngoại hiện có bao nhiêu loài yêu làm lộng, xin cho bản đạo biết để sắm vật dụng trấn yểm, dùng thần thông mà trừ bỏ loài hung.

Bản-Thanh thưa rằng :

- Hiện nay chưa biết có bao nhiêu yêu quái, nhưng hiển hiện là có một nữ yêu đêm đêm hiện hình tự xưng là Vương-Nguyệt-Nga ở gần đây, lui tới mẹ hoặc con trai tôi. Thường thường đêm nào chúng cũng rủ nhau ra vườn hoa thủ thi chuyện trò, làm việc giao hoan khiến con trẻ ngày nay phờ phạc như đứa mất hồn. Nữ yêu lại biến hóa khôn lường, thối hiển

hiện, thốt rồi biến mất. Nay Đạo-gia muốn dùng vật chi trả được yêu quái, tôi xin lo liệu đầy đủ.

Thái-Chân nghe nói nữ yêu biến hóa thì lấy làm lo, suy nghĩ một hồi rồi nói :

- Tôi bắt yêu chẳng giống người nay ta cần phải có bảy người làm bảy thân tượng tiếp tay gọi là "liên hoàn thủ" thì dù cho yêu quái biến hóa đến đâu cũng phải chạy mất.

Bản-Thanh liền sai Chu-Phước tuyển lấy bảy tên gia nhân khỏe mạnh để tiếp tay cùng với đạo-gia.

Gia nhân nghe chuyện bắt yêu ai nấy ngần ngừ toan bề thoái thác, Bản-Thanh phải hứa trọng thưởng, chúng mới gượng gạo vâng dạ dạ.

Thái-Chân lại kê khai tất cả những thứ vàng mã, hình nhân cùng là vật dụng thiết lập đàn tràng tốn hao không ít lại thêm một bồn huyết chó huyết dê để trấn trừ yêu. Rồi vẽ bùa đọc chú, trồng phách thanh la khua lên rộn ràng, ba đêm, ba ngày trấn yếm khắp hết bốn phương tám hướng.

Ngày thứ tư, Thái-Chân lên Pháp-đài dẫn theo bảy tên gia nhân ăn mặc theo thần tượng hộ vệ nhưng lòng vẫn nơm nớp không yên. Sau khi đốt hương làm phép bồng từ hương Đông-Nam gió dữ nổi lên, một người con gái mặt đẹp như hoa, uyển chuyển tiến vào, phun ra một làn khí đen, ngay mặt Thái-Chân, Thái-Chân vốn đã hãi sợ, tâm thần bất định, la lên một tiếng ngã quay xuống đài. Bảy tên thần tượng đứng hầu thất kinh hồn bất phụ thể vội vàng quỳ lạy Tiên-Cô tha mạng, chợt thấy một ánh hào-quang sáng rực từ trong mình Chu-Phước xẹt ra trúng mình nữ-yêu, nữ-yêu liền rùng mình biến mất. Mấy tên gia nhân xúm lại mới hay Chu-Phước đã chết giấc mà ánh hào quang xẹt ra chính do nơi tượng Phật của Tế-Điền còn giữ trong mình.

Bản-Thanh ở ngoài chờ đợi thấy bắt yêu quái khá lâu sốt ruột tiến vào, thấy Thái-Chân nằm quay dưới đài, mặt mũi sạm xanh, chân tay lạnh ngắt, lũ gia-nhân thấy đều hôn mê bất tỉnh duy còn tên Chu-Linh là nói lên được nhưng vẫn còn run.

Sau khi thúc hối gia nhân xông vào cứu chữa, một lát sau bảy tên giả làm thần tượng đều đã tỉnh hồn, kể lại sự việc xảy ra và đồng ca tụng :

- Cũng may mà Hòa-Thuợng bỏ quên tượng Phật nên ánh hào quang xẹt ra mà yêu ma tan biến, nếu không chắc chết trăm phần. Hòa-Thuợng diên có tới đòi xin lại phải hỏi mua cho được để mà trấn yểm.

Bản-Thanh còn đang than thở, chợt nghe tiếng gõ cửa, mọi người ai nấy đều run. Đến khi nghe rõ tiếng người mới làm tỉnh mà ra mở cửa thì thấy Tô-Bắc-Sơn cùng đi với Tế-Điền.

Tô-Bắc-Sơn lạnh chanh nói ngay :

- Anh Bản-Thanh ! em tới giới thiệu cho anh biết một vị bồng hâu đây là Tế-Điền Trưởng-lão, trụ trì trong chùa Linh-Ấn, Tây-Hồ.

Đêm qua, Ngài tới nhà em nói rằng : bị anh đuổi còn quên tượng thần Vi-Phục. Em biết rằng anh chưa biết uy danh của vị Phật sống ấy nên mới khinh thường. Vì vậy, hôm nay em dắt Ngài đến trước là bắt yêu giúp anh và sau là lấy lại tượng Phật.

Bản-Thanh thở dài đem chuyện Đạo-sĩ Thái-Chân ở Tam-Thanh Quán đến bắt yêu nay bị yêu giết chết thuật rõ một hồi. Tô-Bắc-Sơn trông ra thấy Tế-Điền đứng lảng vảng ở mãi ngoài xa dựa tường mà nhìn trời ngấm đát liền kêu gọi :

- Bạch Hòa-Thuợng ! Sao đứng mãi ngoài đó, xin mời Thầy vào.

Tế Điền cười lớn :

- Thôi thôi ! tôi chỉ sợ giáp mặt Viên-ngoại, để khỏi bị Viên-ngoại sai gia nhân nắm tay đuổi cổ ra ngoài lại thêm xấu hổ !

Chu Bản-Thanh nghe nói vội chạy ra phục lạy và bạch :

- Xin Hòa-Thuợng đại xá, vì thật tôi không biết nên mới xúc phạm.

Tế Điền lại cười :

- À ! không biết thì không có lỗi, thôi thế thì hòa !

Bản-Thanh hồi gia nhân bày tiệc, Tế Điền gạt đi và bảo :

*- Khoan đã ! đợi ta trừ yêu rồi sau ăn uống không muộn.*

Bản-Thanh cả mừng lật đật dẫn Tế-Điền và Tô-Bắc-Sơn ra vườn sau.

Tế Điền thấy Thái-Chân nằm co quắp chân tay, mình mẩy lạnh ngắt thì cả cười và hỏi :

*- Viên-ngoại ! hôm qua cho Đạo-sĩ uống rượu nhiều ít mà sao say vùi chưa tỉnh.*

Bản-Thanh lại đem tình hình bắt yêu quái thuật rõ một lược, Tế-Điền cả cười, sai múc một chén nước, móc túi lấy viên thuốc nhỏ tự tay hòa đổ vào miệng Thái-Chân. Giấy lát Thái-Chân cựa mình rên lên một tiếng mở bừng mắt ra, ngồi dậy mửa vọt như rồng phun rồi tỉnh lại.

Tế Điền vừa cười vừa hỏi Thái-Chân :

*- Đêm qua người thấy bà con ra sao ?*

Thái-Chân ngạc nhiên :

*- Có thấy bà con gì đâu ?*

Tế-Điền bảo :

*- Nữ yêu đẹp để thế nào nên đạo-sĩ mới chết mê vậy chứ !*

Thái-Chân mặt đỏ tía tai toan chạy đi cho đỡ ngượng, Tế-Điền ngăn lại rồi bảo Bản-Thanh :

*- Viên-ngoại hãy ban cho hắn 50 lượng bạc mà tội nghiệp.*

Bản-Thanh vâng mệnh lấy tiền đưa tặng, Thái-Chân mặt thẹn chín rừ, nhận vội số tiền rồi cáo từ đi mất.

Bản-Thanh khẩn cầu Tế-Điền cứu bệnh cho con trai, Tế-Điền liền khiến dẫn đường đến phòng thăm bệnh.

Tô-Bắc-Sơn lật đật theo vào, trông thấy sắc mặt Chu-Chí-Khôi xanh nhợt, hình dung tiêu tụy chỉ còn da bọc xương thì than dài mà rằng :

- *Hình dung như vậy, cháu ta còn sống làm sao ?* rồi òa lên khóc.

Tế-Điền nói :

- *Đừng sợ !* liền móc lưng lấy viên thuốc đen nhỏ tự tay hòa đổ cho Chí-Khôi, giây lâu trông mặt Chí-Khôi tím lại rồi tới đỏ hồng, hồi sắc, tỉnh táo, chồn vờn đòi ngồi dậy.

Tế-Điền quát hỏi :

- *Cha người có mấy người con ?*

Chí-Khôi mệt mõi đáp :

- *Chỉ có mình tôi.*

Tế-Điền giận nói :

- *Người biết cha người có một mình người, thương người là biết chùng nào, sao nở sinh lòng làm quỷ. Cũng bởi người khởi lòng tà nên mới có sự yêu ma mê hoặc. Ấy chính do người gieo vạ, nên rồi nước vạ, tâm tà nên mới nhuộm tà. Ta càng thấy chùng nào càng giận cho đứa con bất hiếu.*

Nói xong, Tế-Điền gơ tay đánh mạnh một cái, Chí-Khôi la lên một tiếng lẫn ra chết giắc.

Bản-Thanh sợ con chết, đau đớn la hoảng. Vừa khi ấy Chí-Khôi tỉnh lại lồm cồm bò dậy.

Tế-Điền mắt trừng Chí-Khôi và quát :

- *Người còn sống lại, ta càng thêm giận đánh cho đến chết, nói rồi gơ tay toan đánh. Tô-Bắc-Sơn lật đật sẵn lại can rằng :*

- *Chu-huỳnh chỉ có một con, xin Thầy bớt giận.*

Bản-Thanh thì lòng giận tím gan nhưng không dám nói chỉ nghĩ thầm :

- *Không biết pháp lực ra sao, nhưng cử chỉ thật là một vị Sư-Điền.*

Tế-Điền biết rõ lòng dạ Bản-Thanh liền tùm tùm cười và bảo :



- *Viên-ngoại chớ dùng oán trách gì tôi hãy hỏi công tử sẽ tỏ rõ ngọn nguồn.*

Lúc ấy Chí-Khôi đã sáng suốt tâm thần liền qui xuống và thưa với Bản-Thanh :

- *Xin phụ-thân chớ giận, nếu không có Hòa-Thượng đánh cho thì con đâu có tỉnh, yêu quái chắc không chạy mà vẫn quanh quẩn nơi mình của con.*

Tế-Điền bỗng chùng mắt nhìn Chí-Khôi mà quát :

- *Ta phải bắt yêu, mau đem thần tượng Vi-Phục cho ta.*

Chu-Phước lãnh mạng đưa tượng thần Vi-Phục đến, Tế-Điền tiếp tay đỡ lấy, vẽ một đạo bùa lên không trung, bỗng nhiên một trận cuồng phong ba nổi dậy, nữ yêu trông thấy Tế-Điền hiển hiện thân thông, hào quang sáng chói, nhận rõ là Tri-Giác La-Hán, thất kinh rụng rời, ngay khi ấy Chí-Khôi lăn mình chết giấc, nữ yêu hiện hình là một Hồ-Ly-Tinh cúi đầu xin dung mạng khỏi uống công phu tu luyện đã mấy trăm năm.

Tế-Điền đại phát từ-bi khoát tay tha mạng, Hồ-Ly-Tinh rất đổi vui mừng, lạy tạ biến mất. Đồng lúc Chí-Khôi lồm cồm bò dậy tươi tỉnh như một người thường.



## HỒI THỨ TÁM

Oán khí xung thiên ra tay tế độ,  
Từ tâm gọi khắp Hòa-Thượng ban ơn.

**D**ây nói về chuyện Hồ-Ly được Tế-Điên tha mạng, cúi đầu lạy tạ biến đi thì Chu-Chí-Khôi cũng lồm cồm bò dậy và khỏe khoắn như người thường. Chu-Bản-Thanh khôn xiết vui mừng vô cùng cảm kích thâm ân Hòa-Thượng liền ngỏ ý với Tô-Bắc-Sơn muốn dâng tiền bạc cúng dàng.

Tô-Bắc-Sơn gạt đi :

*- Sư phụ đây tuy hình dung cổ quái nhưng tâm địa thật vô cùng cao rộng, tế độ khắp thấy quần sinh. Anh dù muốn tặng tiền nhưng chắc Sư-phụ không nhận. Tốt hơn nên mua hương hoa lễ Phật, thế cũng là một cách đáp ơn.*

Tế-Điên bỗng quay lại hỏi :

*- Hai người nhỏ to chi vậy ?*

Bắc-Sơn liền bạch :

*- Anh Bản-Thanh đây ý muốn tặng tiền đáp ơn Sư-phụ !*

Tế-Điên liền nói ngay :

*- Phải rời ! Phải rời ! ta tới đây làm việc phước, nhưng cũng cần có tiền tiêu xài nữa chứ !*

Bắc-Sơn mỉm cười :

*- Con được biết Sư-phụ vốn không ưa tiền nên có bàn với anh Bản-Thanh không được cúng tiền và đang tính chuyện thêm sơn son thếp vàng tượng thần Vi-phục để cúng tạ thâm ân.*

Tế-Điền thốt hét lớn :

- *Hại quá ! hại quá rồi. Ta tới đây, nếu làm vậy thì còn đi đâu được nữa ?*

Bắc-Sơn hỏi :

- *Vậy Sư-phụ còn muốn đi đâu ?*

Tế-Điền quắc mắt và dần từng tiếng :

- *Lão-Vi vốn cùng ta là bạn không thích xa-hoa lèo loẹt, hào nháng, bề ngoài : nhiều hào nháng thì người dòm ngó, thích xa-hoa thì lòng dễ xao xuyến không yên. Nếu đem sơn sơn thiếp vàng thì ngôi tượng gỗ này cũng sinh lười biếng ưa chuyện trần gian mà mất hết linh thiêng, làm chi được nữa ?*

Bản-Thanh vội cung kính chấp tay và bạch :

- *Vậy đệ-tử xin chu biện tiền bạc, xin Sư-phụ nhận cho !*

Tế-Điền thốt cười lớn :

- *Hoan hỷ ! hoan hỷ ! lúc nào cũng hoan hỷ ! được tiền hoan hỷ ? không được tiền cũng hoan hỷ ?*

Cười dứt, vẻ mặt trầm ngâm tiến gần, ghé tai Chu-Bản-Thanh và bảo :

- *Vi ta còn bận nhiều việc, người muốn giúp tiền cho ta phải làm thế này . . . thế này . . . . . hãy ghi nhớ cẩn thận !*

Nói xong kéo bừa hai người cùng ngồi vào tiệc không nói không rằng, ăn một hơi một thốc. Tiệc tan Tế-Điền dắt tượng thần Vi-Phục vào cạp quần rồi từ giả ra đi.

Trên đường bước thấp bước cao, gió chiều phoi phới bóng tà dương đã ghé chếch non đòai, ánh mây hương đã ngả màu xám nhạt phủ bóng cây xanh, Tế-Điền cứ vừa đi thoát lại ngửa mặt lên trời cười ngất.

Đi tới quán rượu bên đường, Tế-Điền loạng choạng tiến vào. Mọi người trong quán thấy một Hoà-Thượng mặt mày lem luốc coi bộ nghèo khổ đều có ý khinh bỉ, một người cất tiếng :

- Hòa-Thuợng kia tới đây phải muốn hóa duyên chăng ?

Tế-Điền đáp :

- Không đâu ! không đâu ! ta đi đây là để bán pho tượng Vi-Phục.

- Hoà-Thuợng ở đâu đến ! định bán bao nhiêu tiền một pho tượng ? Tượng thế nào ? đẹp không ?

- Đẹp hay xấu là do ở tâm người ? bán hay không là ở tâm ta ? Tượng này đáng giá 100 lượng, nhưng nếu muốn mua thì phải hai trăm ?

- Sao lại có chuyện bán đắt như vậy ?

- Thế nào gọi là đắt ? Thế nào gọi là rẻ ? Người thỉnh pho tượng đẹp mà nó chỉ là pho tượng thì có ích gì ? Thỉnh pho tượng xấu mà cung kính tôn thờ, linh thiêng rất mực, tượng ấy đáng giá bao nhiêu ?

- Nhưng tượng bằng gì mới được chữ ?

- Tượng bằng cây mộc ! đừng thấy cây mộc mà khinh.

Hãy nghe đây :

Chùa mua chùa được linh thiêng,  
Người mua người được bình yên trong nhà !

Nói rồi cười lên ha hả và gọi tửu bảo :

- Dọn rượu ta uống mau !

Mọi người đều ngạc nhiên, thăm thì bàn tán ông Tăng lạ lùng.

Tửu-bảo bung rượu ra, Tế-Điền với lấy dốc tước vào miệng uống ừng ực, làm một hơi cạn rồi ghé tai Tửu-bảo cười mà dặn rằng :

- Ta giữ pho thần tượng Vi-Phục nơi đây nhờ người coi chừng. Ta có việc đi đàng này một chút rồi sẽ trở lại.

Nói xong vùng đứng dậy bỏ đi như bay.

Tửu bảo đem sự việc trình bày với chủ-quán và trao lại pho tượng nhỏ con. Chủ-quán nghĩ bụng, thôi ông Sư khùng uống hết vò rượu, gửi lại tượng thần thì cũng không sao ? Vốn lòng tin ngưỡng

liền đem pho tượng đặt lên bàn thờ định bưng nếu vị Sư khùng không đến lấy thì sẽ để thờ.

Chợt nhìn ra phía ngoài thấy có năm, sáu vị Hòa-Thượng khác tiến vào vừa đi vừa nói lao xao :

- *Chắc tại nơi đây, rồi cất tiếng hỏi chủ quán :*

- *Nơi chùa chúng tôi có một Hòa-Thượng mắc chùng phong điên, lấy trộm tượng thần Vi-Phục đem bán. Chúng tôi vâng mạng lão Hòa-Thượng đến để mong thí chủ phát bồ đề tâm, nếu trót mua xin hoàn lại ?*

Chủ-quán nghe như vậy, cung kính vào lấy pho tượng trao lại cho các vị Hòa-Thượng và bạch nguyên do lại ngỡ ý không dám lấy tiền chuộc vì cũng chẳng đáng bao nhiêu ?

Chúng tăng đều hoan hỉ quay ra.

Lát sau, Tế-Điền trở lại vẻ mặt trang nghiêm hỏi chủ quán :

- *Vậy chủ tượng thần Vi-Phục ta gởi lại đâu ?*

- *Bạch ! có năm, sáu Hòa-Thượng bảo người lấy trộm của chùa nên lại thỉnh về rồi !*

- *A ! ta giữ thì người biết ta ! ta lấy trộm hay Hòa-Thượng đến lừa ! Các Hòa-Thượng nói ở đâu không ?*

Chủ-quán bạch :

- *Chúng tôi thấy là Hòa-Thượng tin mà không hỏi nên cũng không hay quý vị đó trụ trì tại đâu ?*

Tế-Điền kêu lên :

- *Cha chả thấy Hòa-Thượng là tin ? Ta đây không phải Hòa-Thượng ? Hay ta là Hòa-Thượng áo rách không tin ? Các người chỉ tin Hòa-Thượng áo lành, mặt mày đẹp để ăn nói nhẹ nhàng, dấy mới là người tu sao ?*

Chủ quán vội nói :

- *Không phải thế, cũng bởi chúng tôi thành tâm cung kính nên mới tin các Hòa-Thượng, vả lại pho tượng nhỏ con chẳng đáng là bao ?*

Tế-Diên quát lên :

- Sao bảo chẳng đáng là bao ? Tượng đó đáng 200 lạng người bảo cung kính thành tâm, vậy người phải đưa cho ta đủ 200 lạng bạc. Nếu không việc phải đến quan ? Đâu phải Hòa-Thượng là tin ? Đâu phải áo lành là kính áo rách là khinh ?

Nói xong phăng phăng bỏ đi khiến mọi người chẳng ngớt đàm tiếu nghị luận.

Vừa trong quán ra, Tế-Diên ngửa mặt lên trời thấy một vầng óan khí xông thẳng tới mây liền hiển linh quang mà xem rồi gật đầu :

- Lành thay ! lành thay ! ta là Hòa-Thượng thấy việc óan hồn chẳng gánh vác sao ?

Nói xong cắm cổ chạy một mạch tới Tam-Thanh quán của Lưu-Thái-Chân gõ cửa.

Một tên đạo-dồng bước ra hỏi :

- Hòa-Thượng muốn hỏi thăm ai ?

- Ta muốn thỉnh Thầy em đi bất yếu.

- Thầy tôi không có ở nhà, hiện lên hái thuốc chưa về, Hòa-Thượng không thấy tấm bảng từ khách treo kia sao ?

Tế-Diên từ tốn bảo :

- Em cứ vào thưa với thầy rằng có ta là Tế-Diên qua thăm. Ta biết Thầy em hiện ở thư phòng !

Đạo-dồng nghe nói khôn xiết ngạc nhiên vì sự việc quả nhiên thế thật liền phải trở vào thông báo.

Lưu-Thái-Chân vội vàng ra chào và hỏi :

- Sư Phụ đến có việc chi chăng ?

Tế-Diên nói :

- Chuyện của tôi ông không cần hỏi. Riêng ông hiện nay sao không bất yếu ?

- Bạch Sư Phụ ! chẳng nói đâu gì Ngài, từ ngày xảy ra câu chuyện ở nhà họ Chu, riêng những thẹn thàm, không dám lấy nghề bắt yêu làm kế sinh nhai nữa. Vì vậy có ai tới thỉnh đều nại cố lên núi hái thuốc mà từ chối.

- Thế thầy trò ông lấy gì mà sống ?

Thái-Chân tỏ vẻ buồn bã mà bạch :

- Thật cũng là chuyện khổ tâm nhưng biết làm sao ? Sư-phụ đến đây hẳn có chức hay dạy bảo ?

- Có chữ ! có chữ ! để ta dạy cho một phép.

- Chẳng hay phép chi có khó không ?

- Phép này gọi là phép "ngũ quỷ đạo" tức là 5 con quỷ đi ăn trộm.

- Sao lại có phép lạ vậy ? phép gì là phép biến thành 5 quỷ đi ăn trộm đâu phải là phép lương thiện ?

- Ông đâu có hiểu. Phép ấy mà học được thì muốn tiền bạc, muốn quần áo hay muốn bất cứ thứ vật gì, chỉ cần niệm lên mấy câu thần chú tự nhiên trong bóng tối hiện ra 5 con quỷ lấy đồ vật đem đến cho mình khỏi phải nhọc công ?

Thái-Chân cả mừng mà nói :

- Như vậy xin Sư-phụ dạy bảo.

Tế-Điền nói :

- Chỉ ngại một điều là muốn học phép ấy ông phải lay tôi làm thầy và ngày ngày phải cấp dưỡng nươu thịt cho thật đầy đủ mới được.

Thái-Chân vội sụp lạy làm lễ bái sư và bạch :

- Đệ-tử xin tình nguyện hết lòng.

Tế-Điền cả cười và bảo :

- Được vậy tốt lắm ! tốt lắm ! trước hết ông phải học cúi đầu, mỗi ngày cúi 1000 lần, cúi đủ 49 ngày ta sẽ dạy niệm thần chú.



Tôi chùng lâu thông thần chú, muốn điều chi cũng được vừa lòng.

Thái-Chân sốt sáng mà nói :

- Bạch sư-phụ ! chùng nào thì khởi sự học được ?

- Bất đầu sáng mai. Còn bây giờ hãy đích thân mua sắm tiệc nợu cho ta tẩy trần trước đã.

Thái-Chân nhất nhất vâng lời dọn tiệc đãi đấng.

Qua ngày hôm sau, Tế-Điền đếm 1000 hạt đậu, lên ngồi chễm chệ trên bồ-đoàn và bảo Thái-Chân :

- Hễ ta niệm một tiếng Vô-Lượng-Thọ Phật thì ngươi phải cúi đầu lạy một cái, lấy một hạt đậu để riêng ra, chùng nào hết đậu ấy là đủ số ngàn lần.

Thái-Chân đáp :

- Xin vâng.

Tế-Điền liền ngồi tề chỉnh trên bồ-đoàn bắt đầu niệm :

- Nam-mô Vô-Lượng-Thọ Phật.

Thái-Chân nghe xong cúi đầu rồi lấy một hạt đậu để riêng, nào hay mới cúi có ba chục lần thì cảm thấy lưng mỏi, cổ đau chân tê, mình ớn. Thái-Chân nghĩ thầm :

- Nếu cứ nghe lời cúi 1000 lần như thế này thì mạng ta cũng đi đời, liền lên ngược mắt ngó lên, thấy Tế-Điền đôi mắt nhắm nghiền dường như ngủ gà ngủ gật liền với tay toan bốc một nắm đậu mà để riêng cho mau hết.

Tế-Điền vụt mở mắt quở rằng :

- Tu luyện mà còn có lòng gian thì thành công sao được ! Phải bỏ hết và làm lại từ đầu.

Thái-Chân một mực kêu khổ vì làm chưa quen.

Tế-Điền bảo :

- *Thôi hôm nay đã trời lỡ rồi ta cho phép sáng mai làm lại. Giờ đi làm rượu cho ta.*

Bốn năm hôm sau cũng lại như thế, hễ cứ cúi đầu khoảng trăm lần hơn là lại mỗi một không sao chịu nổi và Tế-Điền lại bắt làm lại từ đầu, mà ngày nào cũng phải rượu thịt cung phụng đầy đủ.

Lưu-Thái-Chân luôn mồm kêu than khổ, sau mạnh bạo mà bạch rằng :

- *Đệ-tử cung phụng Sư-phụ ngót nửa tháng nay thật đã kiệt sức, nhưng tưởng học phép thành thuộc sớm rồi sai khiến năm quý lấy trộm theo như-ý muốn thì lo chi chẳng đủ cung phụng. Nhưng nay phép chưa học được mà tiền nhà đã cạn, đệ-tử không biết làm sao ? Xin Sư-phụ dạy bảo mau mau, đệ-tử xin sẽ đền ơn xứng đáng.*

Tế-Điền cười ngặt nghèo mà bảo :

- *Ta nào biết phép quái quỷ gì đâu ?*

Thái-Chân không tin bạch :

- *Sư-phụ giận đệ-tử mà nói vậy chớ có lẽ nào ? . . .*

Tế-Điền nói :

- *Nếu nhà ngươi hết thì ta đi cho được việc.*

Thái-Chân kêu khổ và bạch :

- *Xin Sư-Phụ thương cho, như vậy thì thầy trò tôi chết đói còn chi ?*

Tế-Điền dạy :

- *Thôi ta cũng cảm cảnh mà thương dùm, nay ta chỉ cho một chước :*

Hãy lấy quần áo của ta mà mặc, lấy mũ của ta mà đội, đi thẳng ra lối sông Tiền-Đường, tới một nơi gọi Lãnh-Tuyền-Đình, người vào đó ngửi ngửi rồi lớn tiếng kêu lên 3 lần :

- *Lý-Quốc-Nguyên ! Lý-Quốc-Nguyên ! muốn tìm gặp Tế-Điền, chẳng cần Linh-Ấn, cứ nói thế ba lần tự nhiên sẽ có điều hay.*

Thái-Chân trước đã thấy Tế-Điền có nhiều chước thuật kỳ lạ nên rất tin tưởng, nhưng khi thay mặc bộ đồ rách rưới hôi hám gần như lộn mửa, lại nữa cái mũ Liên-Hoa vừa giầy, vừa bẩn, mùi hôi nồng nặc, cực chẳng đã cũng phải vâng theo, nhưng lại gặng hỏi :

- *Bạch Sư-phụ ! gọi như thế biết đến chừng nào mới có kết quả?*

Tế-Điền bảo :

- *Người cứ đi rao, tự khắc có người tới hỏi.*

Thái-Chân ra khỏi Tam-Thanh-Quán, mình mặc chiếc áo rộng thùng thình, dơ bẩn, thẳng nẻo Lãn-Tuyền-Đình đi tới.

Lối sông Tiên-Đường là một đại-lộ, Lãn-Tuyền lại là nơi thẳng cánh, du khách dập diu người qua kẻ lại đông như đám hội. Thái-Chân mặt thẹn đỏ bừng, bất đắc dĩ tới Đình-Lãn-Tuyền dừng lại gọi lớn :

- *Lý-Quốc-Nguyên ! Lý-Quốc-Nguyên ! muốn tìm gặp Tế-Điền không cần lên Linh-Ấn.*

Người qua đường đều trở mắt mà nhìn không hiểu sao thấy Đạo-sĩ Thái-Chân tự nhiên sao lại nổi khùng như vậy.

Nhưng trong đám đông có hai người nói chuyện với nhau :

- *Hiện-đệ coi Thánh Tạng có tài biết trước !*

Rồi hai người lách đám đông người tiến thẳng vào Lãn-Tuyền-Đình. Thái-Chân trông ra thì 1 người ăn mặc theo lối Viên-ngoại, phía sau là chàng tuổi trẻ theo dáng Văn-sinh, ăn mặc theo lối Công-tử. Hai người nhìn bộ dáng Thái-Chân một lúc, vị Viên-ngoại thốt hỏi lớn :

- *Ông là ai mà dám mặc đồ của Tế-Công hay đã hại Tế-Công rồi giả dạng lừa người ?*

Thái-Chân cả sợ mà đáp :

- *Tôi chẳng có hại ai ? Chính Hoà-Thượng Tế-Điền trao áo mũ cho tôi và dặn làm như vậy chắc có chuyện hay !*

Vị Viên-ngoại đó chính là Triệu-Văn-Hội còn Công-tử đi theo là Lý-Quốc-Nguyên hết sức vui mừng vì hai người đang muốn tìm gặp

Tế-Điền, nghe Lưu-Thái-Chân thuật lại thì đều vô cùng kinh ngạc hỏi dồn :

- Tế-Điền hiện nay ở đâu ? Phiên người đất tôi tới yết kiến người mau ?

Thái-Chân vội đưa hai người về Tam-Thanh-Quán thấy Tế-Điền đang dựa ghế mà ngủ tiếng gáy khò khò như người kéo gỗ.

Văn-Hội tiến vào đánh thức và chào hỏi lại bảo Lý-Quốc-Nguyên thi lễ.

Quốc-Nguyên thấy một nhà sư bần thiêu thằm nghĩ khinh người bần tiện nhưng bất đắc dĩ mà phải bước tới vái chào.

Tế-Điền đồng dặc hỏi :

- Hai người có chuyện chi ?

Văn-Hội tiến lên nói :

- Bạch Sư-phụ ! nhân vì nội tướng của Lý hiện-đệ đây mắc bệnh lạ kỳ, mời khắp thầy hay, điều trị không khỏi, sau có người mách là nhà họ Đỗ có lá bùa "Ngũ lời bát quái" trấn trừ được hết yêu ma. May có người bạn của Lý-Quốc-Nguyên là Lý-Xuân-Sơn ngồi dậy học nơi nhà họ Đỗ, nên Lý hiện-đệ liền cầu mượn lén để về trấn trạch, nào ngờ bệnh chưa chữa khỏi thì lá bùa bị mất, dò xét mới hay là kẻ trộm lấy lá bùa đem bán trong dinh quan Tế-Tướng họ Tần. Việc thật khó khăn gấp rút không biết liệu sao nên phải đi cầu Sư-phụ nghĩ tình đệ tử cầu Lý hiện-đệ một phen.

Tế-Điền gật đầu ưng thuận nhưng bảo :

- Nhưng Lý Công-tử đâu có chịu tin ?

Lý-Quốc-Nguyên cả sợ, vì Tế-Điền nói trúng ruột gan vội quỳ xuống thú thực ý nghĩ của mình.

Tế-Điền cười khà và bảo :

- Thôi được, ta sẽ giúp cho, nhưng nhất nhất bảo gì phải nghe mới được.

Nói xong gọi Thái-Chân lại dặn dò và truyền Quốc-Nguyên cấp 50 lạng bạc cho Lý-Thái-Chân rồi theo gót hai người về Lý Gia-trang.

Khi đến nơi Tế-Điền bảo :

- Để ta chữa bệnh cho quý nội tương rồi sau sẽ liệu lấy đạo bùa về. Trong khi ta chữa bệnh có việc gì quái lạ chớ nên nghi ngại.

Quốc-Nguyên nghe vậy nhưng lòng vẫn ngờ vực không tin, đành chỉ nín lặng mà xem nhưng thật tình trong dạ không vui.

Triệu-Văn-Hội liếc nhìn Quốc-Nguyên mặt buồn rười rượi có vẻ không tin liền nói :

- Hiền-đệ chẳng nên đa nghi, Tế-Công Trường-lão vốn là Phật sống đời nay, hễ khi đã nói là quyết không sai.

Quốc-Nguyên nín lặng, dắt Tế-Điền vào phòng thăm bệnh cho vợ là Lan-Thị, bụng nghĩ : nếu ông ta chữa được cho vợ ta thì ông ta hãy chữa bệnh cho ông ta trước đã.

Lúc ấy Lan-Thị bị giam nơi buồn kín, tay có xiềng xích. Tế-Điền thấy vậy vội sai mở cửa phòng giam, khiến người gỡ xiềng, ai nấy cả sợ bạch rằng :

- Phu-nhân điên khùng, mở xiềng thì sẽ hành hung không ai chống lại được, xin Hòa-Thượng cẩn thận kẻo di hại cho cả gia nhân.

Tế-Điền cười bảo :

- Không sao ! không sao !

Tuy vậy các A-hoàn mở xiềng, vừa mở vừa run.

Cửa phòng vừa mở, Lan-Thị ngược mắt thấy một Hòa-Thượng ngó mình lườm lườm, xiềng vừa cởi ra, Lan-Thị rú lên một tiếng chạy vọt ra ngoài. Tế-Điền đuổi theo tới vườn sau Lan-Thị chạy lại hồ nuôi cá toan nhảy xuống nước, Tế-Điền nạt lớn :

- Còn chưa chịu tình nữa sao ? Hay phải đợi ta rượt đánh.

Lan-Thị nghe quát mình run như cây sậy, tay chân run rẩy trông thật thảm thương, bỗng khóc nức lên một tiếng, miệng mửa ra một cục đờm xanh, mùi tanh nồng nặc, phút chốc trong lòng thấy sáng khoái, thần trí minh mẫn xem lại thân hình bẽn lẽn khép nép tự nghĩ

sao mình lại kỳ hình, dị dạng thế này ? Mặt đỏ bùng bùng, dáng đi ngượng ngập, cúi đầu đánh lễ Tế-Điên.

Bọn A-hoàn thấy vậy thấy đều reo vui. Lý-Quốc-Nguyên lòng hớn hở vội sai A-hoàn dìu phu nhân vào chốn lan phòng.



## HỒI THỨ CHÍN

**Nơi Tướng Phủ Võ-sinh gặp bạn,  
Lầu Các-Thiên Vi-Phục hiển linh.**

Lại nói chuyện Lan-Thị nhờ được Tế-Điên quát hỏi mà bỗng khóc nức lên khiến đàm xanh vọt ra mà khỏi bệnh, các A-hoàn thấy vậy vui mừng vội vục vào lan phòng.

Nguyên Lan-Thị có người em trai, cha mẹ qua đời để cho một gia tài khá lớn. Lan-Thị theo chồng xuất giá, nên tất cả gia tài nhường hết cho em. Nào ngờ cậu em học thói Công-tử dong chơi đàng điếm, không đầy một năm mà phá tan hết sạch, phải tha phương cầu thực.

Ngày kia, người em nghèo khổ quá liền lần về nhà chị xin tiền. Lan-Thị trông em rách rưới, dơ dáy dạng hình, trong lòng vừa giận vừa tuổi, máu uất xông lên, nước mắt ràn rụa, nghẹn ngào, đàm khí sôi sục, lẫn ra bất tỉnh.

Cả nhà ai nấy hốt hoảng, xô vào cứu chữa, người em thấy hoàn cảnh ấy lặng lẽ bỏ đi. Kịp khi Lan-Thị tỉnh dậy, ngớ ngẩn như người mất hồn, rồi sau thoát nói, thoát cười mê mê tỉnh-tỉnh, đại-dại, điên-diên.

May thay gặp Tế-Điên Tăng liệu biết nguyên do, ra tay cứu chữa, đàm uất tiêu tan, ngũ quan thông lợi, tinh thần sáng suốt như cũ.

Tế-Điên lại ban cho ít thuốc, Lan-Thị uống rồi, bệnh dần dần hết, Lý-Quốc-Nguyên bấy giờ mới thật lòng bái phục Thánh Tăng, liền thỉnh ra nơi khách sảnh sụp lạy tạ lỗi và hồi gia nhân dọn tiệc đãi đàng vô cùng trọng hậu.

Trong tiệc, Lý Quốc-Nguyên lại đem chuyện mất đạo bùa thần, thỉnh ý Hoà-Thượng từ bi. Tế-Điền nói :

*- Có khó chi việc đó ! Đợi ta gọi lão Vi-Phục về đây, sai đi lấy bùa mới được !*

Tiệc tan, Tế-Điền ra đi hẹn chiều trở lại và sẽ sai thần Vi-Phục đi lấy lại bùa.

Cả ngày hôm đó, Triệu-Văn-Hội và Lý-Quốc-Nguyên ngong ngóng đợi chờ, cho mãi giờ dậu, ánh nắng đã tắt hẳn, chim chóc lao xao trời mờ mờ sáng mới thấy Tế-Điền ngất ngưỡng, say tít cung thang chân nam đá chân chiêu vừa cười vừa nói đẩy cửa mà vào.

Triệu, Lý hai người hết sức mừng rỡ, xúm lại hỏi han, Tế-Điền nửa say nửa tỉnh líu díu bảo rằng :

*- Canh ba đêm nay thiết lập hương án, ta sẽ triệu thần Vi-Phục đi lấy bùa cho.*

Nói xong nằm lăn ngay xuống chiếc sập, ngáy lên khò khò. Quốc-Nguyên muốn hỏi cho rõ ngọn ngành nhưng khi lại gần người đã ngủ say, đành hồi gia nhân bày dọn hương án rồi mời Triệu-Viên-ngoại vào phòng đàm đạo, đợi chờ.

Tiếng mõ cầm canh vừa điểm lên ba tiếng thì nơi nhà khách Tế-Điền vươn vai ngồi dậy hỏi to :

*- Hương án bày chưa ?*

Lý-Quốc-Nguyên ứng thanh bạch rằng mọi việc đã xong xuôi rồi cùng Triệu-Viên-ngoại cùng ra nhà khách, thỉnh Tế-Điền ra chón Pháp đàn.

Tế-Điền vẫn nguyên áo quần xốc sếch đến trước hương án với hương chầm đốt, đốt xong chụm ba cây hương vào nhau hướng lên thỉnh không quơ quơ mấy cái miệng thét to :

*- Lão-Vi nghe đây ! Ta là Đạo-Tế chùa Linh-Ẩn có lệnh triệu dụng. Giờ này chưa tới còn đợi chùng nào ?*

Chợt nghe vắng vắng có tiếng đáp lại :



- Có tôi hầu lệnh !

Lý, Triệu đều giật nảy mình, gia nhân đứng quanh đều sờn gai ốc, nhưng khi nhìn ra thì người ứng thanh đáp lại chẳng phải là Thần mà là một Tráng-sĩ trong vùng họ Triệu, tên Võ.

Đây nói về thân-phụ Triệu-Võ là Triệu-Công vốn tay anh hùng hảo-Hán, lão luyện giang hồ, ngoài Triệu-Võ ra, vị lão anh hùng còn dạy được hai người trò giỏi.

Một người quê ở Giang-Tây, huyện Ngọc-Sơn, oai trấn tám phương, họ Dương tên Minh và một người đồng huyện họ Y tên Sĩ-Hoàng.

Triệu-Võ chuyên tập võ nghệ, nổi nghiệp kiếm cung, đao thương đao kích thấy đều tinh thông, tính tình hào hiệp, vũ nghệ cao cường, thường làm việc trừ bạo an dân.

Triệu-Công mất đi, Triệu-Võ còn mẹ là Mai-Thị, nên phải lo toan bán buôn tần tảo làm kế sinh nhai, không có dịp nào tỏ tài võ thuật.

Một ngày kia nhân đi buôn bán qua miệt Tây-Hồ, khi hàng đã bán hết, vào tửu quán uống rượu, xem hoa. Trong xứ có một gã côn quang Công-tử tên gọi Hoa-Hoa Thái-Tuế họ Vương tên Thắng thường làm chuyện hà hiếp dân lành, nhân trước tửu quán làm việc cưỡng bức con gái nói lời dâm-ô vô-sĩ. Triệu-Võ nghe thấy nổi giận đùng đùng, đứng ra can thiệp "*anh hùng thấy chuyện bất bình không tha*" nên dờ mấy miếng nhà nghề đánh Vương-Thắng chết tươi.

Quan quân truy tìm, nã bắt thời may nhờ có Tế-Điền quen lớn che chở, rồi sau tìm phương cứu gỡ khiến án văn hủy bỏ. Triệu-Võ vô cùng cảm bội ân sâu liền nhận Tế-Điền làm thầy.

Sáng nay, trong lúc ra đi, Tế-Điền gặp lại trò xưa dặn dò mọi nỗi, nên Triệu-Võ lên nắp trên mái nhà, khi nghe Thánh Tăng kêu gọi liền vội tụt xuống khoanh tay chờ lệnh.

Tế-Điền thét bảo :

*- Lão-Vi mau đến Tướng-phủ họ Tần, ra nơi vườn hoa, lên lầu Các-Thiên lấy ngay cho ta lá bùa trấn yểm Ngũ-Lôi Bát-Quái kíp kíp qui hồi, nếu trái lệnh không được việc ta sẽ trị tội.*

Triệu-Võ giả dạng tuấn lãnh Pháp chỉ, thoáng một cái vọt lên mái nhà đi thẳng.

Trong này Triệu, Lý thấy quả có một vị Thần từ cao tụt xuống, ăn mặc oai nghi, phong dạng đúng là Thần-Tướng, lại thấy thoáng một cái nhảy vọt lên mái nhà biến mất, đều tin chắc Thánh Tăng có nhiều đệ-tử thần-thông, sai đi lấy bùa trấn yểm, sự việc tất thành vội thỉnh Hòa-Thượng vào nơi khách phòng dọn rượu thết đãi.

Đây nói Triệu-Võ vốn được Tế-Điền chỉ dẫn tỏ tường thẳng nẻo hướng Nam, tìm đến Tân-Phủ, nhưng không biết lầu Các-Thiên ở về phía nào, đi quanh một lượt, chợt thấy phía đông bắc có một tòa nhà, có ánh đèn leo lét, liền len lén tới trước cửa xong ghé mắt nhòm vào.

Trong căn nhà bày biện thật là tráng lệ, giữa nhà bày một cái bàn bát tiên, hoành phi, ghế gụ, trần thiết đúng mức quan liêu. Trên tường treo một cây bảo đao, võ nạm xà cừ lóng lánh bên giường có một ghế dựa chạm Rồng, trên ghế ngồi ngưỡng một ông già ngoài 60, gương mặt phương phi, tóc bạc như tơ, bên cạnh là một Võ-sinh đứng hầu trạc khoảng 30, oai nghi lẫm lẫm.

Triệu-Võ lắng nghe thấy ông lão nói :

*- Tráng-sĩ, ta rất phục tài và yêu đức, nhưng lão đây có một việc lương những lo âu. Nếu tráng sĩ giúp cho xong việc thì lão sẽ đề bạt cho làm chức Tổng-Binh, hoặc ít ra cũng là một Tướng quân dưới trướng của quan Tế-Tướng.*

Việc tuy có khó, nhưng Tráng-sĩ để tâm thì sự tất thành. Nói xong gọi Tiểu đồng lấy một gói bạc trao cho tráng sĩ và dặn :

*- Đây chỉ là một chút quà mọn trao tay, nếu làm xong việc sẽ có trọng thưởng.*

Tráng-sĩ từ chối hai ba phen, nhưng ông già nhất định không nghe, cuối cùng đành xin vâng mệnh cầm lấy, với tay rút bảo đao, nghiêng mình chào lão trượng và dặn :

- *Thằng hoặc bên ngoài có sự chi động rộn chớ nên nghi ngại.  
Trong giây lát xin báo tin mừng !*

Nói xong Tráng-sĩ băng mình ra khỏi cửa. Triệu Võ thấy sự lạ cũng bèn gót đi theo.

Tráng-sĩ lầm lũi đi một mạch tới gian phòng ở dãy nhà hướng Bắc.

Triệu-Võ tìm nơi ẩn thân, lén nhìn vào phía trong thấy một chàng Văn-sinh đang ngồi đọc sách, phía sau lưng có một bô lão đứng hầu.

Cánh cửa mở, vị Tráng-sĩ bước vào, rắn mạnh bảo đao xuống bàn hét lớn :

- *Hãy kể lai lịch ta hay, ta tới đây để kết liễu tính mạng của các ngươi !*

Chàng Văn-sinh cùng ông già đều tái mặt vội vàng sụp lậy, qui xin tha mạng.

Tráng-sĩ cười lạt :

- *Tha sao cho được, ta được lệnh tới đây lấy đầu ngươi không lẽ về không ?*

Người lão bộc già thấy tình trạng như ấy liền mạnh bạo nói lên:

- *Xin tráng-sĩ hãy dẹp cơn thịnh nộ để tôi xin nói rõ nguyên do. Nguyên chủ tôi đây là Từ-Chí-Bình Công-tử con trai của Lão chủ-nhân tên gọi Từ-Chiếm-Khôi. Hồi sinh tiền, cụ Chiếm-Khôi chính là bạn rất thân của Tổng-Quân Hoa-Viên Hàn-Điện-Nguyên. Họ Hàn có người con gái hứa gả cho Công-tử đây, nhưng không may Từ-Lão qua đời, gia đình gặp nhiều tai biến, gia sản tiêu tan.*

*Giờ đây, Công-tử tôi nghĩ đến nhạc gia, muốn sự nương nhờ, không may Điện-Tướng-Công thấy chủ tôi ăn mặc lam lũ có ý không vui, nói lời khinh rẻ, những toan hồi hôn nên bảo chủ tôi tạm nấn ná nơi đây dạy học.*

*Nay Điện-Nguyên lại khiến Tráng-sĩ tới lấy đầu thì thật bất nghĩa, trăm ngàn mong được Tráng-sĩ rộng dung.*

Vị Tráng-sĩ buông đao thờ dài và bảo :

- *Ta chẳng ngờ Điện-Nguyên là phường quá ác. Sự tình đúng vậy, ta nhờ nào giúp kẻ ác làm việc dữ cho đành !*

Hai thầy trò líu ríu quì mọp lạy tạ ơn tha mạng.

Tráng-sĩ móc túi lấy gói tiền Điện-Nguyên trao cho ban nãy, đưa hết cho Văn-sinh và bảo :

- *Bạc mọn này là của Điện-Nguyên thuê tôi đi giết hai người, nhưng nay tôi trao lại, hai người nên kíp kíp đi tìm phương xa lánh, Công-tử phải nên cố công mài rũa nghiên bút, học tập thành tài khỏi phụ lòng tôi.*

Triệu-Võ rình xem thấy vậy, trong lòng vô cùng cảm phục, thốt khen lên tiếng :

- *Khó kiếm được ai hào hiệp như vậy !*

Vị Tráng-sĩ nghe tiếng biết có người theo dõi, sợ lộ chuyện vội vung đao nhẩy vọt ra ngoài cửa sổ. Khi nhận rõ có bóng đứng rình liền xắn lại dơ đao toan chém.

Triệu-Võ lật đật lùi lại, rút đao ra nghênh địch.

Dưới ánh trăng lơ mờ, hai chàng Tráng-sĩ quần thảo với nhau ánh bảo đao như rồng quấn nước, chiếc đao bén tựa mãnh hổ băng ngàn, mười hiệp có qua không phân thắng bại. Triệu-Võ nhận định phép múa bảo đao của Tráng-sĩ giống như đao pháp của dòng họ Triệu, nghĩ thầm : *"Quái lạ ! Người này đạo pháp tinh thông, sao cách múa đao giống ta như hệt, hẳn có duyên cơ gì đây !"* liền gạt mạnh đao nhẩy ra ngoài vòng chiến mà quát hỏi :

- *Tráng-sĩ hãy cho ta biết tên họ chi ? Đao pháp cơ giống đao pháp của dòng họ Triệu ?*

Nghe đến ba chữ giọng họ Triệu, Tráng-sĩ thốt kêu lên :

- *"Phải dòng họ Triệu" Tôi đây là Y-Sĩ-Hoàng môn đệ của Triệu Anh-hùng.*

Triệu-Võ nghe nói vội kể lai lịch của mình, cho biết cha mình đã từ trần từ mấy năm qua, nói xong cúi đầu thi lễ.

Y-Sĩ-Hoảng khôn xiết vui mừng làm lễ tương bái, nhận Triệu-Võ là bậc thế huynh.

Triệu-Võ khiêm tốn mà rằng :

- Đại-huynh lớn hơn, xin cứ gọi tiểu-đệ là em cho dễ bề nói chuyện.

Y-Sĩ-Hoảng liền dắt Triệu-Võ vào nhà, khiến thầy trò Từ-Chí-Bình mau mau lánh đi rồi quay hỏi Triệu-Võ :

- Chẳng hay hiền-đệ đêm hôm lần tới Tương-phủ làm chi vậy.?

Triệu-Võ liền đem chuyện Tế-Điền sai đi lấy bùa "bát quái" thuật rõ một lượt.

Y-Sĩ-Hoảng reo lên mà bảo :

- Thật may mắn cho hiền-đệ, hôm nay gặp ta, nếu không gặp ta thì thật trăm ngàn sự khó !!!

Ngay lúc ấy Từ-Chí-Bình và người Lão bộc Từ-Phúc vẫn loanh quanh trong nhà vội bước đến thưa rằng :

- Nay đang hôm tối tăm, khắp nơi đều có tuần canh khám xét, nếu hai vị ân công không tìm được phương kế chi, chúng tôi đành chịu chết nơi đây !

Y-Sĩ-Hoảng quay hỏi Triệu-Võ :

- Hiền-đệ có cách gì đưa họ đi không, không lẽ để chờ tới sáng mọi việc bại lộ thì nguy, và còn việc đi lấy trộm đạo bùa ?

Triệu-Võ sốt sắng nói :

- Đại-huynh yên tâm, xin hãy nán chờ tôi tại đây, tôi dẫn hai người này đi tạm lánh rồi sẽ gặp lại.

Nói xong, họ Triệu dẫn hai thầy trò họ Từ đi tìm lối ra khỏi Hoa-viên.

Vừa đi một khoảng đường, bỗng thấy từ xa, một người vùn vụt đi lại. Triệu-Võ thất kinh. Nhưng khi nhìn kỹ mới hay là Tế-Điền Tăng liền đến trước đem chuyện thầy trò họ Từ kể lễ.

Tế-Điên vội xoa tay và bảo :

- *Ta hiểu rồi ! ta hiểu rồi ! chính chỉ vì thấy thầy trò hần mà ta phải tới giải quyết cho xong.*

Từ-Chí-Bình hỏi nhỏ Triệu-Võ :

- *Hòa-Thượng đây là ai vậy ?*

Triệu-Võ nói :

- *Chính thầy tôi tên gọi Tế-Công Trường-lão.*

Từ-Chí-Bình vội vàng thi lễ.

Tế-Điên bảo Triệu-Võ trở lại Hoa-viên lo việc lấy bùa, còn mình thì dẫn thầy trò họ Từ về thẳng nhà Lý-Viên-ngoại, bảo Quốc-Nguyên dọn một căn nhà và chu biện mọi sự nuôi dưỡng cho Từ-Công-tử an tâm ăn học.

Lý-Quốc-Nguyên thấy Từ-Chí-Bình vẻ dáng văn nhân nhã khí, hết sức vui mừng, hỏi gia nhân dọn dẹp phòng ốc, rồi lại sai dọn tiệc thết đãi.

Rượu mới soàng soàng, bỗng nghe trên không vang tiếng :

- *"Thần đã về hầu"*

Tế-Điên lật đật khoát tay đứng dậy ra sân nghênh tiếp.

## HỒI THỨ MƯỜI

Trở thân thông giúp người tìm vợ,  
Dâng lễ vật giá ý kính già.

**N**ói về Tế-Điền bảo Lý-Quốc-Nguyên lo liệu mọi bề ăn ở cho thầy trò họ Từ xong, đương lúc vui vầy tiệc rượu, bỗng nghe thình không vọng xuống :

- "Thần dã về hầu"

Tế-Điền lật đặt khoát tay ra sân nghênh đón đã thấy Triệu-Võ từ trên nóc nhà nhảy xuống quỳ dâng Tế-Điền một chiếc hộp xinh xinh.

Tế-Điền mở xem quả thấy đạo bùa bát quái liền trao lại Quốc-Nguyên.

Họ Lý hết sức mừng rỡ dơ tay đón nhận, rồi mời Triệu-Võ và Y-Sĩ-Hoảng cùng vào vầy vui tiệc rượu.

Sáng hôm sau, Lý-Quốc-Nguyên sai người đem lá bùa sang trả Lý-Xuân-Sơn, và hậu tạ cho Triệu-Võ và Y-Sĩ-Hoảng.

Tế-Điền thấy mọi việc đều xong xuôi cả, từ giả ra về. Lý-Viên-ngoại hết sức quyến luyến không muốn rời xa. Tế-Điền bảo :

- *Trên đời mọi việc có tan có hợp, cái gì cũng là nhân duyên, làm lành gặp lành, quyến luyến ích chi ?*

Lý-Quốc-Nguyên thấy giữ lại không được liền cùng Lan-Thị sụp lạy tạ ơn và làm tiệc linh đình để tiễn tống.

Tế-Điền thản nhiên ngồi vào tiệc rượu ăn uống say sưa rồi truyền Triệu-Võ và Y-Sĩ-Hoảng trở về, rồi lại lững thững thất thủ ra đi.

Vừa về đến trên núi, thấy có một người ngó ngang áo đạc liền hỏi :

- Ông là ai ? đến đây có việc chi ? tìm kiếm ai ?

- Tôi đi tìm Hòa-Thượng Tế-Điền về để chữa cho chủ tôi bị đánh rất đau rên la thảm khóc, lăn lộn trên giường, không phương cứu chữa. Có người mách là chỉ tìm được Hòa-Thượng Tế-Điền chữa chạy mới lành. Chủ tôi liền sai lên đây kiến thỉnh.

Tế-Điền cười ha hả mà rằng :

- Có phải chữa cho Hàn-Điện-Nguyên chăng ?

Người lạ thất kinh vội đáp :

- Dạ phải ! dạ phải ! Nếu ngài biết bệnh của Chủ tôi, vậy chắc phải là Tế-Công ?

Tế-Điền bảo :

- Ta đã biết rõ cả rồi, nói xong trở gót theo người lạ trở lại Hoa-viên Tướng-phủ.

Nguyên khi sai Triệu-Võ tới Hoa-viên gặp Y-Sĩ-Hoàng, đưa Thầy trò Từ-Chí-Bình về Lý-Gia-trang, hai Tráng-sĩ trở lại Hoa-viên tìm gặp Hàn-Điện-Nguyên đòi tìm lá bùa, Điện-Nguyên từ chối không chịu chỉ, Triệu-Võ nổi xung liền nọc Điện-Nguyên đánh 40 roi, khi ấy Điện-Nguyên mới chỉ chỗ, lấy được bùa rồi, Triệu-Võ trở lại báo cho biết phải tìm Tế-Điền chữa cho mới khỏi, nên liền cho gia-nhân Hàn-Thọ lên chùa Linh-Ẩn tìm thỉnh.

Tế-Điền vừa vào tới cửa Hoa-viên liền thét to :

- Làm lành được lành, làm ác phải chịu tội báo dữ, oan uống gì đâu ?

Rồi thẳng đi vào giường nằm của Hàn-Điện-Nguyên, sai gia nhân lấy rượu, uống phun đầy người, và lấy viên thuốc hòa ra cho uống, thoáng cái Điện-Nguyên hết đau, lồm cồm ngồi dậy, đánh lễ sám hối.

Tế-Điền ngồi ngay lên giường nhận lễ và truyền phán :



- *Sám hối là phải thề nguyện dũ sạch những ác nghiệp hối lại những chuyện lỗi lầm, nay người đem con gái gả cho Từ-Chí-Bình và nuôi cho họ Từ ăn học đến thành tài, đó là người hối lỗi trước.*

Rồi cười ha hả :

- *Thôi ! dọn rượu ta uống ! mọi việc yên vui !*

Tiệc xong, từ biệt ra về, đi khỏi nhà Hàn-Điện-Nguyên một đỗi, thấy trước mặt vòng người bao quanh đông nghẹt, giữa vòng có luồng oán khí xông lên. Tế-Điền dơ tay bấm bấm, biết rõ sự tình, than dài một tiếng, rồi ngắt ngưỡng tiến thẳng vào đám đông dẹp mọi người ra mà xem, thấy một người đáng điệu học trò, trên tay bế một đứa bé đang nói rêu rao với mọi người :

- *Đứa bé đây mới sinh hai tháng, mẹ nó qua đời, tôi không đủ sức nuôi dưỡng nên xin liệt vị, vị nào có lòng thương, nhận lấy nuôi dùm, tôi được đội ơn.*

Tế-Điền ứng tiếng mà bảo :

- *Để ta nuôi cho !*

Người ấy nhìn sững Tế-Điền thấy là một ông thầy chùa rách rưới nghèo khổ, ngấm nghĩ một lát rồi nói :

- *Ngài vốn người Tu chuyên lo khát thực, nuôi trẻ làm gì ?*

Tế-Điền bảo :

- *Ta với trẻ này vốn có túc duyên, vì vậy muốn nuôi cho làm đệ-tử*

- *Trẻ còn măng sữa, cần phải chăm lo bú mớm, làm học trò Thầy sao nổi ? Nó chưa ăn cơm được mà !*

Tế-Điền quát lên :

- *Ta hỏi xin nó là vì đứa trẻ này mẹ nó còn sống, ta ở ngay ngôi chùa cổ gần nhà của người, rõ biết hết cả. Phải người là người ở đậu trong nhà họ Ngô ? Ta có cách cứu.*

Người đó nghe nói quả thật không sai liền nói hết tự sự :

- Mẹ đứa trẻ này hiện nay còn sống, nhưng nghèo khổ quá, chẳng chết nay thì cũng chết mai. Tôi thật tên là Mã-Tự-Nhiên, từ nhỏ chỉ chuyên đọc sách, cưới vợ là Chu-Thị, hai vợ chồng có một phần gia sản ông cha để lại, nhưng rồi miệng ăn núi lở, thét rồi vợ chồng dắt nhau lưu lạc, lần tới chốn này, may gặp ông Ngô-Bá-Chu nhận giúp đỡ cho coi mấy chiếc thuyền, hàng ngày chở củi, lời lãi chút đỉnh, họ Ngô chia cho làm kế sinh nhai.

Chẳng ngờ thời vận còn đen, mới đây có 4 tên côn đồ tác oai tác quái, giữ quyền qua lại trên sông, họ Ngô sợ chúng nên thôi không chở củi nữa, vợ chồng tôi bỗng đứng thành thất nghiệp, chẳng lẽ ngồi nhà nhìn nhau chịu đói, vợ tôi mới bàn tính để con cho tôi giữ, và đi ra ngoài may thuê và làm mướn kiếm ăn.

Tôi bây giờ bối rối trăm đường, ghen ngào đành để vợ đi.

Sau tôi lại nghĩ tôi là phận kẻ đàn ông, vậy mà không sức nuôi nổi vợ con khiến vợ phải lán lóc kiếm ăn qua ngày nên rất tủi hổ, nên có ý định đem cho đứa con, may ra nó gặp được người hảo tâm nuôi nấng còn tôi, tôi sẽ tự vẫn cho rồi. Nói xong khóc lên rung rức.

Tế-Diên ha hả cười bảo :

- Chết đi ! chết đi ! mắc lấy nghiệp si ! ! ! người còn nặng nợ, chết không ích gì ? Ta đã liệu biết hết rồi, nghĩ cũng thương tình. Để ta giúp cho người tìm thấy vợ, mẹ con lại gần gũi nhau, rồi đó ta sẽ toan việc cho mà làm ăn.

Mã-Tự-Nhiên trông bộ dáng ông Thầy chùa còn rách rưới nghèo khổ hơn mình, nghĩ bụng, làm sao mà giúp mình cho được. Nhưng thế cùng, bất đắc dĩ đành phải theo.

Lúc ấy Tế-Diên muốn mua mấy món thiết dụng, nhưng trong túi chẳng còn lấy một đồng kẽm, bỗng thấy trước mặt có người xách một vế thịt đi lại, liền chúm chím cười và hỏi :

- Thịt của chú béo quá ! sắc đỏ mà thơm át là ngon lắm ?

Người xách về thịt bật cười và nói :

- Sư mô gì mà lại thèm thịt rồi nửa đùa, nửa thật :

- Bạch Ngài, thịt chó đấy ạ, Ngài có thèm chẳng để tôi xin cúng một miếng.

Tế-Điền cả cười mà nói :

- Thịt nào không là thịt, chay nào chả là chay ! chú thật tốt bụng, đúng như lời xưa có nói :

*Kiểm bấu trong tay người hiệp sĩ,  
Má hồng dành để khách tài hoa.*

*Chú có lòng hảo tâm cúng dâng nên cho 1 miếng khá khá !!!*

Người xách thịt càng lấy làm lạ lùng, liền cắt cho hai miếng.

Tế-Điền tạ ơn, gói lấy miếng thịt, cho vào bọc rồi dẫn Mã-Tự-Nhiên bước thấp bước cao nhắm ngã Phụng-Sơn đi tới.

Đến một nhà nọ coi bộ giàu to, nhà cao cửa rộng, cờ sí giảng mấc, đèn trao, hoa kết, xe ngựa đậu đầy. Tế-Điền dừng lại đứng ngắm cười lên ha hả.

Nguyên nhà này là nhà sang trọng bậc nhất châu thành. Chủ nhà họ Trịnh tên Hùng, mặt đen như sứt nên mọi người đều tôn là Thiết-Điện Thiên-Vương. Hôm nay nhân ngày làm lễ bái thọ cho bà mẹ nên quan viên trong thành đều tới khánh chúc.

Tế-Điền kề tai nói nhỏ với Mã-Tự-Nhiên, dặn như vậy . . . như vậy . . . sẽ có chuyện hay.

Tự-Nhiên vâng lời bồng con tìm chỗ mà ẩn.

Còn Tế-Điền vẻ dáng tự nhiên sầm sầm bước lên thềm nhà mà nói to :

- Xin các Ngài giúp cho tôi hỏi ?

Trong nhà đi ra một người, ngắm kỹ hình dáng Tế-Điền thấy là thầy tu nghèo khổ liền bảo :

- Ông tới sớm quá, chĩnh này tiệc chưa tan đâu, chờ đợi lát nữa mãn tiệc sẽ lấy đồ ăn mà đãi ông.

Tế-Điền quát lên :

- Bậy nào ! bậy nào ! ta tới đây để bái thọ lão bà, có đem lễ vật, cố chi coi ta như kẻ ăn xin ? không nên thấy hình dáng bề ngoài của ta mà buông lời vô lễ.

Người gia nhân kia nghĩ thầm : "chủ nhân vốn giao thiệp rộng, thường liên kết cùng khắp mặt giang hồ hảo hán. Có thể Hòa-Thuợng này cũng có thân tình giao kết với chủ nhân chăng ? ", bèn nói :

- Bạch Ngài ở đâu ? chúng tôi không biết, xin được miễn chấp, xin Hòa-Thuợng cho biết quý danh để vào thông báo. Lễ vật có những món chi để cho gia nhân ra nhận lãnh ?

Tế-Điền bảo :

- Người cứ vào nói là Hòa-Thuợng chùa Linh-Ẩn, lễ vật ta đem theo sẵn trong mình, gặp chủ nhân sẽ đưa.

Gia nhân lễ phép :

- Bạch Hòa-Thuợng ! chủ nhân có lệ phải thu lễ vật nơi đây rồi mới thông báo, xin Ngài hoan hỷ.

Tế-Điền liền moi trong bọc ra 1 quả cau, 1 gói trà nhỏ và 1 gói thịt chó giao cho gia nhân.

Gia nhân nhìn qua lễ vật, vẻ mặt khinh bỉ, nhận rồi quăng xuống đất.

Tế-Điền quát to mắng rằng :

- Bậy khinh người quá lắm ! lễ vật là lễ vật, một chút cũng lòng thành, cố chi người lại quăng đi ?

Lúc ấy, trong nhà đang bận rộn khách khứa đông nức có mặt các vị như Tam-Quan-Điện Chủ-trì Tăng là Quảng-Huệ, các bậc nhân hào, quan nhân, tráng sĩ, lại có cả hai vị hảo hán là Dương-Mãnh và Trần-Hiếu, đang dự tiệc.

Nhân thấy Quảng-Huệ, ăn nói kiêu căng, dương dương tự đắc. Dương-Mãnh có ý không phục liền hỏi :

- Bạch Thầy, tôi nói Thầy nghe tên vị Tăng này thầy có biết chăng ?

Quảng-Huệ bảo :

- Thử nói nghe xem !

Dương-Mãnh đồng dặc :

- Trong vùng tu hành đắc đạo chỉ có Tế-Công Trưởng-lão chùa Linh-Ẩn, Hòa-Thượng biết chăng ?

Quảng-Huệ trề môi mà đáp :

- Tưởng ai ! té ra là lão Sư-Điền, phải nó không ? Ta đây học cùng Thầy nó, so vai vế nó còn là hàng Sư-điệt (cháu) trước đây nó muốn theo học đạo nhưng thấy nó điên khùng mà đuổi đi không dạy.

Dương-Minh nghe qua lửa giận phùng phùng quát mắng :

- Không được nói bậy ! đáng tiếc nếu có Thầy ta tại đây để trị cho người mới là rõ mặt.

Chính đương lúc Dương-Mãnh quát tháo than dài thì nghe phía ngoài kêu lên :

- "Người có nhật ngay lễ vật bưng vào hay chăng ? "

Dương-Mãnh vừa nghe là biết ngay là tiếng Tế-Điền vội vàng đứng dậy mà gọi :

- Trần-huỳnh đâu ? Thầy ta tới đó !

Trần-Hiếu liền cùng Dương-Mãnh ra xem, quả thật Tế-Điền, Dương-Mãnh hết sức vui mừng mà nói :

- Thầy tới đây có chuyện chi bức mình mà la lớn vậy ?

Tế-Điền bảo :

- Rất buồn gia nhân không chịu thông báo lại đem lễ vật quặng đi nên ta phải la lên cho chủ nhân biết !

Dương-Mãnh khúm núm :

- Bạch Thầy, gia nhân mắt thịt biết sao nơi Thầy, xin Thầy đại phát từ-bi miễn trách, nói xong kính cẩn mời Tế-Điền vào. Trần-Hiếu thì đi báo với Trịnh-Hùng.

Trịnh-Hùng lắng sáng tiếp mời và hỏi :

- *Thầy đây trụ trì ở nơi đâu ?*

Dương-Mãnh đỡ lời và nói :

- *Trịnh Đại-ca, tôi thường nói với anh : Phật sống đời nay là Đạo-Tế Trường-lão, anh đã quên sao ?*

Trịnh-Hùng vui mừng khôn tả làm lễ chào mừng và nói :

- *Hiếu hạnh ! hiếu hạnh ! té ra là Đạo-Tế Thánh-Tăng, vạn cam thất kính !*

Miệng nói thế, nhưng trong bụng Trịnh-Hùng nghĩ thầm :

- *Ôi ! bất quá là ông Hòa-Thượng nghèo diên, xin ăn qua bữa, chớ tài cán gì đâu ? ngặt vì Dương, Trần kính ngưỡng, không mời tưởng cũng khó coi.*

Đương lúc Trịnh-Hùng ngẫm nghĩ, Tế-Điên sớm đã biết rõ liền bảo :

- *Trịnh Đại-Quan-nhân ! hôm nay tôi biết quý phủ làm lễ thiên thu thọ mệnh cho bà Cụ Cố, hiện cao thân, quý hữu đây nhà, xét phần tôi lam lũ đã quen, thật nhiều hổ thẹn, vậy gọi là có chút lễ vật dâng lên, khi khác lại đến bái kiến.*

Nói xong, Tế-Điên lấy gói lễ vật mà gia nhân quăng đi nhặt lại trao cho Trịnh-Hùng.

Trịnh-Hùng sợ Dương-Mãnh, Trần-Hiếu phiền lòng, cực chẳng đã phải gượng nhận gói lễ vật, trao cho gia nhân cất giữ rồi nói :

- *Bạch Hòa-Thượng ở xa tới, lễ đâu chẳng vị tình tôi và Dương, Trần hai quý hữu đây mà hầu lại nơi chén rượu nhạt. Luận coi bề ngoài mà chi, xin Hòa-Thượng chớ có để tâm.*

Dương-Mãnh cũng tiếp lời khuyên mời.

Tế-Điên vốn thừa biết Trịnh-Hùng chỉ khéo léo lỗ miệng chứ thực tâm không muốn, nhưng giả đồ như không hay biết mà nói :

- *Trịnh Đại-Quan-nhân đã có bụng yêu, hiền đồ Dương-Mãnh lại nài nỉ tôi không lẽ không chung vui chén rượu mừng thọ cụ Cố. Vậy để tôi vào lấy mừng cho phải phép.*

Nói xong, Tế-Diên vén áo sông sộc bước vào, Dương-Mãnh thì mừng thầm :

- *Phen này thử xem Quảng-Huệ còn coi thường Thầy ta là cháu nữa coi ? Nhưng Trịnh-Hùng về mặt sượng sùng lo phiền lắm nổi.*







# HỒI THỨ MƯỜI MỘT

**Khoe phép lạ giỏi tài Quảng-Huệ,  
Chỉ Thầy hay giúp Mã-Tự-Nhiên.**

**N**ói về Tế-Điền vén áo sòng sọc bước vào, liếc trông toàn những khách sang, áo quần trao chuốt, lại thấy có người ăn mặc ra lối Hòa-Thượng vắt vẻo ngồi hàng ghế trên, hình dáng giống như Sư-Thúc Quảng-Huệ nhưng giả bộ làm lơ, kéo ghế phía dưới mà ngồi.

Mọi người vừa toan nâng chén thì Quảng-Huệ ngăn lại mà nói cùng Trịnh-Hùng :

*- Trịnh Đại-lão-gia, ngày nay tới tới quý phủ, trước là mừng cụ Cố gia tăng tuổi thọ, sau để bày chút phép mọn cười chơi khiến cho bà Cụ thêm vui. Chẳng cần bà Cụ ra đây tôi ở tại phòng khác đây làm trò vui, tự nhiên bà Cụ ở trong phòng cũng hay biết đủ.*

Trịnh-Hùng hết sức mừng rỡ liền vào thưa trình với mẹ :

*- Bẩm lady mẫu thân ! có Tam-Quan Điện-chủ Quảng-Huệ lão-sư tới chút mừng mẹ, người lại hết lòng kính nể con nên bày chút trò vui để mẹ xem. Vậy con xin thưa mẹ rõ.*

Không ngờ bà Cụ vừa nghe liền nổi giận mà mắng :

*- Thật toàn đồ ngốc, giữa chỗ đông người nói ra như thế là họ đã làm nhục ta. Mi há không biết là ta đã lừa hai mắt rồi hay sao ?*

*Đừng có bày chuyện chớ trêu.*

Trịnh-Hùng cúi thủ bước ra phòng khách lặng thinh vì sợ mịch lòng vẫn cứ xin với Quảng-Huệ làm phép cho vui.

Quảng-Huệ liền lấy một tờ giấy trắng, vẽ phấn lên trên, miệng niệm thần chú, thoáng chốc tờ giấy bay lên không trung, biến thành một đoàn bướm bướm.

Mọi người đều vỗ tay khen.

Dương-Mãnh ngồi cạnh Tế-Điền, trong lòng bức rút khó chịu, liền nói nhỏ rằng :

- *Bạch Thầy ! mong Thầy đỡ thủ đoạn cho đệ tử được thơm lây đôi chút với gia chủ.*

Tế-Điền chúm chím cười đứng lên nói :

- *Tôi đây cũng xin hiến vài phép mọn cho vui.*

Mọi người đều vỗ tay hoan nghênh.

Tế-Điền liền niệm to thần chú :

- *Úm Ma Ni Bát Minh Hồng, rồi thét :*

- *Biển, vụt chốc trong không hiện ra vô số các loài ong bướm, côn trùng bay lượn làm trò.*

Quảng-Huệ có ý ganh tài liền nói :

- *Trịnh Đại-lão-gia ! để tôi xin hiến dâng Cụ Cố một mâm bàn đào, ăn vào thọ tựa Nam-Sơn, phúc như Đông-Hải.*

Thời ấy đang độ tháng tư, đào cũ hết mùa, đào mới chưa sinh, mọi người nghe Quảng-Huệ nói vậy đều nhao nhao cho là kỳ lạ, cùng vỗ tay hòa nhau nói lời khuyến khích.

Quảng-Huệ hân hoan đứng dậy, cầm một cái mâm vẽ bùa niệm chú.

Tế-Điền chặn lại mà nói :

- *Hãy khoan ! hãy khoan ! bây giờ Hòa-Thượng định biến phép chi đây !*

Quảng-Huệ xì một tiếng đáp giọng khinh bỉ :

- *Biến phép chi ta chả nói trước rồi sao ? để ta nhắc lại :*

- *Ta sẽ biến bàn đào hiến dâng bà Cụ ăn mừng lễ thượng thọ !*

Tế-Diên xoa tay cười ngất :

- *Không phải đâu ! Hòa-Thượng sai rồi, biến ra cọng giá chứ  
đào ở đâu ?*

Quảng-Huệ cười ngạo mạn chẳng thèm trả lời, hạ mâm xuống  
cho mọi người coi, ai nấy đều xúm lại thì hóa ra chỉ có lơ thơ răm ba  
cọng giá thật.

Dương-Mãnh khoan khoái vỗ tay cười tít, mọi người cũng cười  
rộ hòa theo.

Quảng-Huệ đỏ mặt, tia tai.

Trịnh-Hùng thì sợ Quảng-Huệ hổ thẹn quá hóa ra giận dữ liền  
sai Trịnh-Thọ đem mâm cất đi. Trịnh-Thọ bung lấy mâm thì trông có  
4 trái đào đỏ chót, mùi thơm sực nức vội quay lại mang trình Tế-Diên  
và mọi người xem. Nhưng vừa quay vào tới phòng khách thì trông lại  
chỉ có năm ba cọng giá. Trịnh-Thọ tức giận mà nói :

- *Đi ra thì đào, trở vào thì giá, tức chết đi thôi, lão Hòa-Thượng  
Khùng thật là ác hại. Thôi để hể ta bưng ra mà lại thấy đào thì nhót lấy  
ăn phúc cho xong.*

Trịnh-Thọ trở ra trông lên mâm lại thấy 4 trái đào hồng mỡ  
màng thơm nức, liền cầm một trái ăn thử, ghé răng vào cắn, lạnh như  
nước đá, cứng tựa gỗ lim. Phía sau có tiếng cười hi hi, thất kinh ngoảnh  
lại thì Tế-Diên vừa cười vừa nói :

- *Đào đó ngon không, sao không đem dâng bà Cụ.*

Trịnh-Thọ sợ hoảng co giò chạy mất.

Tế-Diên cả cười trở vào phòng khách, thấy Quảng Huệ ngồi  
lặng im không nói không rằng bèn vòng tay thưa với Trịnh-Hùng :

- *Đại-Quan-nhân, tôi xin hiến một trò lạ lùng hiếm có, xin  
Quan nhân mời Cụ Cố ra xem !*

Trịnh-Hùng bực mình mà nói :

- *Mẹ tôi bị mù hơn hai năm nay trông thấy gì đâu mà coi với  
chẳng coi !*

Tế-Điền nói :

- Tôi hiểu rồi, cứ mời bà Cụ ra đây, tự nhiên có việc vui mừng cho Cụ.

Dương-Mãnh nói thúc thêm vào, Trịnh-Hùng bắt đắc dĩ phải cho người vào thỉnh bà Cụ. lát sau, liễu hoàn dắt bà Cụ ra, Trịnh-Hùng bắm :

- Thưa mẹ ! nhân có Tế-Công tại chùa Linh-Ẩn tới viếng, người muốn làm phép vui để mẹ xem nên con kính thỉnh mẹ ra.

Bà Cụ gật đầu.

Tế-Điền bước tới nhìn bà Cụ, miệng niệm thần-chú, rồi hô to :

- Mừng cho bà Cụ được sáng mắt phía trái.

Quả nhiên bà cụ chớp luôn mấy cái, trông thấy rõ ràng liền hướng lại phía Trịnh-Hùng mà vẫy.

Trịnh-Hùng mừng khôn xiết tả, nhưng cũng còn có ý nghi ngờ liền lấy tay chỉ người liễu hoàn mà hỏi :

- Thưa mẹ ! thế mẹ có biết người liễu hoàn dùng hầu mẹ bên đấy là ai không ạ ?

Bà Cụ nói :

- Có phải là con Xuân-Mai không ?

- Bắm mẹ ! mẹ trông hình dung của con ra sao ?

- Ngày tháng mài dũa, mẹ trông con già đi nhiều đó.

Trịnh-Hùng biết chắc là mẹ đã nhìn thấy được, vui mừng sụp lạy Tế-Điền mà tạ ơn.

Bà Cụ nói :

- Trịnh-Hùng con ! con sao không khẩn thỉnh Hòa-Thượng đại phát từ-bi trị luôn cho mẹ mắt bên phải ?

Trịnh-Hùng lại sụp lạy và năn nỉ :

- Bạch Hòa-Thượng đại phát từ-bi gia ơn tác phúc cho.

Tế-Điền cười bảo :

- Tài của tôi chỉ chữa nổi một mắt bên trái. Nếu muốn chữa khỏi mắt bên phải nữa thì để tôi mách cho một nhà chuyên môn chữa mắt.

Cách đây độ trăm thước, có người dùng bồng một đứa con nhỏ, tên ông ta là Mã-Tự-Nhiên chính là vị Thánh-y có tài chữa lành mắt bên phải cho bà Cụ. Mau mau cho người đi thỉnh sẽ thấy được sự linh diệu.

Trịnh-Hùng đích thân ra ngoài tìm kiếm quả thấy một người diện mạo khôi ngô, tay bồng đứa nhỏ, đang đứng dựa gốc cây, lim dim đôi mắt, có dáng điệu mệt mỏi, liền đến nơi vòng tay thi lễ và hỏi :

- Tiên sinh quý danh là Mã-Tự-Nhiên ?

Họ Mã thấy người hỏi rõ tên mình liền cũng nghiêng mình và đáp :

- Chính phải.

Trịnh-Hùng liền nói :

- Mong cầu Tiên sinh chữa dứt bệnh con mắt cho mẹ tôi, chẳng những Trịnh-Hùng này chẳng dám quên ơn mà mẹ tôi cũng được cảm bội công đức trông thấy trời xanh, ánh sáng.

Mã-Tự-Nhiên ngơ ngác vừa muốn đáp lời là mình không phải là thầy thuốc thì thấy Tế-Điền bước tới mà bảo :

- Xin Mã-Tiên-Sinh bớt chút câu nệ chớ từ làm chi ? hãy nên làm phúc cứu người một phen.

Nói rồi Tế-Điền lén trao cho họ Mã một viên thuốc nhỏ. Mã-Tự-Nhiên hội ý, liền cùng Trịnh-Hùng vào thẳng trong nhà.

Các a-hoàng nghe nói có người tới chữa bệnh mù cho Cụ Cố đều tranh nhau tới xem. Trong đám đàn bà không ngờ có vợ của Mã-Tự-Nhiên.

Chu-Thị trông thấy mặt chồng liền chạy đại ra lãnh bồng đứa nhỏ.

Khi vào tới sảnh đường, Mã-Tự-Nhiên liền lấy viên thuốc của Tế-Điền trao cho Trịnh-Hùng mà nói :

- Thuốc này vốn thực Tiên đan nhà Phật ban cho, xin kíp mau mau lấy nước mua hòa cho Cụ uống, trăm bệnh đều lành.

Trịnh-Hùng trịnh trọng đỡ lấy viên thuốc chỉ thấy một viên đen đen không mùi vị. Sai người đi lấy nước thanh tịnh, cho vào viên thuốc tan ngay. Bà Cụ uống khỏi miệng trong năm phút sau liền thấy con mắt bên phải ngưa ngứa, chớp luôn mấy cái, mở ra tỏ rõ như thường, vui mừng khôn xiết.

Khi ấy Trịnh-Hùng ngoảnh ra thấy có một người đàn bà bế con của Mã-Tự-Nhiên mà vạch vú, ngồi cho con bú vừa lấy tay gạt lệ chan hòa, lấy làm lạ gặng hỏi.

Tế-Điền cả cười mà rằng :

- Trong đó có điều nhân quả huyền vi, rồi đem chuyện gặp Mã-Tự-Nhiên thuật hết đầu đuôi.

Trịnh-Hùng vô cùng cảm kích liền xin cấp dưỡng toàn gia họ Mã để đền đáp công ơn Tế-Công Trưởng-lão.

Sau đó, mẹ con họ Trịnh muốn đền đáp công ơn Tế-Điền nhưng Hòa-Thượng gạt đi mà bảo :

- Trang chủ hãy cấp cho Tam-Thanh-Quản Lưu Thái-Chân một số tiền cho họ làm kế sinh nhai, còn như ta, của trời của Phật đâu có dối bao giờ.

Trịnh-Hùng liền sai dọn tiệc vui vầy rồi cả nhà đồng ra làm lễ lạy chào. Tế-Điền miệng cười ha hả, nốc từng vò rượu rồi khà một tiếng đứng dậy từ biệt ra đi.

# HỒI THỨ MƯỜI HAI

**Giọt miếng thịt cứu người khỏi nạn,  
Khuyên lời ngay khiến khách đổi nghề.**

**D**ây nói Tế-Điền cứu giúp cho Mã-Tự-Nhiên và bà Cụ thân mẫu Trịnh-Hùng xong, liền rời Trịnh-Phủ ra đi. Khi được một đổi khá xa, bỗng thấy một người hàng thịt đứng dựa bức tường của một nhà nọ.

Tế-Điền nhìn mặt thấy có một vừng sát khí bốc lên liền đánh tay bất giác than rằng :

*- Lành thay ! Lành thay ! người này là trang hiền-tử, ta phải cứu giúp một phen.*

Nếu không cứu gấp e lâm đại nạn liền gọi luôn ba tiếng :

*- Hàng thịt chó ! Hàng thịt chó ! Bớ này anh hàng thịt chó !!!*  
Người hàng thịt thấy một Hòa-Thượng gọi mình mà mình thì bán thịt chó thật, lạ lòng đứng sững chẳng thêm trả lời ; *bụng nghĩ ta bán thịt cho thế gian, làm nghề này là bất đắc dĩ, Sư mô chỉ thấy là thịt chó mà gọi âm lên, mình bán cho Sư còn ngược thay, nhà Sư mà mua thịt chó thì thật điên khùng ! ! !* Nghĩ rồi giả bộ làm ngơ không nói. Tế-Điền nóng ruột, thấy việc đã gấp liền sấn đại đến, bưng ngay lấy một đùi thịt chạy biến ra xa.

Anh hàng thịt thấy Hòa-Thượng đến cướp miếng thịt chó liền la lên :

*- Bớ người ta ! bớ người ta rồi cầm đầu chạy theo, nhưng không dám la to là Hòa-Thượng cướp thịt chó.*

Chạy được một quãng bỗng Tế-Điền đứng lại cười lên ha hả, quãng trả đũa thịt chó vừa chỉ đằng sau vừa cười.

Người hàng thịt ngoảnh lại thì thấy bức tường cao ngất đang đổ, gạch gói rơi xuống như trút. Bụng nghĩ : *có lẽ Thánh-Tăng cứu mạng, nếu nhà Sư này không cướp đũa thịt chó mà ta còn dùng nguyên chỗ đó thì nay chôn vùi dưới đồng gạch vụn còn gì ? Liền sụp lạy Tế-Điền.*

Tế-Điền ôn tồn bảo :

*- Ta đâu có thèm thịt chó của người, mà ta thèm ăn nữa cũng không sao, miễn bụng ta không chó để cho người chết uống tử ! nhưng có lẽ là phúc báo của người, nên mới được gặp ta.*

Nguyên người hàng thịt họ Đồng tên Bình, có vợ và một mẹ già. Tính tình tuy không hung ác nhưng thô lỗ, thường hay nói nặng với mẹ. Vợ là Hàn-Thị tính nết nhu hòa thường hay ngỏ lời khuyên nhủ, nhưng anh ta vẫn cứ cứng rắn bất chấp.

Nhà nghèo không có nghề nghiệp gì nên đành làm chuyện giết chó bán rong kiếm kế sinh nhai.

Có một hôm, Đồng-Bình định giết thịt một con chó mẹ, quên lấy tờ đựng huyết liền bỏ dao chạy đi lấy. Tới chùng trở ra, không biết con dao bị ai lấy mất. Tìm kiếm loang quanh, sau thấy một con chó con nằm co ro đáng điệu khả nghi liền lật đật đuổi cho đứng dậy thì liền thấy con dao nằm giấu dưới bụng, ra con chó con đã tha con dao cất giấu. Đồng-Bình giận dữ liền đá con chó con một cái, rồi sách dao liếc vào cái tờ định thọc cổ con chó mẹ. Bất ngờ đàn chó con thấy vậy kêu gào rối rít, chảy nước mắt khóc. Đồng-Bình thấy vậy bất giác buông dao thở dài, rồi không biết nghĩ sao, chạy thẳng vào nhà quỳ lạy mà khóc. Bà mẹ hết sức ngạc nhiên trước thái độ của con.

Đồng-Bình gục mặt vào lòng nức nở mà nói :

*- Ngày thường con hay làm lỗi nặng lời cùng mẹ, ngày nay tự hối quá nhiều, xin mẹ tha tội cho con.*

Bà Cụ dụ dàng mà bảo :



- Con lồi trâm bề, mẹ dâu có chấp ! Nay con biết hối đó là nguồn vui của mẹ.

Hàn-Thị đứng bên chõng có vẻ mặt khác thường, nỉ non hỏi kỹ căn do mới hay chõng được đàn chó con cảm hóa rất đổi vui mừng.

Đổng-Bình từ đây ăn ở với mẹ rất là hiếu thuận, cơm bưng nước rót cung kính vô chừng.

Hôm nay nhân đi bán thịt chó, bị Tế-Điên giạt thịt bỏ chạy, liền đuổi theo mà thoát nạn tường đổ đê người, nghĩ lại giạt mình kinh sợ, cảm ơn Tế-Điên vô lượng.

Tế-Điên đã biết sự thể, nhân cơ khuyên bảo, dặn dò, nói rõ điều hơn lẽ thiệt, dạy Đổng-Bình phải đổi ngay nghề khác làm ăn mới mong tránh được tai họa táng thân.

Đổng-Bình nghe khuyên nhất nhất vâng lời, sụp xuống lạy tạ. Tế-Điên trao trả xâu thịt chỉ cắt lấy một miếng nhỏ và cho biết là phải cần dùng. Nói rồi bỏ đi lên chùa Linh-Ẩn, dãy núi Phi-Lai, vừa đi vừa ngheu ngao ca hát.

Vừa về tới cửa chùa, hai chú Tiểu đón lại :

- Bẩm thầy mới về ! Thầy sách chi đó ?

- Thịt chó béo quá ! có muốn ăn không ?

Các chú Tiểu bịt miệng mà cười, miệng chối đầy đầy.

- Chịu thôi ! chịu thôi ! hôm nay có quý khách tới đốt hương lễ Phật, Thầy đem của quái quỷ này về, coi sao cho tiện. Thế nào Sư-Tổ cũng rầy la Thầy cho mà coi. Tội phạm Tam-Quy, Ngũ-Giới, Thầy có biết chăng ?

- Sao ta không biết, nhưng ta có việc của ta, các người biết gì mà nói.

Dứt lời, Tế-Điên sấm sấm đi thẳng vào chùa.

Hai chú Tiểu không dám ngăn cản, đành chỉ lặng lẽ đi theo.

Tế-Điên đi thẳng vào Đại-Hùng Bảo-Biện, tay cầm lòng thòng xâu thịt vừa cười vừa rao :

- Ai mua thịt chó thì ra, tớ bán rẻ, chỉ 6 đồng một miếng mà thôi !

Lúc ấy chư Tăng đều tề tựu đông đảo trên điện, có người thấy Tế-Điền làm vậy thì thương hại mà bảo :

- Điền khùng quá lắm ! có cố nín đi không ? Sư Cụ ra thấy quả mắng bây giờ !

Tế-Điền làm ngơ như không nghe thấy, miệng cứ rao tương mãi lên. Người giữ chùa là Quảng-Lượng thấy vậy tức giận quá chùng liền lại nói như quát lên :

- Người nói chi đó ?

Tế-Điền tỉnh bơ hỏi lại :

- Phải định mua thịt chó chăng ?

- Bậy bạ quá chừng ! tội người phạm cấm làm đơ điện Phật, ta đây không thèm nói dẫu ? Ta chỉ hỏi người :

- Lâu Đại-Bi bị đốt cháy, sai người đi quyền đủ vạn lạng bạc, nay đã xong chưa ?

Tế-Điền xì một tiếng và đáp :

- Một đồng hiện cũng chưa có, nói chi tới vạn lạng !

Quảng-Lượng giận nói :

- Như thế phải vào để Viện-chủ định tội mới được ! lúc này đang giờ ngộ, không ai mua thịt dẫu, ráng chờ tới xế chiều mới có khách mua, đi theo ta !

Nói xong định kéo Tế-Điền lôi đi.

Tế-Điền cười rộ mà bảo :

- Làm chi dữ dần quá vậy kìa !

Chính đang lúc nói năng đi lại, chợt có hai chú Tiểu chạy thẳng vào thưa cùng Quảng-Lượng :

- Bạch ! Thầy có nghe tin chi lạ không ?

- Không ! sao ? tin gì mà lạ !

- Dưới núi có 200 người đủ các giai cấp, đi đâu là hai vị Viên-ngoại, có 10 tên gia đình theo hầu, ăn mặc cực kỳ hoa mỹ, thẳng tới chân núi mà hỏi tôi :

- Phải đây là chùa Linh-Ẩn chăng ?

- Dạ ! chính phải.

- Phật sống có trong chùa chăng ?

- Bạch ! nơi đây không có vị nào là Phật sống cả !

- Vị Sư La-Hán đó !

- Dạ ! trên chùa quả có 500 vị La-Hán tạc bằng cây, chẳng hay Viên-ngoại định kính lễ vị La-Hán nào ?

Vị Viên-ngoại cười và bảo :

- Chúng tôi không cần lễ vị La-Hán bằng cây đâu ? chúng tôi cần gặp vị La-Hán sống kia ?

Thấy chuyện lạ, chúng tôi liền tò mò hỏi xem nhị vị Viên-ngoại coi ai là La-Hán. Một vị liền cho biết :

- Chà ! nếu nói tên sợ mất 10 năm tuổi thọ !

Chúng tôi càng lạ lùng hơn nên cố nài nỉ cho biết tên, hai vị Viên-ngoại cứ ngần ngừ mãi, sau gắng hỏi đến 3 lần, họ mới cho biết là ... là ...

Quảng-Lượng sốt ruột quát lên :

- Là ai ! cô chi mà cứ ngập ngừng ! nói mau đi ! nói mau đi !

- Dạ ! dạ ! tôi đi xem tướng số, người ta bảo chỉ sống được đến 51 tuổi, năm nay tôi mới 21 tuổi đầu, chỉ còn sống ở đời có 30 năm nữa, lúc nấy đối trước hai vị Viên-ngoại tôi xin hứa giảm 10 năm tuổi thọ họ mới chịu nói tên vị La-Hán sống, thế mà nay lại nói lần nữa, giảm 10 năm thì tôi còn sống được bao lâu nữa đâu ! Tội nghiệp tôi quá mà ! đừng bắt tôi nói nữa !

- Khéo chuyện quàng siên, ăn nói ba hoa, tin sáng tin nhảm, nói tên đi, bao nhiêu ta chịu cho hết !

- Dạ ! có vậy tôi xin nói nhỏ cho nghe ! thiên hạ đồn Phật sống chùa này là lão Sư-diên Đạo-Tế đó !

Quảng-Lượng xì một tiếng và nói to :

- Ó ! Đồ thằng khùng mà thiên hạ kính trọng nổi gì ?

- Chớ ! chớ nói bậy như thế giảm tuổi thọ chết ! Thầy hãy ra nghênh đón các vị Viên-ngoại thí chủ, đừng để họ chờ lâu sinh chán, không cúng thì lấy chi mà sinh sống !

Quảng-Lượng liền cho đánh hiệu tập Tăng, mặc lễ phục tràng hoàng rồi cùng xuống chân núi nghênh đón.

Hai vị Viên-ngoại và các thí chủ nhìn trong đám, không thấy Tế-Điền, một vị tiến lên mà bảo :

- Chúng tôi đến đây chỉ cốt bái kiến Tế-Điền Trưởng-lão, xin thỉnh ra đây kỳ được, nếu không gặp, chúng tôi xin trở về, để khi khác lại đến đánh lễ.

Bất đắc dĩ Quảng-Lượng phải nói :

- Dạ ! có trong chùa, Đạo-Tế có nhà xin theo tôi hướng dẫn. Nói xong đưa các khách thí lên chôn Đại-Hùng Bảo-Điện, thấy Tế-Điền vẫn ung dung ngồi lim dim con mắt, tay cầm râu thịt chó, miệng vẫn rao to :

- Thịt chó béo lắm ! 6 đồng một miếng, ai mua tôi mua ! coi như trước mặt không người.

## HỒI THỨ MƯỜI BA

**Thuyết bài kệ được muôn lạng bạc,  
Nói lời thề từng cặp đánh nhau.**

**N**ói về Quảng-Lượng thân dẫn hai vị Viên-ngoại và các thí chủ lên Đại-Hùng Bảo-Điện thấy Tế-Điền ngồi ung dung lim dim cặp mắt, miệng vẫn rêu rao :

*- Thịt chó béo lắm ! 6 đồng một miếng, ai mua tới mua ! mặc cho mọi người quý bái chào hỏi, không thêm biết tới.*

Trước quang cảnh ấy Quảng-Lượng phùng phùng nổi giận sấn đến xô Tế-Điền mà quát :

*- Đồ khùng ! có các quý khách đến viếng chùa, sao còn vô lễ như vậy.*

Tế-Điền lặng im không nói, hai vị Viên-ngoại tiến lên sụp lạy Tế-Điền rồi quay sang Quảng-Lượng :

*- Chính ngài mới là vô lễ, dám nói xách mé đối với Phật sống mà chúng ta hằng kính trọng ! Các người bất quá là hạng ăn bám cảnh chùa, mê dối lòng người, nay cũng mai bái để cầu lợi dưỡng, sao dám khinh khi Phật sống ! người tự lượng xem, đời đàn na tín thí, không kể sinh nhai, ngày ăn hai bữa nhờ cậy thập phương, không làm được việc gì lợi ích cho ai, quen thói "ăn mày trường giả" không biết tự tỉnh mà còn ăn quà nói xiêng !!!*

Quảng-Lượng nghe nói tức giận tím gan, nhưng vì các vị Viên-ngoại và các người thí chủ xưa kia đều là những vị công đức với chùa, cãi lại một câu, họ không cúng nữa lấy gì mà tiêu xài, đành lẳng lẳng lui ra, nghĩ thầm :

- Minh với chú Tăng giữ lễ ra chào đón trịnh trọng mà họ dờ mặt mắng mình là mê dối lòng người, còn như thằng điền kia thì lại trọng vọng không dám gọi tên, đời thật là trái ngược, tức chết đi thôi !!!

Lúc ấy Tế-Điền vùng mở mắt mà hỏi :

- Các người lại có chuyện chi, ăn nói lao xao thế vậy.

Mọi người mừng rỡ quỳ rạp mà bạch :

- Chúng đệ-tử đến đây bái kiến Sư-phụ cầu được chỉ dạy huyền cơ ?

- A ! Các người bị dối phải không ? cơ là dối, bụng rỗng không chịu được e sợ chết dối chứ gì ? vậy ai dối trước hết, ăn miếng thịt chó này, khỏi ngay lập tức !!!

- Chúng đệ-tử nghe danh Hòa-Thượng Phật sống đời nay đến hỏi huyền-cơ diệu-lý, chớ không hỏi chuyện cơ hàn thống khổ ở đời, cùng tiếng mà khác nghĩa, xin người dạy bảo cho biết.

- Trong núi có nước, dưới nước có cá, ba lần bảy là hăm mốt, người ta có ruột, cây kia có da, người không ăn đất thì ăn gạo trắng mà sống, đó là cái lý mâu nhiệm !!!

Quảng-Lượng nghe bật phì cười, hai vị Viên-ngoại và các thí chủ lắc đầu lia lịa chắc lưỡi thất vọng. Một vị cố gắng hỏi thêm :

- Chúng tôi hỏi đây là hỏi lễ nhiệm mâu trong đạo Phật, hỏi cách tham thiền, hỏi cơ trời đất, xin Hòa-Thượng vui lòng chỉ bảo ?

- Hoan hỉ ! hoan hỉ ! hiểu rồi, hiểu rồi ! Phật hoan hỷ, Tăng hoan hỷ. Ta hoan hỷ, các người hoan hỷ vậy ta hỏi : các người có hoan hỷ không ?

- Bạch ! xin Sư phụ dạy bảo cho nghe :

- Lâu Đại-Bi bị sụp đổ, các người có hoan hỷ xây dựng lại chăng ?

- Bạch ! chúng đệ tử tình nguyện xây lâu Đại-Bi cho Sư-phụ, nếu Sư phụ giảng cho hiểu đạo.

- Hiểu đạo là không mặc cả, tự tính hiểu hay không hiểu, các người tốt bụng, hào hiệp, phải phát khởi tâm bồ đề tự nguyện, nếu có lòng thành muốn rõ cơ huyền, phải chí thành chú đầu có mặc cả là có được hiểu đạo mới thành tâm ?

- Bạch ! chúng đệ-tử xin thành tâm cúng dường tiền bạc để Sư-phụ xây lầu Đại-Bi !!!

- Ồ ! thế mới phải, mới là người tìm đạo và học đạo, hãy nên lắng lặng mà nghe :

Người yên nên vốn biết không yên,  
Bằng hỏi cơ trời ấy có duyên,  
Cơ chủ trống không, thiền chủ lặng,  
Lặng không, không lặng ấy cơ thiền.

Mọi người nghe Tế-Điền ngâm luận rất đổi vui mừng, cúi rạp cả xuống mà xưng tán.

Hai vị Viên-ngoại gọi Quảng-Lượng mà bảo :

- Được nghe lời chỉ dạy Hòa-Thượng Tế-Điền, như thế là bậc liễu ngộ. Người hãy đi lấy số ghi số tiền hương cúng xây lầu Đại-Bi.

Quảng-Lượng nghe nói mừng quýnh, quên cả mình là người tu, liú ríu chạy xuống Tổ đường lấy quyển sổ và bút mực lên.

Hai vị Viên-ngoại tự tay biên, mỗi vị cúng một 1.000 lạng, còn các người khác, người trăm lạng, người năm, ba lạng tính lại còn hơn vạn lạng.

Một người trong bọn vốn tay buôn gỗ liền nói :

- Hiện nhà tôi còn 16 súc gỗ quý, xin đem đến cúng cất lầu, gỗ này vân như mây, vốn loài sến tấu, nghìn năm chẳng hề mối mọt.

Quảng-Lượng thì vui mừng ra mặt, các vị Tiểu, Tăng cũng hơn hởi, chạy đi chạy lại lắng xăng mời nước mời trà, thật là hai cảnh tu phân biệt đáng làm gương cho thế nhân soi.

Tế-Điền thì lặng thinh, nhắm mắt, khi công việc ghi cúng hoàn tất liền chậm rãi hỏi :

- *Sư-huynh, các vị thí-chủ quyền cúng đã đủ cất lều Đại-Bi chưa ?*

- *Dạ đủ ! dạ đủ ! có phần dư nữa.*

Rồi lẳng quăng chào người này, hỏi người kia, kể lể nào chư Tăng tu hành khổ hạnh, nào chùa này thiêng ai đến vai vái cũng là linh ứng !!! Các thí chủ chỉ đáp ậm ừ, và ai nấy cứ chăm chăm nhìn sang chỗ Tế-Điền.

Tế-Điền Trưởng-lão vẫn nín thinh, thân hình gầy guộc tẩm áo che thân rách bươm hôi hám, râu thịt chó vẫn để ngay bên cạnh.

Mọi người cúi đầu đánh lễ nói lời từ biệt, nhìn ra Tế-Điền đã ngủ lúc nào không biết.

Khách khứa về hết, sáng hôm sau, Tế-Điền tay xách râu thịt, lăm lăm xuống núi, miệng hát ngêu ngao, nay chỗ này mai chỗ khác, vân thủy ngao du không còn chỗ nào nhất định.

Một hôm Tế-Điền đang đánh cờ với Triệu-Văn-Hội chợt thấy máy mắt dơ tay bấm độn, chau mày mà nói :

- *Tôi phải về chùa có việc gấp, Tàn-Thù-Tướng đang sai người đến gỡ lều Đại-Bi lấy gỗ quý về dựng lều Các-Thiên. Tôi phải giảng luận một phen cho họ Tàn rõ đường đạo lý.*

Văn-Hội can rằng :

- *Sư-phụ tranh chấp với Tàn-Thù-Tướng mà chi, y vốn quyền thế nhất mực, ngang tàng không hai. Sư-phụ là bậc tu hành, nay đây mai đó, lều Đại-Bi tại chùa Linh-Ẩn đâu có phải là chùa của Sư-phụ, tranh lại với y sao nổi ?*

- *Người tu phải khi chấp khi thường, khi quyền khi biến, cái của ta không phải của ta, cái không phải của ta là tức như của ta, của ta, ta cho được, của người ta phải giữ, phương chi kẻ có quyền thế, hiệp đáp bốn phương chính là những kẻ cần phải lấy đạo lý mà cảm hóa để quay về nẻo chính.*

Nói xong, khẳng khẳng một mực cáo từ. Về tới chùa Linh-Ẩn, Quảng-Lượng đơn đả đón tiếp và nói :



- Sư-đệ về vừa đúng lúc, chùa này đang có họa to, Sư-đệ đã rõ hay chưa ?

Tế-Điền giả ý không hay biết gì hỏi lại :

- Chẳng hay có họa gì to tát ?

- Ở phủ Thừa-Tướng cho người đến đòi dỡ lâu Đại-Bi để lấy cây về dựng lâu Các-Thiên, bởi nghe lâu của ta đây có nhiều gỗ quý !!!

- Đình để cho chúng dỡ chứ !!!

- Ai mà can nỡ, bốn tên quân gia ở phủ Thừa-Tướng hết sức ngang tàng, chúng ý sức mạnh, quyền to, hung hăng như hổ báo, hiện đang có hàng trăm quân lính đến dỡ lâu, khó bề cự nỡ.

- Sao lại có chuyện phá phách ngang thế được. Nếu nó làm ngang, mình phải trị nó !

Bốn tên quân gia cầm đầu còn ngồi cả trong chùa, Sư-đệ hãy vào lý luận thử coi ? còn ta, ta sợ oai quyền Thừa-Tướng nhưng e xích mích mang vạ khổ thân !

Tế-Điền đi thẳng vào trong, tới Thiên-đường thấy bốn trang hảo hán và có hàng trăm gia đình vây quanh, chờ lệnh dỡ lâu.

Tế-Điền ung dung tiến vào và bảo :

- Nước có phép nước, dân có quyền dân ! các người là ai dám đến nơi nghiêm tịnh phá phách !

Bốn tên quân gia đứng lên một lượt, dằn mạnh chén trà lớn tiếng :

- Chủ là người nào ?

- Ta là ta.

- Ta vẫn biết người là người, nhưng Tên gì, tu hành ở Chùa nào ? sao dám ăn nói láo xược với các quân gia ?

- Các người hỏi thế có ích gì, các người vốn là hạng không thông đạo lý, xét lại ngay như Thừa-Tướng họ Tân, quan cao cực phẩm, lý ứng phải làm lành chúa đức mới mong dành chút tư lương mà hưởng

phúc về sau. Nào hay thấy ít gỗ quý, phát khởi lòng tham, nở ra tay làm việc hủy phá chùa chiền xâm phạm đất Phật !

Các người hãy nghe ta, về nói lại với Tân-Thừa-Tướng, có ta là Tế-Điền không ưng cho làm việc phá chùa !!!

- Bốn tên Đô-quản nghe nói mắt tròn xoe, mặt giận hàm hàm. Tân-An sẵn tay áo và thét :

- Hòa-Thượng già hàm lợi khẩu, hãy ném quả dấm của ta.

Tế-Điền cũng tác sắc mà mắng :

- Mày muốn đánh người có giỏi ra sân chùa dọa sức !

Nói xong, Tế-Điền vùng chạy ra phía cửa chùa. Tân-An với ba tên Đô-quản hô bọn gia đình rùng rùng đuổi theo. Tới trước sân chùa, bốn tên Đô-quản hô bọn gia đình xúm lại vây bắt Tế-Điền.

Một trăm gia đình nhất tề xúm lại, bắt được Tế-Điền, chúng hè nhau vật ngã rồi thượng cẳng chân, hạ cẳng tay, đánh xuống vô hồi kỳ trận. Đánh tới nỗi người bị đè bắt phải la lối rầy rụa la lớn :

- Trời ơi ! chúng bay đánh chết người ta thôi ! sao lại nhè ta mà đánh ?

Tân Thuận đứng chỉ huy gia đình tưởng đánh Tế-Điền mười phần khoái chí, bỗng nghe trước mặt có tiếng cười hề hề giạt mình ngó lại té ra là Tế-Điền đang đứng ngoài võ tay cười lớn.

Tân-Thuận liền kêu đồng bọn dừng tay, xem ra người bị đánh chính là Đô-Quản Tân-An. Mọi người khôn xiết ngẩn ngơ, Tân-Thuận lại coi thấy Tân-An ngất lịm, khắp mình bầm tím, liền hét : *Chết rồi ! chết rồi ! chúng bay to gan dám đánh cấp trên !* Rồi hồi gia đình đi lấy nước vỗ đắp vào mặt, lát sau Tân-An tỉnh lại tức tưởi mà nói :

- Ấy là chúng bay đồng mưu hại ta để trả thù riêng, ta hiểu rồi. Ta sẽ trình lại Thừa-Tướng rồi chúng bay sẽ biết.

Tân-Chí, Tân-Minh cũng bu lại xem cùng nói :

- Thật tình gia nhân dè bắt được tên Hòa-Thượng khùng nên mới xuống tay đánh không kiêng nể. Thôi thôi tất là đạo khùng dùng phép

*yêu ma ! Giờ đây phải xúm nhau lại bắt cho kỳ được rồi đánh cho chết mới nghe.*

Nói xong, hô gia đình xông vào vây bắt Tế-Điền.

Tế-Điền cả cười khen rằng : *Giỏi ! giỏi ! như vậy là giỏi lắm rồi* niệm chú dơ tay chỉ một cái. Lũ gia đình đang hùng hổ như bầy cọp dữ, chợt Lý-Tư nổi xung quay lại đê Trương-Tam mà đánh ? Vương-Ngũ cùng Cao-Lực đánh nhau loạn bậy, các tên gia đình khác cứ chia nhau cặp một đánh nhau hết sức nực cười. Bốn tên Đô-quản thì Tân-Thuận nhờ Tân-An mà đâm đá, Tân-Minh quần thảo cùng Tân-Chí, ai nấy trở tài võ nghệ tuyệt luân trông thật xương mất.

Chính đang lúc đánh nhau càng hứng, Tế-Điền thấy một người hộc tốc chạy vào vừa thét vừa la bắt Tế-Điền đầu phép.





## HỒI THỨ MƯỜI BỐN

**Bất chư Tăng oan kiên túc nghiệp,  
Khởi điều ác, quả báo nhân tiền.**

**D**ây nói chuyện Tế-Điền bất quyết khiến các gia đình Đô-Quản-phủ Thừa-Tướng chia nhau từng cặp quần thảo so tài võ nghệ rất nên hứng thú. Tế-Điền, chợt thấy một người vừa la vừa hét, ngó ra thì là Quảng-Lượng.

Quảng-Lượng nhìn xem thấy gia đình và Đô-Quản-phủ Thừa-Tướng đánh nhau từng cặp đến nổi mắt bầm môi rách, máu mũi, máu mồm, đổ ra trông thật ghê sợ liên quát lên :

*- Đạo-Tế ! họa to tới nơi rồi, người phải mau mau thu ngay phép lại kẻo Tân-Thừa-Tướng bắt tội cả chùa cho coi !*

Tế-Điền cười nói : *Làm chi mà nhát sợ quá thế ! thời vị tình Sư-huynh tôi tha chúng một phen.* Nói xong, miệng đọc thần chú, chỉ tay một cái, cả bọn đều dừng tay ngơ ngác như người ngủ mê chợt tỉnh.

Tân-Thuận nói lên :

*- Thôi chúng ta mắc phải độc thủ tên sư khùng, phải về báo Thừa-Tướng tìm cách trả hận mới xong.*

Tân-An khen phải gọi Quảng-Lượng mà nạt rằng :

*- Ta giao Hòa-Thượng khùng cho mi canh giữ, hễ để nó trốn thì phải đền tội nghe ! Ta sẽ về trình Thừa-Tướng trị tội chúng bay.*

Nói xong, hô đồng bọn rùng rùng trở về Tân-Phủ.

Tân-An về tới phủ Thừa-Tướng liền đến thẳng văn phòng sụp lạy, khóc lóc kể lể sự tình và còn thêm dệt thêm những sự chư Tăng

chùa Linh-Ẩn làm nhục, Hòa-Thượng khùng mặt sát Tần Thừa-Tướng v.v . . .

Tần-Thừa-Tướng nghe xong cả giận quát lên :

*- Hòa-Thượng chùa Linh-Ẩn sao to gan quá vậy, đánh gia binh Thừa-Tướng không giữ thanh qui. Rồi đây nhân dân bá tánh biết chuyện thì còn gì thanh danh ta nữa. Cha chả là nhục. Thôi ! chúng bay xuống cả, ta sẽ tống trát cho quan địa phương phải bắt hết lũ sư về đây trị tội.*

Nói xong Thừa-Tướng sai lấy văn phòng tứ bảo, tự thân thảo trát tư xuống Lâm-An, bắt quan địa phương phải bắt chư Tăng chùa Linh-Ẩn và phải bắt cho kỳ được Sư Khùng, phải giao cho phủ-Thừa-Tướng tra vấn.

Công-văn hỏa tốc về phía phủ Lâm-An, quan phủ địa phương liền đặc phái hai võ quan đem 50 tên lính và đích thân Tri-phủ về chùa Linh-Ẩn vây bắt Tăng chúng. Quan-huyện Nhân-Hòa cũng cử 8 tên sai dịch phụ lực tới chùa bắt sư. Quân lính trùng trùng vây kín quanh chùa, 8 tên sai dịch xông vào, bất kể là ai bắt trói xuất lược bắt giải về Thừa-Tướng phủ.

Tần-Thừa-Tướng nghe trình lập tức đăng đường, thấy các Hòa-Thượng áo mào chỉnh tề đứng hầu dưới trướng, chẳng rõ ai là Tế-Điền liền quát hỏi :

*- Trong bọn này ! ai là Đạo Khùng nói mau.*

Người xướng danh liền lần lượt đọc tên :

*- Hòa-Thượng Nguyên-Không, chánh trụ trì, Quảng-Lượng Đức-Huy, Tông-Thụy, Huệ-Lãng v.v . . . không ai là Đạo Khùng.*

Thừa Tướng cả giận hỏi :

*- Ta sai đi bắt Hòa-Thượng khùng sao lại không bắt ! Nay các Hòa-Thượng ! ta sai người tới lấy gỗ tốt về cất lâu Các-Thiên, cho hay không cho thì nói, cứ sao dám đánh sai quan đến nỗi có người trọng thương. Hành động này đủ cho ta thấy lũ người không giữ thanh qui, định làm phản loạn hay sao ?*

Quảng-Lượng lên tiếng thưa rằng : Mọi sự hàng ngày chúng tôi chuyên trì ăn chay niệm Phật chẳng dám cưỡng lại lệnh trên, sự việc xảy ra là do Đạo Khùng, đệ tử Hòa-Thượng Nguyên-Không làm ra tất cả. Bẩm Tướng-Công cho người bắt hấn tra cứu sẽ ra tụi sụ.

Tân-Thừa-Tướng liền hạ lệnh cho Tri-Huyện Tiên-Đường và Tri-Phủ Nhân-Hòa phái sai dịch bắt cho được Đạo-Tế và cho ở lâu Đại-Bi tức khắc.

Tri-Phủ và Tri-Huyện được lệnh liền phái gia nhân đốc xuất binh sĩ kéo về Linh-Ẩn, một mặt cho người dỡ lâu, một mặt cho gia nhân đi bắt Tế-Điền.

Lũ gia nhân được cất cử đến dỡ lâu phân nhau người trèo lên mái, người lo chở gỗ xe đi. Trong bọn có người trèo lên nóc lâu đứng lặng một hồi, nhìn xem cảnh lâu hùng vĩ nguy nga thốt chếp miệng mà than rằng :

*- Tiếc thay một tòa lâu đẹp đẽ vô ngàn, lúc cất lên mất bao của thập phương, thế mà chỉ vì lòng tham của vị quan cao nhất phẩm mà phải một lúc dỡ đi thật đáng than tiếc biết bao !!!*

Lời than chưa dứt, chợt trượt chân lăn từ trên nóc lâu, cắm đầu xuống đất, nhưng may thay khi gần tới đất như có người đỡ lấy nên không sao hết.

Một người khác lo việc chuyên gỗ, thấy nhiều gỗ quý liền có ý nghĩ :

*- Thật là may chuyến này dỡ lâu đây, ít ra cũng phải mất chừng hai tháng ? Dỡ lâu Đại-Bi xong lại lo cất lâu Các-Thiên cho Thừa-Tướng thì ít ra cũng 3,4 tháng sau mới xong, thế là ta có công ăn việc làm cả năm chưa hết, vái trời phù hộ cho cử có việc như thế này luôn luôn thì sướng biết bao.*

Nghĩ xong, đắc ý, cười cười nói nói có vẻ thích thú vô cùng.

Tế-Điền đứng trong Đại-Hùng Bảo-Điện nhìn ra biết rõ tâm tư, muốn cho kẻ khác biết lẽ báo ứng liền niệm chú lấy tay chỉ một cái. Người ấy đang cười tít mắt vướng ngay phải một khúc cây nhỏ, ngã

bổ nhòai về đẳg trước, khi vậg mình đứg dậg thì đứg khỏng nỏi vì bị sái hản một chẵn. Lết mải mới ngòii lên đượg, ôm chẵn mà rên :

*- Trời dấu ời ! dău như thể này thì đén phải nghĩ hàng tháng làm ăg gì đượg !!!*

Đang lúc Tế-Điền thi pháp tỏ lẽ báo ứg thì bọg sai dặg kéo vậg bắt, còng tay Tế-Điền lỏi đi.

Tế-Điền giả bộ ngạc nhiên hỏi :

*- Chẳg hay tôi có tội gì ?*

*- Cũ về phủ Thừa-Tướg sẽ rõ.*

*- Thừa-Tướg thì Thừa-Tướg sao lại bắt người vô cơ ? Bất một vị Tăng sĩ mà còng trời thể này hay sao ? Luật pháp nào cho vậg ? Mời mọc tử tế thì tôi đi, bằng mà làm oai làm phách thì tôi nhất địn không đi.*

*- Ặ ! Vậg để ta thẳg tay cho mà biết phép.*

Nói xong, Triệu-Sai-dặg, người đứg đầu bọg ra lệnh xúm lại lỏi đi.

Tế-Điền thấy vậg ngòii phặg ngay xuỏg đấu. Lạ thay bậg tám người xúm lại mà lỏi một vị Sư gầy vớ vàng mà lỏi không nỏi. Triệu-Sai-dặg lấy làm lạ liền hét lên :

*- Hản là chúng bay nể nang chủ tên Hòa-Thượg gầy còm này chỉ 1 người bưng đi cũg xong, can chi mà làm bộ hi hục kéo lê như thể !*

Trong bọg có một người biết tiếng Tế-Điền xưa nay liền tiến lại vòng tay củi đầu mà nói :

*- Bạch Hòa-Thượg từ-bi :*

*- Chúng tôi là phậg sai dặg vì lệnh cấp trên nên phải mời thỉnh Hòa-Thượg, xin Hòa-Thượg hoan hỷ, đỏi với chúng tôi thật chẳg có sự chi thù oán, mọi sự mọi việc đều do nơi Tần-Thừa-Tướg, chúng tôi phậg dưới đầu dám không tuân ? Xin Hòa-Thượg đại phát Từ-Bi thương xót chúng tôi mà về Tướg-phủ kéo Thừa-Tướg quá gặg bắt tội chúng tôi thì thật khổ cho vớ con chúng tôi lắm.*



Tế-Điền nghe bạch gật đầu cười bảo :

- *Mô Phật ! vị tình các người mà ta đi thử một phen. Nếu biết trước nhẹ nhàng mời mọc thì có đâu các người phải nhọc sức nhọc lòng.*

- *Nào đi ! Mấy thuở nào mà được hầu Thừa-Tướng !*

Nói xong cười rộ mà đứng dậy, bọn sai nha bỗng thấy nhẹ bỗng như chẳng có người, và Tế-Điền dắt đi vùn vụt.





# HỒI THỨ MƯỜI LĂM

**Ra oai tác tướng tra Tăng sĩ,  
Cậy thế cậy quyền chiếm vợ dân.**

**D**ây nói về bọn Sai-dịch mời được Tế-Điên gấp gấp trở về Tướng-Phủ.

Tân-Thừa-Tướng nghe tin lập tức thẳng Đường đòi vào chỉ thấy một Thầy tu gầy guộc ăn mặc rách rưới, đứng trơ trơ dưới thềm. Tả hữu thét quý, nhưng nhà Sư nghiêm nhiên như không nghe tiếng.

Tân-Tướng cả giận vỗ án quát vang :

*- Hay thay cho tên Đạo khùng to gan ! ta cho người tới lấy gổ, chịu hay không thì bày tỏ, chớ sao dám cả gan dùng phép thuật yêu ma mà hại người ! hãy mau mau khai hết sự tình để bốn dài xử trị !*

Tế-Điên nhướn mắt lên cười bảo :

*- Sao nhà người chẳng tự xét mình, vợ vã trách người, nghĩ như người làm thân Tế-Tướng, ngôi cao nhất phẩm, vàng lụa gấm vóc thiếu gì, sao nỡ đến phá hủy cảnh chùa. Lầu Đại-Bi là sự góp công của thập phương dựng nên, không phải của riêng ai, nay bỗng chỉ vì tham ít gổ đẹp, dỡ gổ ở chùa về dựng lầu chơi, chính người làm điều trái phép !*

*- Cha chả ! Sư-Khùng già hợm, sao dám mặt sát lão gia.*

Tế-Điên lại cả cười chậm rãi :

*- Bọn sai-dịch đến phá chùa, ta đã trình trị cho biết lẽ báo ứng, còn như người là bậc tôn quý thế gian, trước việc làm trái đạo đã không tự tỉnh còn đi trách người, vậy là kẻ vô tâm, vô quý, càng nên giận trách biết bao. Tội ấy đánh 40 côn mới hả !*

Tần Tướng nghe dứt, lửa giận phùng phùng liền thét gia quân nọc Tế-Điền đánh 40 côn cho hay phép nước.

Tế-Điền cả cười, đứng chung lộn với bọn chư Tăng bị bắt. Bọn Gia-tướng tuân lệnh Thừa-Tướng lúi ra đê xuống, dơ côn nện đủ 40, đánh thối máu me đầy người, thịt nát máu rơi, khóc than thảm thiết. Nhưng khi đánh xong, ai nấy giật mình ngó lại thì ra Quảng-Lượng đang nằm chết giắc.

Tần-Thừa thấy vậy càng giận thét vang :

*- Chúng bay là phường ăn hại, ta sai chúng bay đánh Đạo-Khùng cơ chi lại dè người giữ chùa mà đánh !*

Rồi chỉ Tế-Điền sai gia quân bắt đánh cho mau.

Gia quân nhất tề ào tới lúi được Tế-Điền ra giữa Công-đường, dơ côn vút xuống vô hồi kỳ trận, khi nhìn ra thì chính tên Triệu-Sai đầu lẩn lộn kêu than, thịt nát máu rơi vô cùng thảm hại.

Tần-Thừa-Tướng càng thêm giận dữ, râu tóc dựng đứng thét lác vang âm, bỏ ghế xuống điện, vác côn đích thân toan đánh Tế-Điền.

Đang lúc dơ côn toan đánh bỗng thấy gia quân hốt hải chạy lại phủ phục bầm rưng :

*- Dám bầm Tướng gia, không biết vì đâu Đại-đường lửa cháy ngất trời.*

Tần-Tướng nghe nói biến sắc, vội vã ngừng tay, truyền giam 6 thầy tu vào căn phòng trống rồi đốc thúc gia quân đi cứu lửa, sai 20 tên quân gia canh giữ chư Tăng.

Đây nói bọn người giam giữ chư Tăng, trong số có một tên là Tần-Thăng khôn ngoan giáo quyết, mặt dơi, tai chuột, bàn cùng đồng bọn :

*- Anh em ta tuân lệnh Thừa-Tướng canh giữ bọn này, riêng tôi nghĩ anh em nên coi chừng tên Đạo Khùng, nếu bị sơ xảy để hắn vượt ra tất là mang tội nặng. Vậy hôm nay ta phải chia phiên nhau canh gác thật cẩn thận !*

Một tên khác bàn vào :

- Một người canh hẩn sợ không nổi, chả thấy ban ngày 5,7 người kéo, lúc hẩn không đi cũng đành chịu ! Giờ đây nếu hẩn giờ chùng trốn đi, dù có biết đến, một người làm sao bắt hẩn. Theo tôi ta nên mua thức ăn và rượu sơ sơ nhậu nhẹt với nhau đánh chén mà thức coi chừng, nhưng cấm không được uống say ! cốt sao cho khỏi buồn ngủ và khi động ránh hò nhau mà vây bắt. Anh em có bằng lòng không ?

Tất cả đều khen là ý kiến rất hay ! chẳng ngờ Tế-Điền ngồi trong nhà giam biết hết tự sự võ tay khen và nói vọng ra :

- Đồng ý ! đồng ý !

Mọi người thấy đều ngạc nhiên, ngỡ ngàng một phút, nhưng sau Tân-Thăng cũng đưa tiền cho người mua các món ăn và rượu để cùng đánh chén canh chừng.

Tối đến, mọi người bày thức ăn và rượu, quây quần ăn uống, cười vui thích thú, chợt thấy Tế-Điền cười lên hi hi dòm qua cửa sổ mà nói :

- Nhờ ơn mấy vị từ-bi, cho tôi một chén rượu coi, uống xong rồi ngủ khỏi đỡ mất công canh gác !

Tân-Thăng nói :

- Ông là Hòa-Thượng sao lại đòi uống rượu ?

Tế-Điền cười lên ha hả :

- Chú em chưa thông sự lý, trời có Tào-tinh, đất có Tào-truyền, người có Tào-Tiên. Rượu là chất gạo, hòa hợp vạn sự, gạo đục nên trong, thuận với tính tình, thêm sức, dân gân thông máu, làm cho tinh thần phấn khởi, sức lực dồi dào, như thế uống thêm tinh, trí huệ gia tăng, đâu cần kiêng cử, cho tôi một chén há chẳng vui sao ?

Tân-Thăng nhin cười không được trước lý luận "rượu" của nhà Sư nhưng đành chịu không biết trả lời lại làm sao, cực chẳng đã phải rót một chén đưa cho Tế-Điền.

Tế-Điền tiếp lấy uống một hơi cạn chén, khà một tiếng khen ngon rồi lại năn nỉ :

- Chuta uống thì thôi, uống vào thì thềm, xin mấy người cho thêm chén nữa.

Tần-Thăng cười mĩa :

- Tu hành chi mà lòng tham không dấy, lúc không có uống thì xin một chén, được một rồi xin hai, chẳng biết như thế người tu theo cái đạo gì ?

- Thôi mà chú em, gây chút cảm tình, ta say ta ngủ, chả hơn chú em thức mãi ngồi canh thêm khổ thân ư ?

Nghe nói bùi tai, Tần-Thăng lại rót chén nữa.

Tế-Điền uống xong, khen lấy khen để :

- Ngon thiệt ! ngon thiệt thật không khác gì tiên tầu, chú em cho ta chén nữa được chăng ?

Tần-Thăng phát giận khoát tay mà bảo :

- Hết rồi ! hết rồi ! còn cũng không cho dùng lái nhãi xin nữa mất công.

Tế-Điền cười bảo :

- Thử nhau cho biết chứ ta đây có thiếu gì rượu uống !

Một người trong bọn cười gắt nói một cách riếu cợt.

- Đứng bộ Sư Khùng ! giam lỏng trong phòng còn khoe có rượu, nếu không có chúng ta thì thềm dô rũi, Sư đã uống rượu lại còn nói dóc chả biết ông tu giữ giới gì ? có giới lấy rượu rót thử cho chúng ta coi ?

Tế-Điền cầm chén đưa lên niệm chú, chiếc chén sạch không bóng thấy rượu đùn đùn tràn bát, phun lên như suối, mùi thơm ngào ngạt.

Mọi người trông thấy đều bắt thềm, đua nhau đến xin, nhưng khi bọn họ dơ chén thì chén lại ráo không.

Tần-Thăng tức tối nói lên :

- Trông thì có rượu, xin uống lại không, đúng là Sư Khùng, làm trò quý thuật.

Tế-Điền cười bảo :

- *Hể người thành tâm mới có rượu Bò-đào tiên-tửu, hể người xác xác chỉ có nước lã uống thôi, còn người khinh miệt mĩa mai thì chén kia cạn ráo.*

Tân-Thanh và đồng bọn cùng nói :

- *Xin thành tâm / xin thành tâm !*

Tế-Điền cười lên ha hả, dơ chén rượu lại từ đâu trào lên như suối, mọi người xúm lại mà xin, khắp thấy mỗi người một chén uống vào thơm ngon vô tả.

Nhưng vài phút sau, mắt Tân-Thăng trĩu xuống, cố nường lên coi đồng bọn, người này gật gà gật gương, người gục xuống vùi ngủ, thoát rồi Tân-Thăng cũng ngủ đi lúc nào chẳng biết.

Tế-Điền đã thấy bọn quân canh đã ngủ say như chết liền tự cởi trói, tháo gông, mở cửa đi vào phía trong. Chợt thấy một người đang loay hoay tháo xiềng cho một nam một nữ tội nhân giam cạnh ?

Tế-Điền lắng lặng, tiến tới sau lưng, người ấy giật mình quay lại thốt kêu lên khe khẽ :

- *Sư-phụ ! Nghe Sư-phụ bị bắt, con tới đây toan chuyện báo cứu.*

Tế-Điền xoa tay bảo :

- *Ta đã biết cả ! Triệu-Võ ! con hãy lo cứu hai nạn nhân kia rồi dắt ra ngoài phòng khách, Thầy sẽ chỉ bảo.*

Nói xong Tế-Điền phẳng phẳng đi ra phòng khách, thấy một bình rượu Bò-đào của Tân-Thừa-Tướng liền ngồi xuống thung dung rót uống.

Triệu-Võ cởi trói cho hai nạn nhân xong cũng dắt ra ngoài phòng khách để ra mắt Tế-Điền. Hai người vì bị đánh trói rất đau chân lê không nổi. Tế-Điền liền lấy hai viên thuốc trao cho hai người thoa bóp vết thương, một lúc bớt đau.

Triệu-Võ chấp tay mà bạch :

- Bạch Sư-phụ, từ lúc lấy được bùa về, con về Lâm-An thủ phận làm ăn, hôm qua nghe tin Tân-Tướng lòng bất chú Tăng, nhất là được tin hấn cố ý và bất luôn cả Sư-phụ nên con quyết đến toàn phương giải cứu. Chẳng dè đến Tướng-phủ chưa kiếm được chỗ chúng giam Sư-phụ bỗng gặp hai vợ chồng người này, con vừa mở trời cho họ, may thay gặp được Sư-phụ.

Bạch xong, Triệu-Võ quay hỏi hai người :

- Hai vị tên chi, cơ sao bị Tân-Tướng bắt giữ.

Người đàn ông khúm núm mà thưa :

- Thưa Thánh Tăng và Tráng sĩ : tôi tên là Vương-Hùng và đây là tiện nội tên là Ngô-Thị. Nguyên Tân-Tướng có hai người con tên Tân-Đạt, người mệnh danh là Truy-Mạng Thái-Tuế, hay cậy quyền cậy thế của cha, không việc ác nào không làm, nhất là hay ư gái.

Hôm mới đây, lúc tảng sáng tôi được người nhà của Công-tử là Tân-Ngọc mời qua, nói có việc rất cần kíp. Chẳng dè, khi tới nơi, Tân-Công-tử cho biết là thấy vợ tôi rất ưng ý nên gọi đến và bảo tôi nhường lại, y sẽ cho 200 lạng bạc. Tôi nghĩ vợ chồng tình nghĩa tào khang, há vì 200 lạng bạc mà dứt nghĩa phu thê, do vậy nhất mực không chịu. Tân-Đạt liền ra oai cho người giam tôi lại rồi khiến gia nhân đi bắt vợ tôi.

Tôi qua, khi bắt được vợ tôi về, Tân Công-tử dụ dỗ và sai bày tiệc làm lễ thành hôn, nhưng vợ tôi lại khăng khăng không chịu nguyện chết chứ không thất tiết. Tân Công-tử không được thỏa lòng dục vọng liền cả giận bắt trời vợ tôi giam vào một phòng.

May thay ! Phật trời phù hộ nên được Thánh Tăng và Tráng sĩ kịp thời giải cứu.

Tế-Điền day qua bảo Triệu-Võ :

- Đồ đệ chớ nên hỏi nhiều ! hãy mau mau qua phòng phía tây, nơi đó có 4 cái rương. Đồ đệ phải tìm đến cái rương thứ ba mở ra lấy cho ta 100 lạng vàng, một hộp nữ trang và 300 lạng bạc, lấy cho kỳ hết đem về đây cho ta.

Triệu-Võ vâng mệnh đi giấy lát đem về đủ số.



Tế-Diên hỏi Vương-Hung :

- *Chú em nhà của ở đâu ?*

Wương-Hung vừa toan trả lời, chợt nghe ngoài cửa có tiếng lao xao cười nói, nhận đích là tiếng Tân-Đạt thì thất sắc cuống cuống.

Nguyên Tân-Đạt vì ước ao Ngô-Thị mà không toại ý nên sinh buồn bực, vừa hay có tin ở đồng phòng xảy chuyện ma quỷ làm rộn liên tam bô đấy, qua thăm cho khuấy khuấy nỗi lòng. Tân-Tướng thấy mặt con rầu rầu không vui thì hỏi qua loa rồi khiến về Tây-phủ.

Tân-Đạt vì nhớ tưởng Ngô-Thị quá độ liên thân cùng gia nhân vào chốn phòng giam định sai Tân-Ngọc vào thăm dò ý tứ nếu Ngô-Thị thuận thì cấp tốc báo ngay, nên bọn gia nhân thẳng đến phòng giam.

Triệu-Võ nghe tiếng lao xao lo sợ khê kêu :

- *Sự thế thế này, bạch Sư-phụ biết làm sao giải cứu ? Bọn nó thấy được Thầy trò ta rồi ?*

Tế-Diên yên lặng, đôi mắt trầm ngâm như người không hay biết.

Tân-Ngọc đốt đuốc đi trước, Tân-Đạt theo liền, phía sau còn có 5,7 gia nhân rầm rộ tiến tới phòng giam.

Tế-Diên vừa thấy liền niệm chú chỉ tay một cái. Tân-Đạt choáng váng mặt mày như người say rượu ngã quay xuống đất.

Tân-Ngọc và bọn gia nhân vô cùng sợ hãi, vội vục Tân-Đạt đưa về thư phòng.

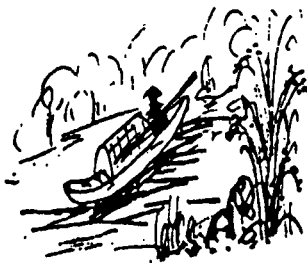
Triệu-Võ thấy sự việc như vậy liền nói :

- *Bạch Sư-phụ ! hay Sư-phụ để con vào giết phăng Tân-Tướng rồi cùng đưa vợ chồng Vương-Hung trốn khỏi chốn này ?*

Tế-Diên xoa tay mà bảo :

- *Con hãy mau đem vợ chồng Vương-Hung đi khỏi chốn này, còn mọi việc đối phó đã có ta lo liệu. Trong hai ngày nữa sẽ có tin tốt lành. Thời hãy đi đi !!!*

Triệu-Vô từ già lậy biệt, dắt vợ chồng Vương-Hung lẫn lối ra khỏi Tướng-phủ, còn Tế-Điện ung dung trở vào phòng giam nằm lăn ra ngủ như không hề hay biết sự gì.



## HỒI THỨ MƯỜI SÁU

Tân Công-tử bệnh vì dục tính,  
Tế-Điền Tăng chữa kẻ hồi đầu.

**N**ói về Tân-Đạt lúc khởi lên dục vọng ham muốn Ngô-Thị lân đến nhà giam bị Tế-Điền chỉ cho một cái, choáng váng quay lơ, gia nhân vội vàng vục vào tư phòng, nằm lạng trên giường, một lát thốt kêu lên :

- *Nực quá ! nực quá ! cởi áo cho ta mau !*

Người nhà xúm lại cởi áo, vừa cởi xong Tân-Đạt lại kêu :

- *Ối trời ! lạnh quá ! lạnh quá !*

Mọi người lại rời rít, mặc áo thì Tân-Đạt kêu nóng, đến năm bảy lượt như thế, bỗng lại thấy Tân-Đạt ôm đầu kêu nhức, người nhà lật đật xoa bóp nơi đầu, kê tay cho Tân-Đạt gối, không dè thấy đầu Tân-Đạt mỗi lúc mỗi to mãi lên trông thật ghê sợ. Gia nhân Tân-Ngọc thấy vậy khóc lên rung rức lật đật băng qua đồng phủ báo cho Tân-lão gia hay.

Tân-Tướng trải qua một đêm kinh sợ hãi hùng, không lúc nào chợp mắt, gần sáng vừa là mình thiu thiu, chợt có tiếng gõ cửa gấp lắm liền kêu hầu quan cho gọi vào. Tân-Ngọc cấp báo sự việc Công-tử lâm bệnh lúc nóng lúc lạnh và nay đầu to như cái trống rất ghê sợ, thỉnh tướng gia qua gấp.

Tân-Tướng lật đật choàng dậy, chẳng kịp sửa sang kêu Tân-Ngọc mau dẫn đường băng qua Tây-phủ.

Khi vừa tới phòng đã thấy cảnh tượng diễn ra vô cùng sợ hãi, Tân-Đạt nằm ngay như chết, mặt tái lợt, đầu to như cái trống, đôi mắt

chỉ còn lơ đờ, hơi thở khó khăn. Tân-Tướng cảm thương nức nở, hỏi thăm căn do nhưng không ai biết vì sao ? bối rối hồi lâu xong xúc nhớ ra liền sai Tân-Ngọc kiếp mời Lương-y điều trị.

Tân-Ngọc vâng lệnh liền đi rước Danh-y Trại-Thúc-Hoàng Lý-Hồi-Xuân đến coi bệnh.

Một lát sau, Hồi-Xuân đến, vào thẳng thư phòng chần mạch chạy điều hòa, không có bệnh gì ? chiếc đầu to ketch sù chẳng biết nguyên thủy vì sao liền bấm cùng Thừa-Tướng :

*- Dám bấm Tướng-Công quý Công-tử thọ bệnh, vãn-sinh đây cam chịu lỗi, xin Tướng-Công kíp cho thỉnh bậc cao minh, còn vãn-sinh tài sơ học thiên thực không trị được bệnh này !*

Tân-Tướng nghe nói lặng đi một hồi, chết cả cõi lòng róm lệ mà bảo :

*- Nội vùng, nghe nói Tiên-sinh là bậc Danh-y đã cứu giúp được cho rất nhiều người trọng bệnh, sao Tiên-sinh lại nở chê bệnh con ta, tự hạ tài hèn. Vậy Tiên-sinh biết ai là bậc cao minh hơn nữa, chỉ dùm ta mau !*

Hồi-Xuân cung kính nói :

*- Nội thành Lâm-An này chỉ có Thăng-Vạn-Phương với vãn-sinh là có đủ khả năng cao thủ. Ngoài ra không biết ai hơn nữa, nếu vãn-sinh đã chịu thì Thăng-Vạn-Phương cũng đành bó tay mà thôi.*

Tân-Tướng nghe nói giật mình lo lắng, buồn bã vạn phần. Lát sau, Lý-Hồi-Xuân liền nghĩ ra sự gì liền bấm :

*- Bấm Tướng-Công ! nếu muốn chữa khỏi bệnh cho Công-tử, tôi nghĩ ra chỉ có một người, hiểm vì tính tình khật khưỡng nói năng không được êm dịu nhưng có thật tài.*

Tân-Tướng hỏi ngay :

*- Ai ! người chữa được cho con ta là ai ? Tiên-sinh cho biết mau đi !*

*- Bấm Tướng-Công ! vãn-sinh chỉ e khó thỉnh, mặt khác nếu có điều gì xúc phạm, dám mong Tướng-Công miễn chấp, còn như bản lãnh*

trị liệu của ông ta thì quả là Thánh sống, bất cứ bệnh gì đều chữa được cả, dám làm cho người chết sống lại nữa kia !

- Chớ có ngại ngần, dầu có xúc phạm lỗi lầm, nhưng chữa được con ta là ân nhân. Xin Tiên-sinh kíp nói tên họ để ta cho người đi thỉnh.

- Bẩm nói ra chỉ sợ Tướng-Công không muốn dùng, người này vốn là một Hòa-Thuợng !

- Chỉ cần chữa khỏi bệnh còn là Hòa-Thuợng hay Đạo-sĩ chi chi cũng được, Hòa-Thuợng ấy tên gì, ở đâu ?

- Bẩm ! Hòa-Thuợng ấy là vị Phật sống ở chùa Linh-Ẩn, pháp danh là Đạo-Tế người ta thường kêu là Tế-Điền Tăng vì có tính khùng khùng.

Tân-Tướng giật mình mà nói :

- Té ra là Hòa-Thuợng Khùng, hiện nay người này đang bị ta bắt giam ở phủ.

Hồi-Xuân ngẫm nghĩ trong bụng cười thầm : "có lẽ vì vậy nên Công-tử mới gặp nạn này, đích là mắc tay Tế-Điền đây" nhưng không dám nói chỉ thưa :

- Bẩm ! phải mời cho được và thành tâm khẩn cầu thì nhất định Tế-Công ban phước chữa khỏi như chơi.

Tân-Tướng vội sai gia nhân : bay đâu ! qua nhà giam gọi Đạo Khùng tới đây trị bệnh, hễ chữa khỏi bệnh Công-tử thì ta tha cho hắn về chùa.

Gia nhân vâng lời, đi chẳng bao lâu về bẩm :

- Bẩm Tướng gia ! tiểu nhân phụng mạng đến kêu Đạo Khùng về lo chữa bệnh Công-tử, y nói "về hỏi lại Thừa-Tướng đi nước Thầy thuốc hay đi bắt giải tội phạm".

Hồi-Xuân đứng cạnh vội nói :

- Tế-Công vốn không phải người thường, xin phải dùng lễ thỉnh mời mới được !

Tân-Tướng bảo gia nhân :

- Đến nói cho y biết là ta mời thỉnh.

Gia nhân đi một lát lại trở về không và bẩm :

- Đạo Khùng không đi và bảo : "nếu Tướng gia muốn kết thân với Tăng sĩ phải đích thân tới thỉnh, và lại Thù-Tướng vị cao cực phẩm, ngôi bậc nhân thần, còn y là Hòa-Thượng nghèo nàn, vốn không giao tình, do vậy không dám làm thân".

Tân-Tướng nổi giận đùng đùng, nhưng khi quay lại thấy Tân-Đạt lẩn lốc rên la thì động lòng thương xót. Hồi-Xuân lại nói thêm vào :

- Tướng gia hãy nhân nhện Hòa-Thượng một phen, việc cần yếu là phải chữa bệnh cho Công-tử.

Tân-Tướng ý chẳng muốn hạ mình, nhưng vì phụ tử tình thâm dứt từng khúc ruột, cực chẳng đã nén giận cùng đi với Hồi-Xuân tới nhà giam ra mắt Tế-Điền, chào và nói :

- Hòa-Thượng ! nhân vì con ta đau bệnh lạ, bốn-các thân tới cầu thỉnh Hòa-Thượng chữa giúp !

Tế-Điền ngồi kiết già dưới đất nín lặng như chẳng nghe thấy gì.

Hồi-Xuân lệ làng qui xuống mà bạch :

- Bạch Sư-phụ ! đệ tử là Lý-Hồi-Xuân, xa vắng lâu ngày nay xin ra mắt cầu Sư-phụ. Nhân vì Tân-Công-tử đau bệnh lạ, đệ-tử có giới thiệu và nay Tân-Thù-Tướng thân đến kiến thỉnh, dám mong Sư-phụ niệm tình cứu giúp một phen.

Tế-Điền mở mắt mà bảo :

- Muốn ta chữa bệnh mà gông trói vậy sao ?

Tân-Tướng ra lệnh cho gia-nhân cởi trói, mở gông. Tế-Điền lại bảo :

- Còn thầy ta và các Sư huynh ta bị trói kia, ta sao yên lòng mà trị bệnh !

Tân-Tướng hiểu ý liền sai gia nhân cởi trói cho tất cả, truyền quân gia đưa trả về chùa, đồng thời xuống lệnh Tri-Huyện và Tri-Phủ

đình chỉ tức khắc không được dờ lâu Đại-Bi, thoát triệt nhân công trở về phục lệnh.

Bây giờ Tế-Điền mới đứng dậy cười lên hí hí rồi theo Tần-Tướng đến thẳng giường bệnh của Tân-Đạt.

Tế-Điền đứng ngay ngắm nghĩa hồi lâu rồi lắc đầu mà nói :

- *Tại sao đầu Công-tử to lớn quái gở như thế này ? ta biết gì mà chữa với chạy !*

Tần-Tướng nghe nói bất giác ứa nước mắt khóc. Hồi-Xuân cũng ra chiều thất vọng. Nhưng Tế-Điền đã bảo :

- *Tuy vậy cũng còn có thuốc chữa, nhưng chính Công-tử phải thành tâm sám hối, chữa bỏ nghiệp ác mới mong khỏi được, bệnh này là bệnh Đâu-Ung. Nói xong lấy một viên thuốc đen như cẩu ghét bảo gia nhân lấy nước hòa cho uống và dặn :*

- *Tôi trị bệnh này thì được, uống thuốc vào là khỏi nhưng ngày sau, nếu Công-tử còn dấy lòng tà dâm, cưỡng bức phụ nữ, ý thế lộng hành chẳng kiêng phép nước thì chắc chắn là bệnh Đâu-Ung sẽ tái phát lại, không còn thuốc nào chữa được.*

*Ngay từ giờ và về sau mãi mãi, Công-tử phải tập làm sao bình tâm, hòa khí, trừ bỏ ác niệm thì chắc là bệnh chẳng khi nào tái phát.*

*Thôi ! hãy dọn cơm rượu, tôi ăn một bữa rồi sau sẽ chữa bệnh.*

Tần-Tướng vội sai gia nhân bày tiệc. Tế-Điền ngồi vào bàn ăn uống tự nhiên, rượu nốc hàng vò, xé thịt mà ăn trông thật ngon lành.

Trong tiệc, Tần-Tướng muốn xem tài học Tế-Điền liền đem thi, ca, từ, phú, cùng các lẽ huyền diệu đạo lý ra hỏi. Tế-Điền đáp thông như nước chảy, không những thế nhiều câu siêu tuyệt vượt hẳn sức tri kiến thế gian, Tần-Tướng hết sức khâm phục, và từ bấy giờ mới có lòng tín mộ, kính ngưỡng.

Tiệc xong, Tế-Điền lại móc trong cặp quần ra một viên thuốc đen đen đưa cho Tần-Tướng bảo lấy nước hòa bôi lên đầu Tân-Đạt.

Tần-Tướng lạ lùng vội hỏi :

- Thuốc này tên gọi thuốc gì ? ở đâu có bán ? Sư-phụ bảo cho để mua trữ sau này tiện dùng ?

Tế-Điền không đáp câu hỏi chỉ bảo :

- Tướng-gia hãy cho lấy nước hòa tan rồi chà sát vào đầu Công-tử sẽ thấy ứng nghiệm.

Tân-Tướng vội sai gia nhân lấy nước, làm y lời dạy, lạ thay ! thuốc bôi tới đâu, đầu Tân-Đạt nhỏ đi đến đấy, trong giày lát nhỏ lại như thường. Tân-Tướng hết sức vui mừng, mọi người chứng kiến ai nấy vô cùng cảm phục.

Tế-Điền gọi Tân-Đạt mà dặn :

- Bệnh này phải nên tinh dưỡng, lắng lòng ít dục, bằng nếu sai lời tất rồi trở chứng e không thuốc nào chữa khỏi. Nói xong, sai lấy giấy bút, ngồi trước án thư kê một đơn thuốc, niêm lại giao cho gia nhân là Tân-Ngọc và bảo :

- Đơn thuốc này lưu lại nơi đây, khi nào Công-tử trở bệnh chỉ cần đưa cho Công-tử coi, bệnh hoạn sẽ lành.

Công việc xong xuôi, Hối-Xuân từ giả trở về. Tân-Tướng nhất định mời Tế-Điền lưu lại đàm luận.

Trong câu chuyện, Tế-Điền đem lẽ huyền vi đạo lý ra giác hóa, mà từ câu thơ, giọng phú thuần thị như xuất khẩu thành chương, khiến Tân-Tướng hết sức khâm phục. Nhân vậy Tân-Tướng thực thà tỏ bày tâm sự :

- Bạch Hòa-Thượng ! tôi tuy quan cao cực phẩm, ngồi ở nhân thần mà lúc nào cũng lo sợ nơm nớp chỉ sợ gần vua như gần cọp, một sớm lỡ lâm tẩm thân ất khổ, khó nổi ven toàn.

Thâm tâm tôi muốn bỏ hết sự đời, sớm chiều tu tâm dưỡng tính, tiêu dao tự tại, vui cảnh sơn lâm cùng cóc mà thôi.

Tế-Điền nói :

- Như Ngài ngồi cao tột bậc, nghĩ xem chỉ dưới một người, còn mình đứng trên muôn dân, còn ai hơn nữa mà lo.



Tân-Tướng dơ tay lắc đầu mà nói :

- Xin chớ nói đến ngôi cao, ngày nay tôi sợ lắm rồi. Tục ngữ đã nói : Quan lớn thì sinh nguy hiểm, quyền lớn thì bị dèm siểm. Trèo cao ắt phải ngã đau. Tôi từ nhậm chức đến nay, mỗi mỗi việc gì cũng phải từng li từng tí, dầu vậy vẫn e trước mặt thì người trọng, sau lưng thì người chê, biết đâu chẳng nhiều kẻ oán ! Tôi thật lòng muốn cáo đầu đi tu, nhờ Thầy diu dắt trên đường đạo hạnh, rộng chứa âm công, cầu cho tám thân yên ổn trọn đời, chẳng hay ý Thầy có thuận cho chăng ?

Lời của Tân-Tướng ra vẻ thiết tha, thành thực, Tế-Điền liền chậm rãi mà bảo :

- Tu là trau sửa, ngày thường gìn giữ việc làm cho đàng trái đạo, ấy là người tu. Ngài dốc lòng vì dân vì nước quên mình làm việc ích chung trên không dua nịnh, dưới chẳng chèn ép, dân tình cảm phục, chúng chúng nể vì, quyết nhiên tám thân yên ổn, có gì phải lo.

Đêm ấy Tân-Tướng mời Tế-Điền ngủ lại. Tân-Đạt đã hết bệnh, nhưng tâm tư vẫn nhớ Ngô-Thị khắc khoải không yên, vụt chốc đầu lại ra to. Tân-Ngọc hoảng kinh vội đỡ đơn thuốc đưa cho Tân-Đạt, chỉ thấy toàn là những lời khuyên bình tâm, dưỡng tính, quên đi những dục vọng dề hèn. Tân-Đạt tỉnh ngộ ăn năn, bệnh dần bớt và sau dứt tuyệt.

Sáng ra, Tân-Tướng ân cần cảm tạ đưa tiễn ngàn lạng vàng nhưng Tế-Điền nhất mực chối từ và dặn :

- Ngôi cao muốn vững phải gắng làm lành, nhưng tội xâm phạm chùa cảnh, giam hãm Tăng, Ni đều là ngũ nghịch trọng tội phải nên sám hối đêm ngày. Đối với dân chúng phải nên hết lòng thương mến, thế là Tướng-Công ban ơn cho Bàn-Tăng này vậy.

Tân-Tướng nghe nói phủ phục cúi đầu lạy tạ rồi sai quân gia đưa tiễn Tế-Điền về chùa Linh-Án.



## HỒI THỨ MƯỜI BẢY

**Mở lượng Từ-Bi, lập đàn thí thực,  
Ra tay tế độ, vớt kẻ lâu xanh.**

Nói về Tân-Tướng vì cảm kích ân sâu của Tế-Điền liền sai quân gia rầm rộ đưa Thánh Tăng trở về Linh-Ẩn, dọc đường dẫn chúng lữ lượt đi xem.

Trông thấy cảnh nhân dân lữ năm lữ bảy đứng hai bên đường chào đón. Tế-Điền nghĩ thầm :

*- Thực ra bảy lâu chỉ hay gần gũi những người giàu sang kiêu hãnh để điểm hóa, theo thường tình thì chư Tăng cũng chỉ chèo kéo những ai có tiền có thế, khuyến hóa họ tu phúc làm duyên nhưng thực ra để kiếm tiền kiếm bạc. Ta đây không màng tiền tài danh vọng, không cần bọn giàu sang trả ơn báo nghĩa, nhưng trải qua những cuộc hành hóa, đối với thâm tâm thực chưa lấy gì làm bình đẳng. Nay nhân trăm họ thấy ta được trọng vọng mà ùa ra chào đón, tưởng cũng nên quan sát để tìm phương tế độ.*

Nghĩ đoạn, Tế-Điền liền nường mắt xem khắp một lượt, chỉ thấy nhân dân đa số là nghèo khổ, khốn đốn tương tự như mình, áo không đủ mặc, thân thể gầy guộc thì động lòng trắc ẩn, sa nước mắt, cúi đầu đi thẳng về chùa.

Về tới chùa, Tế-Điền đi thẳng lên Đại-Hùng Bảo-Điện lễ Phật xong, xuống Tổ-Đường bái kiến Hòa-Thượng Nguyên-Không, rồi gọi các Quân gia mà ngỏ lời khuyến hóa, sau đó ủy Tân-Ngọc chuyển lời cảm ơn Thừa-Tướng. Đoạn Tế-Điền cho mời hai vị Chí-Thành và Chí-Minh đến hỏi :

*- Hai người có biết nấu cháo hay không ?*

- Bạch ! việc gì thì khó chứ việc nấu cháo thì ai mà không biết nấu !

Tế-Điền nói :

- Nhưng phải nấu cháo với tấm lòng phát tâm bồ-đề bố-thí chứ còn nấu cháo thường thì ai cần đến làm chi ? Ngày nay tôi muốn mở quán bán cháo để giúp đỡ người nghèo khổ, chẳng hay nhị vị có chịu phát tâm chăng ?

Chí-Minh nói :

- Vốn đâu mà mở quán ? Và xưa nay chưa có Hòa-Thượng nào làm hàng bán cháo bao giờ ?

- Việc lo vốn liếng cứ để mặt tôi, đã làm việc phước duyên thì chính Hòa-Thượng phải chủ trương, cần gì miệng tiếng phẩm bình ? Đi lo mua nồi niêu, củi lửa. Tiền bạc gạo muối tôi sẽ sắm đủ khỏi cần lo ngại !

Nói xong, Tế-Điền xuống núi qua thăm Triệu-Văn-Hội và Tô-Bắc-Sơn nói rõ ý định lập hàng cháo. Hai vị Viên-ngoại đều vui vẻ góp tiền, cấp gạo. Tô-Bắc-Sơn xin hiến một gian nhà để làm cửa hàng.

Nguyên Tế-Điền cốt ý mở cửa hàng cháo là để khuyên người phát tâm làm việc bố thí, đối với người bán hàn cô lộ, lỡ độ đường có nơi ăn uống thỏa thuê, làm gương nhân đạo cho người sau bắt chước.

Vả lại, trong thâm tâm là Tế-Điền muốn khuyên chư Tăng không nên hư khoáng thời gian, dựa cơm tín thí, ngoài việc tu trì phải biết đến bốn phận là làm việc vì đời cứu khổ, chứ không phải dựa vào cảnh Phật mà lo cúng cấp lấy tiền bỏ túi, còn sống chết mặc bay, chư Tăng đi tu cũng phải gây được chút công duyên mới tròn công quả nên mới bày vẽ ra chuyện mở hàng bán cháo.

Hàng bán cháo mở được mấy ngày, Tế-Điền không hề lấy tiền của ai, thành chỉ vài ngày vốn lại sạch không, bấy giờ Tế-Điền mới thuật rõ ý mình cho mọi người biết, rồi khuyên hóa các nhà giàu có phải nên phát tâm làm phúc làm duyên.

Cửa hàng mở đã ba ngày, Tô-Bắc-Sơn và Triệu-Văn-Hội mới rủ nhau tới thăm Tế-Điền.

Tô-Bắc-Sơn nửa đùa nửa thật gọi to :

- Hòa-Thuợng cháo ơi ! mấy bữa nay hàng cháo ra sao ?

Tế-Điền không những không giận mà còn cười to hơn và nói lại rằng :

- Lố to ! lố to ! vốn liếng hết sạch sành sanh cả rồi ! các người định đến đòi tiền, tôi có chiếc áo rách đây xin bồi thường lại.

Tô-Bắc-Sơn và Triệu-Văn-Hội đồng nói :

- Dâu dấm ! dâu dấm ! chúng tôi đến đây là cốt ăn mày hưởng chút duyên lành Hòa-Thuợng bố-thí và đặt mình trong kẻ bình dân xem nó ra sao ?

- Phải lắm ! hai vị Viên-ngoại đã biết đến người nghèo thật cũng quý hóa, lại còn tự mình muốn nếm mùi nghèo khổ để mong thấu rõ đời sống bần hàn mà toan làm phúc duyên thì quả là đại quý vậy. Nói xong, sai Phở ky múc nước cho mỗi người một tô cháo loãng.

Hai vị Viên-ngoại ngồi trước tô cháo mà thấy ngại ngùng, bởi đã từng ăn cao lương mỹ vị, ngày thường cá thịt ê chề, dê nòng lợn béo, nay nhìn bát cháo loãng thơ điểm vài hạt muối tự nghĩ không sao nuốt trôi khỏi cổ.

Tế-Điền thoáng trông cảnh tượng đã biết nguyên do liền gọi người làm múc cho mình rồi tự bưng ra ngồi đối diện Tô-Bắc-Sơn mà húp. Miệng nói :

- Cháo này là bạc chúc (cháo hoa) nhưng thực vị pháp như đê hồ, ăn vào không những khỏi đói mà tinh thần còn mình mẫn thêm lên, cũng gọi là Minh-Tâm-Chúc !!! các vị dùng coi sẽ biết.

Tô, Triệu hai người tuy biết Tế-Điền đã lâu và trong thâm tâm vô cùng kính phục nhưng trước sự việc vẫn không tránh được điều nghi, bởi nhìn bát cháo chẳng khác cháo thường là mấy, có phần nhạt nhẽo hơn nhiều. Ở nhà giá thử có ăn cháo thì phải là nấu cháo Bào-Ngư, Long-Tu, thập-cẩm, nếu không cũng là cháo thịt, cháo cá chứ có mấy khi mà ăn cháo bạc-chúc ! mà đây còn loãng hơn bạc-chúc ! thế

mà lại bảo pháp như đề hồ thì kể cũng kỳ ! Nhưng cũng gắng gượng húp thử một húp xem sao ? gọi để chiêu lòng Hòa-Thượng ! ! !

Nhưng lạ thay ! hai người húp thử một húp mà thấy hương vị thanh mát lạ lùng, và nước cháo chảy đến đâu như một dòng nước trong làm cho sáng khoái tâm thần. Thế là hai vị Viên-ngoại húp một mạch hết cả tô cháo, lại chia bát nài xin tô nữa.

Lúc ấy khách hàng trong quán cũng khá đông, ai nấy ăn uống ngon lành coi bộ vô cùng thích thú. Tế-Điền cười bảo hai người :

- *Thời chứ ! ném món bần hàn gọi là để biết còn phải làm phúc ai lại thấy ngon mà cử húp hoài sao tiện ?*

Tô, Triệu hai người đồng cười rộ. Tô-Bắc-Sơn thắc mắc hỏi :

- *Gạo nấu cháo đây chỉ là một thứ gạo rất thường do chúng tôi cung cấp làm sao Sư-phụ nấu ngon lành vậy ?*

Tế-Điền cười :

- *Bí mật ! bí mật nhà nghề ! các vị tại gia phú quý biết thế nào được cái phương pháp nấu cháo ngon của nhà nghèo ! Nhưng có chịu cái vị cháo ngon của nhà nghèo không ?*

- *Bạch ! thú vị lắm ạ !*

- *Ấy ! nghèo có cái sướng của phận nghèo, món bạc-chúc tình khiết chính là một thức tâm thường của người nghèo nhưng người giàu phải học ăn, cũng như người giàu phải san sẻ cái món cao lương mỹ vị cho nhà giàu ném thử đó mới là hợp cái lẽ bình đẳng !*

- *Mô Phật ! chúng tôi được nghe lời khuyên hóa của Sư-phụ !*

- *Vốn liếng, gạo củi sắp hết cả rồi !*

- *Bạch ! để anh em chúng tôi xin cung cấp thường xuyên và xin khuyến khích lân bang góp vào chút đỉnh được chăng ?*

- *Đa da ích thiện ! càng nhiều càng tốt, bà con nghèo càng được nhờ. Cái nghĩa bố-thí là thế và cúng thí-thực là thế. Đâu có như thế gian gọi là bày ra cúng thí-thực rồi để rủ bà con làng nước đến mà ăn mà vãi ra mấy củ khoai cái ngô cho trẻ con ăn cướp !*

- Bạch Sư-phụ ! chúng tôi đã hưởng hương vị thơm ngon chay lạ, nay muốn thỉnh Sư-phụ đi uống rượu được chăng ?

- Được lắm chứ ! phi tục phi Tăng mà ! có lúc ăn chay phải khi uống rượu.

Chay mà giữ đúng màu chay,  
Rượu chay, chay rượu mê say cuộc đời.

Nhưng định đi đâu uống ?

Tô-Bắc-Sơn nói ngay :

- Tôi nghe đồn có một nàng con nhà quan bị lạc vào chốn lầu xanh, đang định đến coi xem chân giả thế nào ?

Tế-Điền vội bảo :

- Thế thì . . .

Triệu-Văn-Hội gạt đi :

- Sư-phụ là bậc tu hành, đến chốn lầu xanh, người ta biết mỉa mai còn gì danh dự ! Rồi quay lại Tô-Bắc-Sơn mà trách. Sao hiền-đệ lại đem chuyện ấy nói ra ?

Tế-Điền vội nói :

- Không sao ! không sao ! vui đâu chúc đó miễn chẳng đem mê thì lầu xanh cũng vẫn là nơi Lan-Nhã can chi ?

Tô-Bắc-Sơn thì khoái chuyện rủ được vị Tăng đến chốn lầu hồng xem thử "Thánh vị" đến đâu ? liền mời :

- Sư-phụ đã chỉ dạy ! thôi chúng ta đi.

Tế-Điền gọi Chí-Thành, Chí-Minh dặn dò mọi việc và bảo phải tiếp đãi thập phương cho mọi điều trọn vẹn, chẳng nên chịu ai, cũng chẳng khinh ai, chớ nên thấy áo rách coi thường, áo sang chào đón.

Nơi đây làm việc bố thí thiết thực phải nên coi trọng thể đối với người nghèo. Nói xong, dắt Tô, Triệu, hai người thông dong tiến bước về nơi thị tứ.

Tối chốn lầu xanh, có mụ Tú-bà lá loi đón rước. Triệu Văn-Hội hỏi :

- Tôi nghe đồn nơi đây có một mỹ nữ con quan phải chăng ? nếu có gái đẹp xin hãy cho chúng tôi coi thử ?

Tú-bà đơn đả :

- *Bẩm Quan-nhân Hòa-Thượng* : nơi đây rất sẵn, đủ hạng đào tơ liễu yếu, oanh yến dập diu ! Nói xong gọi vọng vào trong :

- *Tuyệt Lan đâu ? sao không ra hầu tiếp Quan-nhân Hòa-Thượng ?*

Liên thấy một ả mỹ nữ tha thướt vén rèm khép nép đi ra, liếc mắt thấy có Hòa-Thượng đang liếc ngắm mình thì che miệng mà cười, đưa mắt liếc tình luôn mãi.

Tô-Bắc-Sơn ngó Triệu-Văn-Hội và Tế-Điền ra chiêu hỏi ý, Triệu-Hội-Văn nói ngay :

- *Đẹp lắm ! đẹp lắm ! thật là nguyệt thẹn hoa nhường ?*

Tế-Điền nói :

- *Tôi là nhà tu không tiện nói ra, để lấy giấy bút viết chơi vài chữ.*

Tú-bà vội gọi lấy giấy bút, Tế-Điền viết lau láu một lúc, xong đưa cho Tô, Triệu hai người. Bắc-Sơn tiếp lấy thấy là một bài thơ 8 câu :

*Vẻ hồng, nét ngọc gái lầu xanh,  
Thân trái đêm đêm vạn mối tình,  
Tay ngọc bao người ôm ấp gối,  
Mảnh đào mấy kẻ khác khao tranh,  
Tuổi xuân ngán nỗi buồn cho phận,  
Phòng lạnh thương thay hận một mình,  
Đưa đón gượng cười quên cảnh hưởng,  
Chết lòng ! thẹn tuổi kiếp điêu linh.*

Tô, Triệu hai người đều tấm tắc khen hay, và biết Tế-Điền đã rõ cội nguồn cô gái kia thực là gái lầu xanh đã từng có vạn mối tình và



đã chết lòng then túi cho kiếp sống điều linh, đau khổ. Bắc, Sơn liền quay hỏi Tú-Bà :

- Nơi đây còn có một người dòng dõi nhà quan ?

Tú-bà đáp ngay :

- Dạ có ! dạ có ! ấy là Xuân-Hương. Rồi Tú Bà kể lể : nàng này thuở nhỏ mồ côi cha mẹ lớn lên theo cha thấy Kinh giữa đường chẳng may cha ngộ cảm qua đời, nàng phải bán mình lấy tiền lo liệu ma chay, cảm vì lòng hiếu, tôi giúp tiền nàng để nàng an táng cho cha. Sau đó nàng tình nguyện ở làm con dôi cho nhà họ tôi, nhưng tôi không nỡ nên để cho nàng ở riêng không cho tiếp khách như những con em, chỉ thỉnh thoảng có khách hào hoa phong nhã, cực chẳng đã tôi mới nài nỉ nàng ra mắt đàm đạo văn chương.

Nói xong Tú-bà đi lấy một tờ giấy hoa tiên chia ra giới thiệu :

- Đây ! thơ của Xuân-Hương làm đây !

Tế-Điên và Tô, Triệu thấy trên tờ hoa tiên nét bút thanh kỳ, tươi tắn mềm mại, nhân cao hứng Bắc-Sơn ngâm to :

Trăm sầu nghìn tủi rai cùng ai,  
Đôi mắt quầng thâm phải gượng cười,  
Mấy vận thơ ngấm tràn tuổi lệ,  
Mỗi câu chan chứa vạn u hoài ! ! !

Vấn-Hội nói :

- Có thể gọi Xuân-Hương ra đây cho chúng tôi biết mặt được chăng ?

- Được ! được ! kính mời Quan-nhân và Hòa-Thượng theo tôi qua đông viện. Nói xong tất tưởi đi ngay.

Hai vị Viên-ngoại và Tế-Điên nối gót theo mục Tú-bà. Khi tới đông viện, Tú-bà gọi tên Xuân-Hương, chợt thấy cánh rèm động đây, một cô gái dung nhan mỹ lệ, kiêu diễm khác thường, tha thướt trong bộ đồ lụa trắng vén rèm bước ra cúi chào mọi người e lệ như bóng hải dương ngập ngừng trong gió sớm, ngấm kỹ cử chỉ tỏ ra con nhà có học.

Tô-Bắc-Sơn hỏi lai lịch, Xuân-Hương tỏ hết nỗi niềm tương tư như mụ Tú-bà đã kể và đã từng cay đắng, nuốt tuổi, ngâm sầu, mọi người ai nấy đều nhỏ lệ bi thương.

Tế-Điền liền bảo :

- Việc này chính là duyên lành cho nhị vị Viên-ngoại, vào lâu xanh cầu người phạm bạc, đây mới là tôn chỉ người tu. Hai vị có bốn phận chuộc nạng khỏi nơi hang lửa rồi tùy nguyện nạng muốn sao chiều vậy, cầu được một người phúc đẳng hà sa.

Bắc-Sơn quay hỏi Xuân-Hương :

- Lời Sư-phụ dạy, chẳng hay tôn ý tiểu-thư nghĩ như thế nào ?

Xuân-Hương đáp :

- Thân đã nương này, tất là tội lỗi bao kiếp chất chồng, may được quý vị niệm tình cầu vớt thì tiện nữ đây nguyện xin vào chùa nương cánh từ bi.

Tô, Triệu hết sức vui mừng liền hỏi Tú-bà về số tiền nợ. Tú-bà nói 700 lạng. Văn-Hội liền đứng ra trả đủ số tiền rồi lãnh Xuân-Hương ra khỏi lâu xanh dự tính là sẽ đưa lên Thành Hoàng-Sơn nương tựa Thanh-Trinh Sư-Thái, Bắc-Sơn cũng hết sức tán thành. Tế-Điền liền bảo :

- Nhị vị hiền đồ đã làm được một việc phúc duyên tương nên đi ngay kéo trẻ. Tô, Triệu đều vâng lời trong khi Xuân-Hương líu ríu mấy lời cảm tạ.

## HỒI THỨ MƯỜI TÁM

**Chốn am thanh bỗng dưng xảy chuyện,  
Nơi đường trường trở sức thần thông.**

**D**ây nói Tế-Điên cùng Tô, Triệu hai vị Viên-ngoại sau khi chuộc Xuân-Hương ra khỏi lâu xanh liền cùng thẳng đường lên am Thanh-Hoàng.

Đang đi, khoảng thấy một người khoảng 60 tuổi vừa thấy Tế-Điên vội quỳ xuống lạy và nói :

- *Bạch Sư-phụ ! không ngờ gặp Sư-phụ ở nơi đây, tôi lên Linh-Ẩn, tìm kiếm ba phen mà không gặp.*

Tế-Điên vội vàng đỡ người đó dậy và hỏi :

- *Lão trưởng là ai ? tìm tôi có việc gì ?*

- *Tôi vốn coi việc đốt hương ở am Thanh-Hoàng, họ Phùng tên Thuận, phụng mệnh Thanh-Trinh Lão-Ni đi tìm Sư-phụ. Giờ đây Sư-phụ có việc đi đâu ?*

- *Chúng tôi lên am của Lão-Trưởng đây.*

- *Thực là may mắn ! có lẽ việc trên am Sư-phụ đã rõ hết rồi ?*

- *Chúng tôi thật chưa biết gì.*

Phùng-Thuận liền kể :

- *Nguyên Thanh-Trinh Sư-Thái vốn dòng họ Lục, có một người cháu gái gả cho một vị thư sinh tên là Cao-Quốc-Thái, trong nhà tuy chẳng sang giàu nhưng tạm đủ ăn. Họ Cao mê mài học hành, ngồi không, miệng ăn núi lở, thét rồi của cải sạch trơn, túng quá phải lần đến am cầu xin trợ giúp. Sư-Thái nhường cho họ Cao một gian ở tạm, chẳng ngờ có một người*

học trò tên là Huệ-Tĩnh, tính tình không tốt, thường hay lui tới đàm luận văn bài, lâu ngày để lộ tình ý không được trang nghiêm. Cao Công-tử liền thưa cùng Sư-Thái là vợ chồng ở đây nhiều điều bất tiện nên xin được dời đi xa nơi khác. Lão-Ni liền giới thiệu vợ chồng họ Cao đến tạm trú tại nhà Châu-Bán-Thanh.

Châu lão gia thấy Cao Công-tử hiền lành nho nhã tính khí trang nghiêm liền lưu lại hết lòng hậu đãi. Không ngờ mới đây họ Châu hoảng hốt thông tin cho Sư-Thái hay, chẳng biết họ Cao đã đi đâu mất từ hai hôm nay khiến Sư-Thái lo sợ quá chùng nên sai lão tiện đi cầu Sư-phụ cầu dùm tính mạng họ Cao.

Tế-Điền liền cùng hai vị Viên-Ngoại dẫn Xuân-Hương lật đật lên am.

Khi tới nơi, Phùng-Thuận liền đưa mọi người đến ngay gian phòng của Cao-Quốc-Thái xem xét thì thấy trên tường nét bút để thơ họa ảnh khác nào Phượng múa Rồng bay. Tô-Bắc-Sơn than rằng :

- Mới hay thời vận chưa thông nên mới gặp những cảnh không may như thế này, ôm tài lặn dạn nghĩ mà buồn thương.

Còn đang ngậm ngùi thương tiếc thì Thanh-Trinh Lão-Ni đã dắt vợ Cao-Quốc-Thái là nàng Lục-Tổ-Trinh bước tới chào hai vị Viên-ngoại rồi tới trước mặt Tế-Điền quỳ lạy khẩn cầu :

- Cầu Sư-phụ đại phát từ-bi ! đây cháu gái của tôi họ Lục tên Tố-Trinh, nhân vì chồng nó bỗng dưng mất tích nay đã bốn ngày rồi mà dọ thăm các nơi không thấy, cầu thầy bói quẻ, rút lại cũng chẳng truy ra, trong lòng tôi hoang mang lo sợ vô cùng phải sai Phùng-Thuận đi tìm Sư-phụ, xin Sư-phụ phát khởi từ tâm rộng ơn cứu giúp.

Tế-Điền gật đầu mà đáp :

- Để lắm ! để lắm ! việc đó để nguyên tôi lo liệu giúp. Rồi quay lại bảo hai vị Viên-ngoại giới thiệu trường hợp Xuân-Hương với Lão-Ni và dạy nàng ra mắt Thanh-Trinh Sư-Thái.

Thanh-Trinh thấy Xuân-Hương hình tướng đoan trang thì hoan hỷ hứa khả cho được thế phát quy y đồng thời quay sang Tế-Điền mà bạch :

- *Sư-phụ đã dậy, bần ni đâu dám trái mạng, nhưng chỉ xin Sư phụ đại phát từ-bi bối cho một quả xem Quốc-Thái hiện ở nơi nào ?*

Tế-Điền liền nhắm mắt nhập định, một phút sau hiển linh quang, vỗ tay ba cái, bất giác cuống cuồng nói :

- *Nguy to ! nguy to rồi !*

Thanh-Trinh Lão-Ni và Lục-Tổ-Trinh mặt như chàm đỏ cùng sa nước mắt mà hỏi :

- *Sư-phụ thấy ra sao ?*

- *Cao-Quốc-Thái hiện ở cách đây hơn 180 dặm, thân có nạn lớn, chiều nay, lúc mặt trời lặn, không khéo bị người ta giết.*

Thanh-Trinh và Lục-Tổ-Trinh cùng khóc rống lên sụp lạy cầu Tế-Điền cứu nạn. Hai vị Viên-ngoại cũng tha thiết nói vào, Tế-Điền trầm ngâm một lát rồi nói :

- *Vậy thì ta phải đi liền mới kịp. Hai vị ở lại thành toàn mọi việc cho Xuân-Hương. Tô-Bắc-Sơn xin nhận lãnh. Tế-Điền lại quay bảo Sư-Thái :*

- *Phải cử một người đi theo tôi và phải đem theo 300 lạng bạc cùng dắt ngựa đi theo phòng lúc đỡ chân.*

Tô-Bắc-Sơn liền sai Tô-Lộ đi lấy bạc đến rồi theo hầu Tế-Điền, Thanh-Trinh Sư-Thái cũng khiến Phùng-Thuận theo hầu. Tế-Điền hoan hỉ kiếu từ đất hai tùy tùng ra đi. Mọi người đưa khỏ chùa một đổi xa xa rồi quay lại.

Ba thầy trò đi thông dong trên đường, đang đi thốt nhiên Tế-Điền quay bảo :

- *Cứ đi như thế này không sao mà tới nơi được, phải đi theo phép mới xong.*

Phùng-Thuận hỏi :

- *Bach Sư-phụ đi theo phép là đi như thế nào ?*

- *Hai người hãy cứ theo ta. Nói rồi Tế-Điền đi tiến lên hai bước dài lại lùi xuống hai bước ngắn.*

Tô-Lộc thấy vậy kêu âm lên :

- *Sư-phụ dậy đường dài hơn 180 dặm mà nay đi tiến lại lùi thì hết ngày chưa chắc qua nổi mười dặm, giờ này mặt trời dùng bóng làm thế nào mà đi cho kịp.*

Tế-Điền quát mắt :

- *Vậy thì lại đi cách khác vậy. Nói xong, hoành thân nhảy một bước thật dài, lại thụt lùi ba bước thật ngắn.* Tô, Phùng đồng la lên :

- *Thế này lại chậm hơn trước.*

Tế-Điền nghiêm trang bảo :

- *Các người chỉ thích tiến, không thích lui sao ?*

- *Bạch ! cứ một mực tiến đến cũng chưa chắc gì đã tới địa điểm nội buổi chiều nay.*

Tế-Điền cười bảo :

- *Cũng được ! hãy cố theo ta ?* Nói xong, tiến lên nhanh đi thoăn thoắt.

Tô, Phùng hai người vừa dắt ngựa vừa chạy, thoắt thôi nhảy cả lên mình ngựa ra roi mà cũng không kịp. Thoáng cái Tế-Điền đã đi đâu mất dạng đành cứ thẳng đường quát ngựa phi nước đại mà tìm.

Chạy khoảng hơn 100 dặm, con ngựa vì chở hai người mệt quá thở lên phì phì, đứng lại không chịu đi nữa. Hai người đành phải nhảy xuống dắt ngựa mà đi, chân đã mỏi như cũng không thấy bóng dáng Tế-Điền, nhìn ra phía trước có một lùm cây liền bảo nhau rảo bước đến đó nghỉ.

Khi vừa tới lùm cây đã thấy Tế-Điền ung dung tự tại ngồi dưới gốc cây tự lúc nào, nhắm mắt ngồi thiền. Hai người đồng reo lên và trách :

- *Sư-phụ làm cho chúng tôi mệt muốn đứt hơi, con ngựa đây cũng chạy quá không sao đi nổi được nữa.*

Tế-Điền bưng mắt mà bảo :

- *Thời phải đi ngay kẻo trễ. Ta chờ các người đã lâu quá rồi.*

Tô, Phùng kêu lên :

- Mời quá mất rồi, không sao đi nổi được nữa.

Tế-Điền bảo :

- Sao lúc ta bảo đi chậm chậm thì các người kêu la, giờ chỉ đi nhanh có một chút cũng lại kêu la, có lẽ chân các người không ai làm chủ.

- Bạch Sư-phụ có lẽ Sư-phụ cũng mệt lắm rồi nên mới nói lạ lùng như vậy, chân chúng tôi thì chúng tôi làm chủ chứ sao lại không có ai làm chủ.

Tế-Điền cười :

- Chân các người nó làm bộ mời đó thôi, để ta sai khiến cho mới được. Nói xong, niệm chú chỉ một cái, Tô-Lộc và Phùng-Thuận cứ cầm đầu cầm cổ chạy, ngựa theo không kịp.

Tế-Điền đứng sững vỗ tay cười ngắt.







# HỒI THỨ MƯỜI CHÍN

**Muốn cứu người, Thánh Tăng vào hắc điếm,  
Tra bọn gian, quan huyện rõ oan tình.**

**N**ói về Tô-Lộc cùng Phùng-Thuận bị Tế-Điên niệm chú chỉ vào chân một cái thoát cấm đầu chạy như bay không còn thể gì kiềm hãm được nữa, còn Tế-Điên thì cứ lững thững theo sau, vừa đi vừa nhớn nhớn nụ cười.

Hai người chạy khoảng 20 dặm đường thì phía trước có con sông lớn chắn ngang mà ôi thôi cặp chân cứ bước đều không một thể chi ngừng nổi. Tô, Phùng thất kinh, định bụng phen này chắc chết vì hai người cứ nhắm dòng sông lao tới đành liều nhắm mắt chịu chết mà thôi.

Một thoáng, hai người vắng nghe tiếng nói bên tai :

*- Qua rồi ! qua rồi ! mở mắt ra mau ! cho phép 2 chân bay nghỉ.*

Hai người vụt đứng sững lại mở mắt mà nom thì đã qua sông lúc nào không biết, ngó lại Tế-Điên đã đứng đằng sau đang tùm tùm cười. Nghĩ tới cái chết hãi hùng như muốn đâm đầu xuống sông tự tử, cũng như thoát thối mà được qua sông và cái tài đi nhanh của Tế-Điên, hai người đều lộ vẻ sợ sệt, lấm lét nhìn Tế-Điên Tăng vô cùng kính phục.

Tế-Điên ôn tồn bảo hai người :

*- Thôi gần tới rồi mà còn sớm chán, chúng ta vào quán nghỉ ngơi rồi sẽ lại đi.*

Vào quán, cơm nước xong, cả ba lại lên đường thông dong, nhắm huyện Như-Khương tiến tới. Khi tới trước cửa Huyện-Đường Tế-Điền cứ thế đi thẳng mà vào.

Phùng-Thuận kêu lên :

- *Bạch Sư-phụ ! nơi đây là chốn Nha-môn, Sư-phụ vào làm gì vậy ? Quan-Huyện làm việc có giờ giấc, vô cớ vào phá rộn người ta quở chết !*

Tế-Điền bảo :

- *Không việc chi tới hai người, ta cần kiếm một người tại vùng này, cần gặp Huyện-quan, hai người có ngại chờ ta ở ngoài, nói xong xăm xăm đi thẳng vào cửa Huyện-Đường. Vừa lúc ấy, trên Huyện-Đường có tiếng hét bảo :*

- *Cao-Quốc-Thái ! bản chức không dùng hình pháp thì người vẫn chẳng chịu khai. Tả hữu đâu, đem mau hình cụ ra đây xem hán có chịu xưng không ?*

Hai bên Nha, Dịch vừa đem hình cụ đến sắp sửa ra tay, chợt một trận cuồng phong thổi tới tối tăm mặt mũi, cát bay đá chạy, ai nấy đều ngã rúi rúi vào nhau. Giây phút gió ngừng, Tri-Huyện thấy trên thư án có một tờ giấy viết to hai chữ "hàm oan" trong lòng ngẫm nghĩ biết có duyên cớ chi đây liền bảo Nha-dịch thôi đừng tra tấn, tạm giam tội phạm, chờ mai sẽ xét lại sau.

Nguyên trận cuồng phong thổi tới đó, vốn do Tế-Điền thấy Nha, Dịch sắp sửa ra tay tra tấn Cao-Quốc-Thái, liệu bề giải cứu không kịp nên liền niệm chú hô phong, rồi nhân lúc mọi người rộn rịp liền viết hai chữ "hàm oan" để lên bàn, đoạn trở ra đất Tô, Phùng hai người đi thẳng.

Được một quãng xa, Tế-Điền bỗng lấy tay chỉ mặt đất mà nói :

- *Hai người coi kìa ! tiền của ai mà rớt đây kìa.*

Tô, Phùng đồng chạy tới nhặt lên coi, lấy làm lạ mà nói :

- *Tiền này của ai đánh rớt đây !*

Tế-Điền bảo :

- *Mặc kệ của ai, chắc là tiền của người đi buôn, dọc đường đánh rơi, là của bất được, ta cứ lấy đem đi.* Tô, Phùng nghe lời nhặt tiền cho vào trong đay. Ba người tiến bước, tới bến Ân-gia gần chợ, người hợp đồng đảo, phía đông có 1 nhà lâu, bên tường viết hàng chữ lớn : "*Mạnh-gia lão điểm*".

Tế-Điên bước tới gõ cửa, trong tiệm bước ra một tên bồi bàn đứng ngắm hình dáng Tế-Điên một hồi rồi hỏi :

- *Nhà Sư muốn định xin gì chăng ?*
- *Tôi tới muốn phòng chủ ai thềm đi xin.*

Người bồi nguýt dài một cái rồi lắc đầu :

- *Hết phòng rồi ! chịu phiền tìm nơi khác mà mượn.*
- *Tôi có tiền đây ! chẳng tin thì coi kìa.* Tô, Phùng dơ đay khoe tiền, bồi bàn ngó chừng đay tiền liền lộ sắc vui, lú díu mời ba người vào trọ.

Nguyên tiệm này là của hai người hùn hạp mở ra, một người họ Mạnh tên Tứ-Hùng, một người họ Lý tên Hồ, mượn hai đứa bồi, một đứa họ Lưu và một đứa họ Lã, vốn là một hắc điểm chuyên kết liễu tính mạng khách buôn đoạt của.

Tên bồi họ Lưu nhìn thấy Tế-Điên nhiều tiền liền lễ phép và nói :

- *Bạch Đại Hòa-Thượng và quý quan-nhân muốn mượn phòng ngủ ? chỉ còn phòng hạng sang thôi ! xin mời vào xem.*

Tế-Điên bước vào, thấy bên đông là một dãy phòng rộng, bên phía tây một dãy phòng nhỏ. Tế-Điên đi đến giữa tiệm hỏi lớn :

- *Chỗ này sao có mùi gì lạ quá ?*
- *Đâu có mùi gì đâu ?* người bồi phòng đáp.
- *Dường như có mùi trẻ con bị thọc huyết ?* Tế-Điên trừng mắt hỏi.

Người bồi phòng nói chặn ngay :

- Sao Sư-phụ nói liều vậy ? muốn thuê phòng hay không ? muốn thuê thì mời lên từng lầu trên an nghỉ, chứ đừng nên nói càng làm hại bốn diêm không được ! Nói xong, dắt Tế-Điền, Tô, Phùng lên từng lầu thượng.

Tế-Điền lên lầu, đứng ngắm một hồi tỏ ý hài lòng :

- Tốt lắm ! phòng đây tám mặt đều thoáng thật vừa ý ta.

Ba người vào phòng, bồi bàn liền đem lên 1 bình trà rồi hỏi :  
"Ba vị muốn uống rượu hay ăn uống gì không ?".

Tế-Điền bảo :

- Đem cho chúng tôi hai hồ rượu.

Tô, Phùng vội từ chối :

- Chúng tôi không uống được rượu, chỉ muốn được ngủ một giấc mà thôi !

- Các người không uống thì ta uống ! thôi cho ta một hồ rượu thôi vậy.

Bồi bàn vừa nhóm chân đi, Tế-Điền nín lại mà bảo :

- Cho tôi hồ rượu trắng có thuốc mê cho ngon !

Anh bồi họ Lưu giật mình, ngắm nghĩ chắc nhà Sư này cũng là đồng bọn cả đây nên mới biết tiếng lóng của khách giang hồ liền hỏi lại :

- Sư-phụ nói rượu gì lạ vậy ? tôi đâu có biết ?

- Ấy ! tiệm này thường có thức rượu như thế ! vờ mãi.

- Rượu ngon có rất nhiều, nhưng thử rượu có thuốc mê như Sư-phụ bảo, tiệm của chúng tôi không có.

Tế-Điền cười : Nào biết đâu đấy, nghe người ta đồn cũng hay rằng thế, người sành rượu người ta bảo, hễ thử rượu nào có pha thuốc thì uống ngon lắm, uống vào ngủ một giấc khỏe ru. Có thật thế không ?

Bồi bàn tỏ vẻ khó chịu nhưng gượng nói :

- *Sư-phụ muốn uống rượu ngon thì tôi đi lấy cho, can chi mà nhiều chuyện quá vậy. Nói xong quay đi, một lát đem đến hồ rượu để trên bàn.*

Tế-Điền làm bộ nhắm mắt phải mở mắt trái dòm ngang hồ rượu rồi lại nhắm mắt trái, mở mắt phải dòm vào hồ rượu.

Bồi bàn lạ lùng hỏi :

- *Sư-phụ làm cái chi coi kỳ vậy ?*

- *Ta coi rượu nhiều hay ít ! Này anh bồi bàn họ Lưu anh họ gì ?*

Anh bồi bàn ngạc nhiên tròn mắt nhìn Tế-Điền, nói giọng run run :

- *Bạch ! Sư-phụ đã nói họ của tôi sao còn hỏi tôi họ gì ?*

- *A ! ta thấy anh thật thà ta thương ! ta muốn kết bạn, mời anh cùng uống với ta một chén lấy thảo !*

Bồi bàn giật bắn người lo sợ riu riu chưa kịp nói, Tế-Điền đã tiếp :

- *Uống đi ! uống đi ! ta uống cho say ! phải không anh, say mê mới thú !*

Bồi bàn xanh mặt lắp bắp :

- *Bạch Sư-phụ . . . phụ . . . phụ . . . ! tôi không uống được rượu, uống say thì làm gì được nữa !*

- *Thì uống chơi một chén có sao ?*

- *Chủ tôi cấm ngặt lắm, bồi bàn mà uống rượu, say sưa vô lễ với khách hàng sao được ? ? ?*

- *Anh không uống thì ta cũng không uống !*

- *Bạch Sư-phụ ! rượu cũng đã lạnh, anh vĩa nói vĩa rờ tay vào hồ rượu, thôi để tôi đi hâm lại cho nóng, luôn tiện đi xin phép ông chủ rồi xin đến uống rượu thị giả cùng Sư-phụ.*

Tế-Điền mỉm cười im lặng.

Anh bồi bàn tất tả mang hồ rượu vào phòng Mạnh-Tứ-Hùng và nói :

*- Bất trị ! bất trị ! Hòa-Thuợng ấy có vẻ kỳ quái lắm, phải đổi hồ rượu khác, đừng bỏ thuốc, mong cho hắn uống không nghi, rồi sau hãy tính kế ra tay.*

Mạnh-Tứ-Hùng liền đưa cho anh bồi hồ rượu không pha.

Họ Lưu đổi xong rượu tất tả lên phòng :

*- Bạch Sư-phụ ! tôi đã hâm rượu đây, lại xin với ông chủ đồng ý cho phép hầu Sư-phụ, cùng uống cho vui.*

Tế-Điền không nói không rằng, với hồ rượu để lên miệng tu ngay một hơi cạn ráo rồi khà một tiếng đặt chiếc hồ không xuống bàn trước sự ngạc nhiên của anh bồi.

Uống hết rượu, Tế-Điền lim dim cặp mắt như muốn ngủ, bồi bàn họ Lưu lẳng xẵng :

*- Bạch Sư-phụ dùng cơm để tôi đi lấy !*

Tế-Điền nói giọng kè nhè như say rượu :

*- Thôi ! ta còn no . . . ooo !!!*

Họ Lưu vội vàng thu xếp thồi rượu rồi bước ra ngoài, vừa ra tới cửa, ngoài lại thấy Tế-Điền loạng choạng lần bước vào giường, trong lòng mừng rỡ, đi thẳng xuống nhà.

Nói về Tế-Điền giả say, lần vào tới giường thấy Tô, Phùng hai người ngủ vùi như chết, liền cũng vén ghé áo nằm một bên, lúc sau cũng lại ngáy như sấm động.

Lưu-nhị vốn hữu ý, lát sau len lén lên phòng, dòm vào thấy ba người đều đã ngủ vùi liền vội vàng chạy xuống báo cho Mạnh-Tứ-Hùng hay và tiếp :

*- Rượu tuy không có thuốc mê, nhưng tên Hòa-Thuợng nốc hết cả hồ cũng là say lắm, tôi nay ra tay được lắm.*

Mạnh-Tứ-Hùng hết sức vui mừng liền cho gọi Lý, Hồ và Lã-Tiểu-nhị lên phòng dọn tiệc vầy vui.

Canh ba đêm ấy, họ Mạnh sắp đặt, sai Lã-Tiểu-nhị cấp dao đi trước xem rõ hư thực.

Họ Lã hăng hái nhận lời, sách dao lần lên phòng ngủ lên mắt nhìn vào, dưới ngọn đèn dầu mờ tỏ ba người khách gác chân lên nhau mà ngủ coi bộ như ba thầy chết, họ Lã mừng lắm liền lách dao nạy cửa. Sau khi nạy xong bản lề phía trên liền lách dao nạy nốt phía dưới thì lạ chưa, khi phía dưới bật ra, bản lề phía trên như có người mắc vào, khi cậy xong phía trên thì phía dưới lại khít khao như cũ. Loay hoay đến cả bực mình, mồ hôi vã ra như tắm mà không sao nạy xong cánh cửa.

Lã Nhị tức giận lắm bầm :

*- Lạ quá ! lạ quá đi thôi ! cửa này mọi bữa chỉ kê lách con dao nạy một cái là bật ra ngay, và làm ăn cứ ngọt như mía, sao hôm nay nó dở chừng nạy mãi không ra được thế này. Trục nhớ còn có đường hầm, phải làm sao lần vào cho được thanh toán cho xong Hòa-Thượng, lấy được bạc tiền mới chia được phần khá khá. Liền bỏ cửa trước, lần xuống đường hầm.*

Bước vào căn phòng liền cạnh, bóng tối mờ mờ, Lã nhị lật cửa hầm chui xuống, noi theo ánh đèn leo lét, tìm bậc thang đội ngược trở lên, cửa hầm vào phòng Tế-Diên vừa mở thì như thoáng trận gió lạnh, Lã nhị thấy người cứng ra không cục cửa gì được nữa, miệng cứ há hốc đứng trân ngay trước cửa hầm không còn nói năng gì được. Trong khi đó, Tế-Diên cùng Tô, Phùng hai người vẫn cứ ngủ vùi như chết.

Dưới nhà Mạnh-Tứ-Hùng chờ lâu không thấy Lã-Tiểu-nhị quay lại liền sai họ Lưu đi xem sự thể. Họ Lưu đi đến trước phòng, bỗng thoáng ngọn gió đưa, lưỡi cứng chân tê, đứng trơ trơ như pho tượng gỗ.

Thế là Lã, Lưu thấy đều bật dạng, họ Mạnh nóng lòng liền cùng Lý, Hồ bàn nhau chắc hai tên tiểu nhị đã bị Hòa-Thượng hại rồi, người đoán đoán, kẻ mã tấu, lần lên buồng ngủ của Tế-Diên Tăng.

Khi tới trước phòng thấy Lưu-nhị trân trân không nói không rằng, tông cửa đi vào, Tế-Diên quay mặt vào tường ngáy như sấm động.

Tô, Phùng cũng vẫn ngủ say như chết. Phía bên cửa hầm Lã-nhị lằng láo đứng nhìn, chân tay không cựa cựa.

Lý, Mạnh hết sức lạ lùng, cho là hai tên tiểu nhị bị thoáng cơn gió độc liền xăm xăm bước tới bên giường Tế-Điền thẳng tay chém xuống một dao.

Trong bóng tối, ánh dao sáng loáng như ánh chớp, Tứ-Hùng chắc chắn chỉ một nhát dao làm xong ba mạng, nhưng lưỡi dao vừa hạ xuống thì Tế-Điền thốt vùng dậy, một luồng gió nhẹ thổi qua, tay Mạnh-Tứ-Hùng tê dại, thốt đứng ra ngay như gỗ. Lý, Hồ thấy vậy biết Hòa-Thượng là tay pháp lực cao cường quay mình toan chạy, vừa mới cất chân đã thấy Tế-Điền đến bên vỗ vai một cái, toàn thân lạnh cứng như người lấy nước đá xối vào, chịu phép đứng yên.

Tế-Điền lấy tay đập vào dát giường và hét to lên, "*có giặc ! có giặc !*" rồi tông cửa ra đường đi mất.

Tô-Lộc và Phùng-Thuận đang khi mơ màng giấc điệp bỗng nghe tiếng hét bên tai, giật mình thức dậy, ngó ra chung quanh thấy bốn người cầm dao đứng sừng, thất kinh vùng chạy ra đường kêu cứu om sòm !!! Quan quân đi tuần ban đêm nghe tiếng kêu, sấn đến bao vây, bắt giữ Tô, Phùng đưa về Huyện-đường thẩm vấn.

Tô-Lộc vội kêu lên :

*- Tôi đây không phải là người phạm tội, xin các ngài đừng bắt trói, kẻ làm ác chính là chủ quán định giết chúng tôi để đoạt của.*

Quan quân liền theo hai người chỉ dẫn vào Mạnh gia-điểm lục soát, bắt trói Mạnh-Tứ-Hùng, Lý-Hổ và hai tên tiểu nhị.

Trong lúc đó, Phùng-Thuận hỏi Tô-Lộc về tâm dạng Tế-Điền, Tô-Lộc ngó ra và chẳng biết Hòa-Thượng đi đâu mất tích.

Quan quân dẫn bọn tội phạm đi được một quãng đường thì thấy một nhà Sư gầy guộc đứng dựa vách tường mà ngủ. Phùng-Thuận nhận ra liền vội chạy lại lặc mạnh vai nhà Sư mà gọi :

*- Bạch Sư-phụ ! Sư-phụ sao lại ra đây mà ngủ ?*

Tế-Điền mở mắt, tùm tùm cười mà nói :



- Vì trong phòng ngủ có giặc.
- Bạch ! sao có giặc mà còn ra đây ngủ được !
- Ta bị nó hét giật mình, mở mắt không ra !!!

Phùng-Thuận cả cười :

- Xin Sư-phụ yên tâm, do chúng tôi biết chạy ra đường kêu cứu nên lũ ăn cướp đã bị bắt hết rồi, hiện quan quân đang dẫn chúng về Huyện, chúng tôi cũng phải đi theo để làm chứng.

Tế-Điền vui vẻ bảo :

- À ! ra thế, thế cho ta đi theo với.

Nói về Quan-Huyện-Khương từ sau khi gặp trận cuồng phong, nhật được cánh thiệp hàm oan, lòng càng bối rối, chưa biết phân xử ra sao về vụ án của Cao-Quốc-Thái chợt thấy Nha-môn cấp báo :

- Chức Thiên-Tổng ở bến dò Ân-gia đi tuần đêm bất được bọn cướp giải về !

Huyện-quan vội đội khăn mặc áo trắng đường xết xử, trông thấy trong đám cướp bắt được thấp thoáng có một bóng nhà Sư liền mời vội lên và hỏi :

- Thầy là bực tu hành, cơ chi lại có dính líu vào việc trộm cướp như vậy ? Thầy tu tại chùa nào ?

Tế-Điền thấy Huyện-quan tỏ ra hết sức lễ độ liền chậm rãi :

- Bàn Tăng ở chùa Linh-Ẩn, nhân thọ lời ủy thác của Thanh-Trình Sư-Thái sang đây tìm Cao-Quốc-Thái.

Huyện-quan nhìn kỹ rồi hỏi :

- Phải Hòa-Thượng là Tế-Công Sư-phụ !

Tế-Điền gật đầu, Huyện-quan vội bước xuống thi lễ và nói :

- Tiểu quan nghe danh Thiên-Sư đã lâu, xin cam thất lễ !

Bấy giờ Tế-Điền mới kể rõ hết tình đầu sự việc và kể lại cận kề những chuyện đã gặp tại Mạnh-Gia-điểm.

Huyện-quan ngỏ lời cảm tạ xong liền cho gọi các can phạm lên thẩm vấn, liếc nhìn qua sắc mặt của bọn Mạnh-Tứ-Hùng, Lý-Hổ, Huyện-quan đã biết ngay là bọn đầu trộm đuôi cướp, sắc mặt hung ác dữ dằn liền vỗ án quát to :

*- Hiện có Lãn-Tam-Cung xướng ra, vụ án ở Hùng-Long gia-điểm chính bọn bay chủ mưu, mau hãy cung xưng, ta đây khỏi phải gia hình tra tấn !*

Bọn Mạnh-Tứ-Hùng biết sự thế không thể dấu điểm được nữa liền khai hết sự thật là đã mở hắc điểm để đoạt của khách thương.

Nhân vì Quan-Huyện là vị thanh liêm chính trực có tâm tế thế an dân, nên thường cho người đi dò la khắp nẻo những mong trừ hại cho dân, không may Cao-Quốc-Thái những buồn vì cảnh huống thường hay tha thẩn cho khuây, một hôm kia, nhân khi có chuyện bực mình, nửa đêm khếp cửa đi ra triền sông đứng ngắm trăng tà than thở thì gặp bọn Huyện dịch bắt đi.

Quan-Huyện đang nóng lòng vì dân nên thấy sự việc báo cáo có vẻ nghi ngờ, đoán chắc Quốc-Thái đang đem đi lơ vợ hẳn có sự gì man trá nên toan ra cực hình để phải cung khai sự thật. May có Tế-Điên nhập định biết rõ căn cơ cho nên liền ra tay cứu độ.

Sau khi Quan-Huyện sai Nha-Môn lại khám xét tại Mạnh Gia-điểm mới hay bọn cướp đã mở hắc điểm, cướp của khách thương con gái, trẻ em giết đi lấy thịt làm nhân bánh, rượu ngon pha lẫn thuốc mê v.v . . . liền làm văn án trực khải Tỉnh-đường đưa bọn giặc dữ ra pháp trường trảm quyết.

Việc xong, Huyện-quan ân cần cảm tạ Tế-Điên và xin hiến cúng một trăm lạng bạc, tạ tội đã bắt nhầm Quốc-Thái.

Tế-Điên ha hả cười vang, trả lại số bạc rồi ngỏ lời khuyên nhủ Huyện-quan nên minh tri sự lý, những điều nghi ngờ cần được xét đến gốc nguồn kéo nữa dân lành sẽ bị hàm oan, đó mới thật là minh quan vì dân vì nước.

Quan-Huyện nhất nhất vâng lời và tiễn đưa Hòa-Thượng sau buổi tiệc chay thanh đạm.

## HỒI THỨ HAI MƯỜI

"Tăng-Đạo vô duyên", trừ kẻ dối,  
Độ nhân hữu đức giúp người ngay.

**D**ây nói Tế-Điền Hòa-Thượng sau khi từ biệt Huyện-quan liền dẫn Cao-Quốc-Thái và Tô, Phùng ba người ra khỏi Nha-môn, bốn Thầy trò nhắm thẳng hương Lâm-An thông dong tiến tới. Khi tới một chợ kia, thấy trên đường người qua kẻ lại đông như mắc cửi, cảnh bán buôn thật là nhộn nhịp, đi về phía cửa Bắc chợ thấy một tòa nhà lớn trước sân cất một pháp đài, trên đài có cờ 5 sắc, treo đèn kết hoa, viết 4 chữ đại tự "Tăng-Đạo vô duyên" đài cao vòi vòi khoảng chừng 4 trượng có dư, Tế-Điền hiển linh quang sớm biết tự sự liền dặn dò Quốc-Thái và Tô, Phùng đứng đợi rồi xăm xăm tiến tới trước cửa nhà nọ la lên :

- *Khổ lắm ! khổ lắm ! cầu xin gia chủ ban cho một bữa cơm chay :*

Gia nhân nghe la liền chạy ra và bảo :

- *Hòa-Thượng kia ! Trước đây Viên-ngoại ta ưa làm việc bố-thí, nhưng sau này thấy Tăng chúng gian dối lưu manh, nên Viên-ngoại ta sinh buồn lòng, nguyện không bố-thí cho hàng Tăng đạo nữa, chỉ bố-thí dân nghèo mà thôi, nên mới lập pháp đài viết lên bốn chữ "Tăng-Đạo vô duyên".*

Tế-Điền nói :

- *Ta đây suốt một ngày trời không có một hột cơm vào bụng cầu người vào thưa với chủ nhân đại phát từ-bi !*

Trong bọn gia nhân có một người ra vẻ quản gia, có lòng thương hại động tâm nói :

- *Thời ! để ta vào lấy chén cơm. Hòa-Thượng ăn đỡ dạ. Cũng may sớm này, ta ăn cơm còn dư chút đỉnh. Nói xong, quay đi trở vào, một lát bung ra bát cơm đưa cho Tế-Điền.*

Tế-Điền đỡ lấy bát cơm vục quăng xuống đất.

Người Quản-gia cả giận, mặt mày đỏ ửng, nhưng vẫn cố nén lòng và nói :

- *Hòa-Thượng sao không biết điều chút nào hết cả. Thân phận đi xin, người ta bớt ra cho lại, sao háit đồ đi ? ? ?*

Tế-Điền tác sắc mà mắng :

- *Đã cho thì cho tử tế, ta đây tuy là Hòa-Thượng nghèo khổ, nhưng chưa đến nỗi phải ăn cơm thiu ! cơm thiu đâu phải là hiển hiện lòng lành !*

Quản-gia cười nhạt mỉa mai :

- *Để phải làm tiệc thịnh soạn mà mời nửa chốc ?*

Tế-Điền cả cười :

- *Phải đó ! phải đó ! phải dọn bữa ăn tử tế rồi mời chủ người ra hầu tiếp đó mới phải lễ, ta ăn mới ngon miệng.*

Gia-nhân thịnh nộ đồng thanh quát lên :

- *Hay cho Hòa-Thượng mà ăn nói láo sược, đã đi xin mà còn đòi chủ nhân bồi tiếp, họa là khi đầu thai kiếp khác, đổi thay thân phận mới mong làm bạn với Viên-ngoại nhà ta ! Thời mau mau xéo đi cho khuất mắt, đừng nói chuyện chiêm bao mơ màng !*

Tế-Điền nói :

- *Các ông chỉ biết những điều trước mắt ! thôi, không mời ông chủ dùm ta để ta mời cho. Nói xong, nói to lên ba lượt :*

- *Người hóa duyên tới đây ! người hóa duyên tới đây ! người hóa duyên tới đây !*

Vừa dứt tiếng thứ ba thì tự trong nhà đi ra một vị Viên-ngoại dáng người thanh nhã, mặt như trắng rằm, phúc hậu khôn lường, mi

thanh mục tú, dưới cằm lún phún chòm râu đã bạc, đội đầu song điệp tiêu dao, lưng đeo đai ngọc vừa đi vừa hỏi :

- Có chuyện chi mà ngoài cửa này rộn ràng lắm vậy ?

Tế-Điền bước tới cúi chào và nói :

- Tôi chờ Viên-ngoại đã lâu, nhân có việc đi ngang qua đây, thấy nhà Viên-ngoại có yêu khí xông lên, đoán chắc trong nhà này có người bệnh nặng, nên toan ra tay chữa giúp. Nhưng không may Viên-ngoại là người làm lành mà bọn gia nhân thuận người thiếu thiện, nhất định không chịu báo tin nên phải la lên !

Viên-ngoại quay lại mắng bọn gia nhân :

- Chúng bay sao lại vô lễ như vậy ?

Bọn gia nhân trịnh trọng thưa :

- Hòa-Thượng kiêu diệu vô cùng, cho cơm hất đi không thèm ăn còn lại đòi dọn tiệc thiết đãi dằng, xin Viên-ngoại đừng nghe tên Khùng đó !

Viên-ngoại dấy qua Tế-Điền ôn tồn bảo :

- Chẳng hay Hòa-Thượng tu ở chùa nào ? tên họ là chi ?

Tế-Điền nói :

- Bàn Tăng quê ở Tây-Hồ, tại Linh-Ẩn tự, pháp danh Đạo-Tế, người ta thấy ăn mặc rách rưới cốt như kẻ khùng, nên cũng thường mệnh danh là Tế-Điền Tăng.

Viên-ngoại ngắm nghĩa hình dung, trong lòng nửa tin nửa ngờ, nhưng cũng trịnh trọng mời Tế-Điền vào đại sảnh.

Tế-Điền bước vào trong nhà thấy phía trong có một người nằm, chung quanh có gia nhân đứng hầu và người chạy đi chạy lại lảng xăng liền hỏi ngay :

- Phải chăng Công-tử bị đau ?

Viên-ngoại lạ lùng, bước lại bên giường và gọi :

- *Sĩ Nguyên, tình dậy con ! có Hòa-Thượng hỏi ! Gọi năm, sáu tiếng mà người đầu vẫn cứ mê man, không hề động cựa.*

Tế-Diên lại gằn, nhắm một mắt, nghiêng nghiêng mà ngắm rồi bảo :

- *Để tôi gọi Công-tử dậy uống nước được chăng ?*

Viên-ngoại liền bạch :

- *Câu Thánh Tăng từ-bi ban phúc lành.*

Tế-Diên bước lên một bước, sai gia nhân đỡ Công-tử dậy, rồi sai lấy mũ đội lên ngay ngắn, đoạn chấp hai tay niệm chú, một chút bỗng thấy Sĩ-Nguyên mở mắt rên lên :

- *Rót nước mau đi ta uống, khát lắm ! khát lắm !*

Viên-ngoại mừng rỡ chẳng cùng liền sai gia nhân rót nước, Tế-Diên móc trong hầu bao viên thuốc đen đen sai hòa lẫn với nước trao cho Sĩ-Nguyên. Sĩ-Nguyên uống khỏi miệng thì tỉnh táo như thường, trụt xuống giường sụp lạy Tế-Diên. Tế-Diên bảo :

- *Tôi còn ba người học trò hiện đang chờ phía ngoài trang viện.*

Viên-ngoại hỏi thúc gia nhân ra ngoài tìm kiếm, chốc lát Cao-Quốc-Thái, Tô-Lộc và Phùng-Thuận đều vào. Mọi người xum vui trong bàn tiệc linh đình. Đang khi ăn uống chợt một tên gia nhân ghé tai Viên-ngoại thì thầm.

Tế-Diên liếc mắt nhìn sắc mặt Viên-ngoại có vẻ tái đi muôn phần bối rối liền nói : *Viên-ngoại chắc có bà con chi đó đến thăm viếng xin cử tùy tiện !*

Lương-Viên-ngoại vội đáp :

- *Dạ ! chính phải, vì có khách kiếm nói chuyện riêng, xin phiền Sư-phụ ngồi dùng vài chén rượu chờ tới chốc lát.*

Tế-Diên gật đầu mủm mỉm cười mà bảo :

- *Không sao không sao ! Vạn sự cân duyên tùy duyên ứng phó.*

Lương-Viên-ngoại nghe nói ngạc nhiên, tưởng chừng Tế-Diên đã thấu rõ đến ruột gan mình, nhưng cũng gọi gia nhân lên bồi tiếp rồi lật đật đi ra nhà khách.

Nguyên Lương-Viên-ngoại, gia tư triệu phú nên mới có danh hiệu là Vạn-Thắng người hiếm hoi chỉ có một người con trai tên gọi Sĩ-Nguyên. Tính tình Viên-ngoại vui vẻ và ưa làm việc phúc thiện, chuyên chú vun trồng cây đức, thường lân cận với chư Tăng và ưa làm việc bố-thí.

Cũng vì bản tánh chất phác hiền lương, vui hòa dễ dãi nên thường bị thế nhân lợi dụng và cả chư Tăng, thường mang danh tu hành, mà chuyên tâm lừa đảo, lợi dụng lòng tin của Vạn-Thắng mà lừa gạt đủ điều.

Đã có lần có vị Tăng đến khuyến hóa nói là cất một cảnh chùa, phí tổn có hàng vạn lạng, khuyến hóa Viên-ngoại đứng ra tu phúc. Lương-Vạn-Thắng rất hoan hỉ, nguyện đem tiền bạc cúng dàng, chung qui bỏ ra hàng ngàn lạng bạc mà khi đến cảnh chùa, chùa hoang vu, hỏi đến vị Tăng thì ra bao nhiêu tiền thập phương hiến cúng đem ra bài bạc chơi bởi, tiêu pha kỳ hết, khi gặp Viên-ngoại còn cả tiếng mắng nhiếc là làm phúc không tròn cúng kiến nửa chừng thành đâm dở dang hết cả. Thấy hoàn cảnh Tăng đồ thiếu hạnh, Lương-Viên-ngoại dần dần chán ghét những muốn xa lìa.

Lại một khi Vạn-Thắng dẫn Sĩ-Nguyên ra ngoài đạo xem phong cảnh, chợt một vị đạo sĩ tiến tới cúi chào :

*- Nam mô Vô-Lượng-Thọ Phật ! bàn đạo đạo chơi non nước hầu khắp mọi nơi, dốc lòng tâm đạo, cầu tiến, biết việc đã qua, rõ điều sẽ tới, mọi sự cả thông, họa phúc thấy đều lâu thông. Nay ngắm xem Công-tử thiên đình u ám, sợ rằng hoạnh họa lâm thân, chẳng hay Công-tử sanh vào ngày tháng giờ nào, mong Viên-ngoại cho biết để bẩm coi một quẻ ...*

Vốn nhà con một, lại nghe Đạo-sĩ ấy nói có mời đạo vị phảng phất như bậc tiên phong, Vạn-Thắng đâm ra hoảng sợ, vội trân trọng mời Đạo-sĩ vào nhà rồi biên rõ ngày, tháng, năm sinh của Sĩ-Nguyên đưa cho, cầu Đạo-sĩ xem đùm và tìm cách trừ tai, tiêu họa.

Chẳng dè Đạo-sĩ này là một thầy bùa ở Tường-Vân-Quán tên thật là Trương-Diệu-Hung, thường dùng chú thuật bùa yểm đảo để mong cầu lợi dưỡng.

Trước đây Diệu-Hung vẫn đi ngao du sơn thủy, thấy nhà nào giàu có thì sa vào bói toán nợ kia, khiến gia chủ phải hoảng sợ và phải cầu cạnh cúng lễ bùa bèn, nên ngoài việc tiêu sài hoang phí, Diệu-Hung còn đủ mùi ngũ dục, dâm ô.

Nhân đi mãi cũng chán, nay lại lần về quán Tường-Vân, thấy am quán tường siêu vách đổ, liền trách sư đệ là Lưu-Diệu-Thông có sao không khuyến hóa thập phương sửa chữa cho miếu mạo tăng vẻ huy hoàng, nhân đó Diệu-Thông liền bày tỏ là tại Trấn-Văn-Lang có nhà Lương-Vạn-Thắng vốn sẵn lòng cúng dàng nhưng ít lâu nay vì bị lừa lọc quá nhiều nên từ chối hết thầy, còn giận thề là không bao giờ giúp đỡ cho hàng Tăng đạo.

Diệu-Hung nói :

*- Tốt ! Tốt ! đã thế ta quyết lấy cho được tiền của nhà Lương-Viên-ngoại mới nghe, vì thế Diệu-Hung ra đi đóng vai Đạo-sĩ đến gặp Lương-Viên-ngoại bèn nói mấy lời dọa dẫm như trên, quả nhiên Lương-Vạn-Thắng đâm ra lo sợ và xin nhờ Diệu-Hung bấm coi vận mạng cho con, và còn đưa tên tuổi, năm sanh để Diệu-Hung làm bùa chú yểm.*

Diệu-Hung làm cách bấm bấm ngón tay rồi thốt kêu lớn :

*- Nguy to ! nguy to ! trong ba ngày tới đây, Công-tử sẽ mang trọng bệnh, nếu Viên-ngoại chẳng tin, hãy để đến lúc phát bệnh, khi ấy tôi sẽ tìm phương cầu chữa. Hôm nay tôi có chút việc gấp phải đi, xin cho tôi được khiêu tử, khi khác gặp lại.*

Ngay lúc ấy, Diệu-Hung niệm chú lén thổi vào mặt Sĩ-Nguyên, khiến phứt chốc Sĩ-Nguyên xây xẩm mặt mày như người trúng gió.

Lương-Viên-ngoại sau khi đưa Diệu-Hung ra cửa, trở vào thấy con ngơ ngẩn lại tưởng là Sĩ-Nguyên vì nghe Đạo-sĩ nói chuyện chẳng lành nên mới buồn bã không vui, bèn không để ý mà chỉ coi là chuyện thường tình.



Nói về Diệu-Hung vốn phùng độc ác, chuyên làm việc tiên, đem thuật tà đạo yếm chú, nên khi về quán Tường-Vân liền bện một hình tướng bằng cỏ, lấy chu sa viết một lá bùa, và ghi rõ tên họ, ngày sinh tháng đẻ của Sĩ-Nguyên, dùng một chiếc đinh đóng nơi đầu hình rơm, rồi đặt lên bàn thờ, dùng tà thuật khấn lễ, trấn yếm.

Diệu-Thông cũng học theo tà thuật nhưng tâm tính còn đôi chút nhân từ thấy Sư-huỳnh làm việc ác đức thì liền can gián :

*- Sư-huỳnh làm hại người ta mà chi ? phỏng nếu người có hảo tâm tự lòng dâng cúng mới quý, nay vì buộc người ta cúng mà phải làm cho người ta ốm đau rồi bỏ tiền ra thì chỉ là một việc ác đức, tội lỗi nhiều lắm đó !*

Diệu-Hung cười lên ha hả :

*- Sư-đệ còn ngây thơ lắm ! Ta không làm chết người đâu mà sợ, nhưng xem ra nhà tên Viên-ngoại này giàu lắm, nhưng đáng chừa họ bị lừa nhiều nên ngày nay nói họ cúng thì khó lắm nên ta phải dùng phép cho con nó thất điên bát đảo rồi thì nó mới sợ oai mà cung phụng ta. Làm được món này thì ăn tiêu phủ phê cả đời không hết !*

Diệu-Thông nghe vậy, không biết nói sao đành chỉ lẳng lặng bỏ đi.

Đêm đó, Diệu-Hung thấp hương, đốt đèn, họa phù, làm phép lấy chiếc búa gỗ gõ vào đầu hình nhân ba cái. Phía kia, Sĩ-Nguyên đang ngủ chợt kêu thét lên, rồi ngã ra hôn mê bất tỉnh.

Lương-Viên-ngoại lo sợ cuống cuồng không còn biết làm sao, trực nhớ ra Đạo-sĩ trên Tường-Vân-Quán đã biết trước sự việc, tất có tài chữa khỏi con mình liền kíp sai gia nhân lên quán Tường-Vân triệu thỉnh.

Diệu-Hung thủng thỉnh đến Lương-Gia-trang thăm bệnh, giả cách vạch mắt, bóp đầu, nắm tay Sĩ-Nguyên rồi liền giơ tay đánh què thốt kêu lên :

*- Không xong ! không xong ! tôi đây đã biết trước, nhưng không ngờ Công-tử lại gặp tai họa nặng đến thế này.*

*Này đây Viên-ngoại coi, mắt Công-tử đỏ hoe thế này mà tôi bám tay thì biết là Công-tử bị hành bệnh Quý-Vương ra tay, nếu không thiết đại tràng cúng giải thì khó gỡ lắm, nếu chạy thuốc nhanh có đỡ được một phần nào thì rồi người thành ngớ ngẩn điên rồ cho mà xem !*

Lương-Viên-ngoại nghe nói khóc rống lên, lòng đau như cắt, bởi Viên-ngoại chỉ có một trai, nay gặp nghịch cảnh ốm đau bất ngờ, tránh sao khỏi sự lo sợ, nhất là Diệu-Hung lại nói toàn lời kinh khủng làm cho Viên-ngoại cuống cuồng, liền cung thỉnh Diệu-Hung cứu độ.

Diệu-Hung trang nghiêm mà bảo :

*- Bệnh tuy có nặng nhưng cũng không ngại chi lắm, Viên-ngoại đã tin, để tôi làm phép cầu cho, nhất định có thể khỏi được, chỉ phải tốn tiền đôi chút mà thôi.*

Lương-Viên-ngoại một hai khẩn khoản, dù mất bao nhiêu tiền bạc cũng không quản ngại mà chỉ cốt cho bệnh của Sĩ-Nguyên chóng khỏi mà thôi.

Thế là Diệu-Hung lập bản kê khai, lập đàn cúng cấp, số tiền phí tổn có vài trăm lạng bạc và hẹn hôm sau sẽ đến hành lễ tại nhà.

Vì vậy, vừa sáng hôm sau thì gặp Tế-Điền và cũng đúng lúc Diệu-Hung đến thiết đàn tràng nên Lương-Viên-ngoại vội vàng xin lỗi Tế-Điền để ra tiếp đón Đạo-sĩ.

Lương-Viên-ngoại vừa ra khỏi phòng khách, Diệu-Hung hỏi ngay :

*- Chẳng hay Viên-ngoại đã sắm sửa lễ vật đủ chưa ?*

*- Dạ ! lo sắm đủ cả !*

*- Tốt lắm ! để tôi thỉnh vài người bạn tới làm phép, chỉ cũng một vài tuần là bệnh của Công-tử ắt lành. Viên-ngoại khỏi lo.*

Viên-ngoại ân cần cảm tạ rồi hồi gia nhân đặt tiệc đãi đằng, trong lúc uống rượu, Lương-Viên-ngoại liền hỏi Diệu-Hung :

*- Tiên-Trưởng đạo pháp cao siêu, một mình có thể chữa khỏi bệnh của con tôi rồi, khỏi cần phải bè bạn chi nhiều cúng vái ! nhiều người thì làm giảm năng lực của Tiên-Trưởng đi chăng ?*

Diệu-Hưng dương dương tự đắc và bảo :

- Viên-ngoại làm sao hiểu được trong việc huyền-cơ cúng lễ, đã hay mọi việc do tôi liệu lý, ẩn quyết một tay có thể làm trấn động thiên đường, địa phủ, trừ tà, trừ quỷ, nhưng khi hành khoa, một tôi làm chủ đàn, thường thường phải có tả phù, hữu bát, phải có tay em giúp đỡ hành khoa, các Sư-đệ của tôi cũng đều khá tinh thông phù phép, trợ lực thêm vào thì thần nào cũng sợ, quỷ nào cũng kinh, chủ đầu phải như những kẻ tâm thường hành khoa nhảm nhí !

Lương-Viên-ngoại rụt rè, khúm núm :

- Dạ ! Tiên-Trưởng biết nhiều các bậc đạo cao, vậy không biết Tiên-Trưởng có rõ một vị tên gọi Tế-Điền, pháp lực ra sao ?

- A ! Đạo đồ gì tên đó ! thành khùng ở chùa Linh-Ẩn đó mà ! ôi thành ăn mày rượu say be bét có biết gì đâu ? Viên-ngoại nói chỉ tới đồ vô dụng, hiểu gì đạo lý mà bàn ? ? ?

Trong khi Diệu-Hưng đang dương dương tự đắc, coi trời bằng vung, thao thao lỗ miệng thì chợt có người vỗ vào lưng hắn mà nói :

- Giải cho Đạo-sĩ lòng độc hại người, dùng tà thuật yếm đảo lại còn dùng lời hỗn sược, không sợ quả báo, Diêm-Vương hành tội, quỷ độc cất lưỡi hay sao ?

Vạn-Thắng và Diệu-Hưng đều giật mình quay lại nhìn xem thì té ra là Tế-Điền.

Lương-Viên-ngoại bước ra la rầy lũ gia nhân sao không tạm lưu Trưởng-lão trong tư phòng uống rượu mà để Ngài ra chốn nhà khách làm chi ?

Tế-Điền cả cười mà bảo :

- Không sao ! không sao ! Tăng già làm việc bất thiện thì lại quá ư tại gia cũng như Đạo-sĩ mà bất thiện thì là loại tặc đó ! để ta ngồi chung chén với Đạo-sĩ này xem pháp lực đến đâu ?

Lương-Viên-ngoại thấy việc đã lỡ không làm sao được đành bạch :

- Cúi xin Thánh Tăng hoan hỉ !

Tế-Điền nói :

- *Được ! được ! rồi kéo ngay chiếc ghế ngồi vào bàn tiệc rót rượu uống tự nhiên.*

Diệu-Hung thì chưa biết mặt Tế-Điền, chỉ thấy một nhà Sư rách rưới, hôi hám mà thốt nhiên sà vào bàn tiệc, thì cau mày tỏ ra khó chịu gắng hỏi :

- *Hòa-Thuợng ở đâu ? tên chi ? cơ sao gia chủ chưa mời mà đã làm việc suông-sã quá vậy ? thanh qui thiền hạnh để đâu ?*

Tế-Điền cười lên ha hả và bảo :

- *Đạo-sĩ còn khéo vờ vịt, ông bảo ông biết thàng khùng ở chùa Linh-Ẩn, vậy mà thàng khùng ngồi ngay trước mặt còn hỏi dài dòng ?*

Diệu-Hung nghe nói trở mắt ra nhìn trong bụng chẳng vui nhưng đành nín lặng.

Tế-Điền liền tiếp :

- *Trương-Diệu-Hung ! Ông tên gọi là gì ?*

Diệu-Hung bực mình nói như quát :

- *Ngươi đã gọi tên ta mà còn giả dò ngó ngán hỏi tên hỏi họ ?*

Tế-Điền cười lớn :

- *Hỏi để biết chơi, để ta nói cho ông nghe một người này có lẽ ông quen chứ ?*

- *Ai ? tên chi ? ở đâu ?*

- *Ta có một đứa học trò tên là Hoa-Thanh-Phong ông biết hay chẳng ?*

- *Bậy nào ! bậy nào ! Diệu-Hung nổi nóng hét lên : Quân này to gan ! sao dám đem tên họ thầy ta mà nhục ta ! người có tài cán gì mà dám lớn lối trước mặt ta ! nếu người đạo pháp cao cường hãy nghe tôi gọi ba tiếng ! dám trả lời mới gọi ?*

Tế-Điền cười rộ :

- Chuyện đáng nực cười quá lắm ! Cháu mà dám thách đố Sư Tổ ! đừng nói gọi ba tiếng gọi ba trăm tiếng ta cũng vui lòng đáp ứng lại ngay !

Diệu-Hưng dẫn lòng không được, vỗ tay ba cái, lấy một chén rượu dơ lên niệm chú râm lâm rồi gọi :

- Tế-Điền ! Tế-Điền ! Tế-Điền !

Tế-Điền vừa đáp ứng có ta !

Diệu-Hưng dẫn mạnh chén rượu xuống bàn hét to một tiếng :

- Không ngã còn đợi bao giờ ?

Tiếng hét vừa dứt, Tế-Điền như người say rượu lăn quay xuống đất, nằm mê bất tỉnh.

Lương-Viên-ngoại sợ hãi cuống cuồng, Diệu-Hưng thì cười lớn:

- Tôi đã nói thằng khùng là đồ vô dụng ! nay quả nhiên, Viên-ngoại đừng sợ, nó không chết đâu ! chẳng qua tôi mới trở một chút phép nhỏ mọn, thâu hồn phách nó, chùng nào tôi tha thì sống lại, nhược bằng bướng bỉnh, tôi đem nó xuống âm ty thì khó toàn mạng.

Diệu-Hưng vừa nói, vừa múa tay có vẻ khoe khoang thì Tế-Điền ngồi nhồm ngay dậy cười lên ha hả mà nói :

- Để đợi ta uống 1 chén rượu đỡ khát rồi lại nằm chết chơi ! Nói rồi cầm vò rượu tu ừng ực, khà lên một tiếng.

Diệu-Hưng giận tím mặt lại nhưng cũng không khỏi giật mình, vội bảo :

- Hòa-Thượng giới đấy ! nhưng có dám nói rõ ngày sinh tháng đẻ cho ta biết chăng ? Tế-Điền cả cười :

- Làm gì cái đồ trẻ con ấy, rồi nói rõ ngày sinh tháng đẻ và nói cả giờ sinh.

Diệu-Hưng lâm râm khẩn khứa, miệng niệm chú vẽ bùa, tay bắt ấn quyết rồi mạnh hơi thổi phù một cái vào mặt, Tế-Điền cảm thấy xây xẩm mặt mày, ngã ngồi trên ghế, mắt nhắm tay run, miệng cảm không nói năng gì được.

Diệu-Hưng có mời hoan hỉ liên bảo Lương-Viên-ngoại kíp sai gia nhân khiêng tên ăn mày này bỏ ra ngoài sân, chỉ nội đêm nay là nó phải chết, nếu Viên-ngoại có thương thì cho nó manh chiếu rách chôn quách là xong. Nói xong, kiếu từ về thẳng Tường-Vân-Quán.

Lương-Vạn-Thắng trong dạ xốn sang, đau buồn hết đối, trở vào coi lại Tế-Điền thì thấy tay chân lạnh ngắt, nằm mê chẳng biết chút gì coi tựa như đã qui tiên liền òa lên khóc, gia nhân cũng xúm lại, ai nấy đều kinh khiếp phép thần của Trương-Đạo-sĩ quả có cao cường.



## HỒI THỨ HAI MƯƠI MỐT

**Thử tâm thiện, Thánh Tăng giả chết,  
Rõ người ngay thấu nhận học trò.**

Đói về Trương Diệu-Hung khi thấy mình dùng tà thuật đánh ngã Tế-Điền thì lòng mừng hơn hở, bảo cho Lương Viên-ngoại biết là chỉ nội trong buổi tối Tế-Điền phải chết. Khi về đến Tường-Vân-Quán liền vội sai Diệu-Thông đi bện một hình nhân bằng cỏ để làm phép quyết tâm yểm chết Tế-Điền.

Diệu-Thông thấy Sư-huynh vừa đi về đã sai bện hình nhân liền hỏi :

*- Chẳng hay huynh-trưởng lại định ám hại ai nữa ?*

Diệu-Hung cười lạt mà nói :

*- Hiền-đệ ! Ý ta chẳng muốn hại người, nhưng lúc ta đến quyền giáo tại nhà Lương-Viên-ngoại bỗng gặp một nhà Sư gầy ốm, rách rưới, nghe xưng danh là Tế-Điền dùng phép trừu ta, sau đó ta phải dùng hàng ma án mới đánh ngã được, nhưng nghĩ giận tên Tăng-Đạo dám trừu chọc ta, nên ta quyết trấn yểm cho đến kỳ chết mới hả giận này.*

Diệu-Thông thấy Sư-huynh ngang ngược, nhưng vốn hòa điệu nên chẳng dám hỏi han nhiều nữa mà chỉ lẳng lặng đi bện hình nhân bằng cỏ.

Canh ba đêm đó, Diệu-Hung mặc áo Đạo-sĩ, đội mũ tao nhân, thẳng lên pháp đàn niệm chú bắt ấn, bắt quyết, dùng chu sa vẽ bùa dán vào hình nhân. Trong lúc đang say mê dùng tà thuật hại người, chợt ngoảnh lên thấy một Đại-Hán, cấp đao nhảy tới, nhắm đầu Diệu-Hung chém xuống.

Diệu-Hung vội né mình tránh khỏi cây đao và thuận tay vốc nắm chu sa ném vào mặt Đại-Hán, miệng niệm chú lâm râm rồi quát :

- Ngã này !

Tiếng quát vừa dứt, Đại-Hán đờ người, hôn mê bất tỉnh ngã ngay xuống đất.

Diệu-Hung mặt giận phùng phùng soi đèn ngó mặt thấy là một trang hảo hán, chắc là đao tặc đến toan ám mình liền giằng lấy cây đao Đại-Hán nắm chặt cứng trong tay, toan xả cho một nhát.

Vừa khi ấy bỗng thấy Diệu-Thông chạy tới miệng thở hồng hộc mà nói :

- Xin Sư-huynh dừng tay ! người ấy chính là bạn thân của em chú dâu phải là tặc đạo.

Diệu-Hung sa xâm nét mặt mà quát :

- Người quen của mi, vậy ra mi định thông đồng với tên Đại-Hán ám hại ta chăng ?

Diệu-Thông run run đáp :

- Xin Sư-huynh bớt giận, chớ nghi ngờ em mà tội nghiệp, chẳng tin xin Sư-huynh hãy cử làm cho người này hồi tỉnh rồi kể lại đầu đuôi, Sư-huynh sẽ rõ.

Diệu-Hung lấy bát nước lạnh đổ lên mặt Đại-Hán, phút chốc thấy Đại-Hán lồm cồm bò dậy. Diệu-Hung liền quát lớn :

- Mi tên họ chi ? ai xúi mi ám toán ta, mau mau khai sự thật, may ra ta tha tội chết.

Đại-Hán ngất ngây như người buồn ngủ nói :

- Ta đi đường thiếu hụt lộ phí, vì là bạn với Diệu-Thông nên ghé thăm chơi.

- Tên mi là chi ?

- Là Trần-Lượng, người phủ Trần-Giang huyện Đơn-Dương tước hiệu Thánh-Thủ Bạch-Viên.



- *Vậy có chi người định hạ sát ta ?*

Lúc ấy Đại-Hán đã tỉnh táo như thường liền nói đồng đạc :

- *Ta vốn bạn thân với Diệu-Thông, nhưng khi đến thăm thì không thấy Diệu-Thông mà chỉ thấy người làm phép tà đạo. Ta nghĩ là chính người đã dùng ác thuật hại mất bạn ta nên ta phải ra tay trừ quân ác độc báo thù cho bạn.*

- *Người làm rồi, ta đây chính là Sư-huynh của Diệu-Thông tên gọi Diệu-Hưng.*

- *Vậy té ra Ngài là Sư-huynh của Diệu-Thông, như vậy mà tôi không biết xin cam thất lỗi.*

Nói xong cung tay làm lễ rất là cung kính.

Diệu-Hưng đáp lễ rồi tự nghĩ chẳng có sự gì gian dối nên cho phép Diệu-Thông dẫn Trần-Lượng vào nơi hậu tự, rồi lại tiếp tục lên đàn lên phép.

Diệu-Thông dắt Trần-Lượng vào phía sau nhà, vào căn buồng nhỏ của mình, 2 người bạn thiết khi xưa nay mới gặp nhau, chuyện trò thật vô cùng vui vẻ. Nhân vui miệng, Trần-Lượng hỏi Diệu-Thông :

- *Chẳng hay Sư-huynh của bạn đang làm phép hại ai ?*

Diệu-Thông cứ thật tình mà đáp :

- *Khổ lắm ! Sư huynh tôi vì nghe đâu gặp ông Thầy chùa ở nhà Lương-Viên-ngoại bị ông ta trêu chọc. Sau đó, trở về tức giận liền nhất định sai tôi bện hình nhân, vẽ bùa, đọc chú, quyết dùng phép đoạt mệnh, để bùa chết ông Thầy chùa ấy.*

- *Thế ông Thầy chùa đó tên chi ?*

- *Nghe Sư-huynh nói thì ông ta tu tại chùa Linh-Ẩn, mà nghe thiên hạ đồn thì đó là một vị Thánh Tăng cứu nhân độ thế !*

Trần-Lượng nghe nói nghĩ thầm :

- *Ta đang muốn tìm Sư học đạo, may gặp chuyện này để ta làm ơn giải cứu, may ra gặp bực cao mình cũng là thỏa lòng ước vọng.*

Đang khi suy nghĩ kế hoạch cứu người thì nghe phía ngoài, Diệu-Hưng làm phép quát tháo âm âm, lén mắt ngó coi, thấy Diệu-Hưng tay cầm một chiếc thẻ bài khố khố ba lượt, quơ tay niệm chú quát lên :

*- Hay cho Đại Thánh ! giờ này còn chưa bắt dẫn hồn phách Tế-Điền, còn đợi chừng nào ?*

Thét xong, đốt bùa, tung lên hư không gọi thần Lục-Đinh, Lục-Giáp mau mau dắt dẫn hồn phách Tế-Điền đến trước pháp đàn.

Lời nói chưa dứt, một trận cuồng phong vụt nổi, bao nhiêu đèn nén nghiêng ngả lập lờ, ẩn hiện bao hình ma quái, trong đó tỏ mờ một hình Hòa-Thượng đứng sững trên bàn thờ.

Diệu-Hưng thấy vậy giận dữ thét to :

*- Giỏi cho yêu Tăng, ta gọi hồn phách của mi, sao mi dẫn xác đến chi, đã vậy người lại đứng trên bàn để ta lay sao ?*

Nguyên Tế-Điền đâu có bị phép ma ám hại, chẳng qua khi đến nhà Lương-Viên-ngoại treo chữ "*Tăng-Đạo vô duyên*". Sau thấy tâm địa Vạn-Thắng bao la như bể, hiền đức vô cùng, lại nhân thấy Diệu-Hưng đề nén, liền giả chết để thử bụng họ Lương xem sẽ đối xử ra sao ? và sự tin tưởng đối với Phật-Đà lên đến mức nào ?

Vạn-Thắng nhân thấy Diệu-Hưng làm phép thổi ngã Tế-Điền thì vô cùng thương xót, tự nghĩ kẻ kia mang tâm ác độc đâu phải là kẻ tu hành chơn chính, còn như nhà Sư chỉ vì cố ý cứu mạng Sĩ-Nguyên nên lâm đại họa thật đáng thương, liền kêu gia nhân vục Tế-Điền vào thư phòng, dùng nước khương thang chạy chữa, săn sóc thật tình.

Tế-Điền thì cứ lơ mơ giả chết để thử lòng thử dạ Vạn-Thắng xong thấy quả là một người chất phác trung hậu, có nhiều phước đức, thiện căn, lúc ấy mới chịu mở mắt nhìn sững mọi người và bảo :

*- Viên-ngoại yên tâm, tôi không sao đâu !*

Vạn-Thắng mừng rỡ cuống cuống mà nói :

*- Sư-phụ không làm sao chứ ? Đệ-tử này lo quá, chỉ e tánh mạng Sư-phụ mà thôi. Đạo-sĩ bảo đã bắt hồn Sư-phụ đi rồi làm tôi lo quá,*

không biết cách nào giải cứu Sư-phụ cho được ! Nói xong ứa nước mắt mà khóc.

Tế-Điền cảm thông nỗi lòng Vạn-Thắng liền thủng thỉnh ngồi dậy vỗ vai mà bảo :

- *Hồn phách của tôi, tên Đạo-sĩ kia có chỉ mà thâu cho nổi, chính thực là Sĩ-Nguyên mới chính là người bị thâu hồn phách, mục đích để làm tiên Viên-ngoại, để tôi cứu gỡ cho.*

Tế-Điền lại kể rõ ác tâm của Diệu-Hung, đó là một kẻ tà đạo, chuyên dùng chú thuật Lạt-Ma-giáo lấy sức huyền bí linh thiêng chốn núi rừng mà sai khiến các thần Lục-đỉnh, Lục-giáp đi bắt hồn phách khiến người ta mê muội, có khi phát điên đi mò tìm bắt cá tựa như cảnh bùa chú tà đạo. Đối với Sĩ-Nguyên vì hắn biết là con một của Viên-ngoại nên hắn làm phép thâu hồn để đe dọa, và khi Viên-ngoại biết đến hắn, nhờ hắn cúng cấp, hắn sẽ đòi lễ thật nhiều và phải hứa hẹn suốt đời cung phụng cho hắn, bằng không thì Công-tử cứ nay đau mai ốm, và phải nhất định mời hắn cứu cho mới khỏi.

Vạn-Thắng phục lạy mà nói :

- *Bạch Sư-phụ ! thực tình tôi nghĩ bất cứ ai bận áo Đạo-sĩ thì cũng là bậc tu hành đạo đức cao trọng, nguyên tôi gặp phải nhiều vị Tăng-già lừa lọc, nên mới nguyện Tăng-Đạo vô duyên nghĩa là không cúng dàng gì cho hàng Tăng chúng nữa, bởi tôi ngờ chư Tăng đã chỉ lần quét nơi chùa cảnh kiếm ăn, đến khi gặp được Đạo-sĩ này thì tôi tin là người quang minh chính đại chỉ lo làm phúc đức cho người, cũng vì hắn đoán số cho con trai tôi mà tôi thật dạ tin liền, không ngờ kẻ Đạo-sĩ kia cũng chỉ là phường lưu manh đội lốt.*

Tế-Điền trầm ngâm không nói lại, sai lấy rượu uống cho giải khuây, chờ tới canh ba sẽ ra tay cứu độ thâu hồn phách cho Sĩ-Nguyên.

Vạn-Thắng vội sai gia đình dọn tiệc. Trong tiệc nhân hỏi Tế-Điền :

- *Bạch Sư-phụ ! kẻ đệ-tử này nghe nói người tu hành là phải trì trai, thủ giới, cấm nhục, cấm thệ, vậy xin sám hối Sư-phụ, cơ sao Sư-phụ cũng dùng nhục thệ mà lại đắc đạo ?*

Tế-Điền cười mà bảo :

*- Thế nhân chỉ nhìn thấy cái vô đạo đức, người tu cũng lấy cái vô đạo đức mà khoát lên mình cho người kính trọng. Ta ăn mà là không ăn, uống rượu mà là không uống, bởi cái ta ăn chẳng phải là tâm ta chuyển động đến phải vì miếng ăn mà làm việc bậy. Ta uống rượu, nhưng không say sưa, và cũng chẳng phải vì rượu mà phạm giới điều. Ngược lại, có những hạng tu hành ngoài mặt tỏ ra người trì giới cẩn thận mà chúng dấu điếm, hoặc cũng như kẻ đạo-sĩ kia nham hiểm hại người thì đó là chúng suốt đời ăn mặn. Ăn không vì miếng ăn, uống không đắm vào sự uống, ở không mê đắm vì chỗ ở, ngồi nằm doan tọa trang nghiêm chẳng vì chỗ ngồi nằm là thế đạo.*

Vạn-Thăng vô cùng bá phục !

Đến đúng canh ba, Tế-Điền dốc cả hồ rượu lên tu rồi khà một tiếng mà bảo Vạn-Thăng :

*- Tôi phải đi đây !*

Nói xong, vùng đứng dậy, một vòng hào quang sáng rọi, Vạn-Thăng ngược lên thì Tế-Điền đã đi mất lúc nào, đành hồi gia đình thu dọn bàn tiệc rồi vào thư phòng chờ đợi.

Tế-Điền thẳng tới Tường-Vân-Quán đứng vào lúc Diệu-Hung đang làm phép lần thứ hai và đang quát tháo om sòm. Chờ khi Diệu-Hung bắt ấn, gọi hồn, bấy giờ Tế-Điền mới thổi phù một cái hóa ra một luồng gió rồi nhảy lên bàn thờ đứng sững. Kịp khi nghe Diệu-Hung mắng nhiếc liền quát lớn :

*- Yêu đạo ! mi làm chuyện trái, thâu hồn phách người may ra được chủ thâu hồn phách của ta sao nổi. Ta truyền cho người biết, nếu không sớm ăn năn thì hồi sau không kịp.*

Diệu-Hung đang làm phép tưởng đã mười phần công hiệu, chợt thấy hình bóng Tế-Điền tưởng chỉ là thần Lục-đỉnh, Lục-giáp bắt lầm, đến khi nghe Tế-Điền quát tháo mới hay là phép tà không công hiệu thì bủn rủn chân tay, nhưng cũng làm già mà hét lên :

*- Hay cho yêu Tăng ! mi chết tới nơi mà chưa tỉnh, ta không những bắt hồn phách người mà còn thâu đoạt hồn phách của toàn gia*

*Lương-Viên-ngoại ! hãy coi đây ! nói dứt lời liền ngậm một ngậm chu sa phun lên, loại chu sa vốn đỏ như máu, ánh sáng lờ mờ của những cây đèn cây lập lờ trước gió trông thật kinh hồn.*

Tế-Điền thấy Diệu-Hung vẫn còn ngoan cố, toan dùng phép Chu-Sa-Ám hại liền quát lên :

*- Giỏi cho yêu đạo, mi làm hại cả nhà Lương-Vạn-Thăng mà còn không hối lỗi, ta nghĩ càng giận loài độc ác. Nói xong, dơ tay chỉ Diệu-Hung :*

Diệu-Hung cũng không vừa nghiêng răng giận dữ kêu lớn :

*- Tế-Điền ! Tế-Điền ! ngày nay người chọc tức ta nữa, ta thề quyết chẳng đội trời chung !* Nói vừa đoạn bỏ chạy, nhảy lên pháp đài, rút hương niệm chú, thổi lửa cháy phừng phừng, nhắm về Tế-Điền chém tới.

Tế-Điền cả cười mà nói :

*- Hay chi cái trò trẻ ấy mà hòng dọa ta, rồi cũng già dơ tay bắt ấn bắt quyết, há miệng thổi phù một cái, tự nhiên lửa cháy dữ dội trở lại xông thẳng trước mặt Diệu-Hung. Diệu-Hung tránh không kịp bị lửa tấp vào mặt, râu tóc cháy rụi, vội vàng bỏ trốn.*

Tế-Điền càng cười ngặt mà bảo :

*- Người đã thấy chưa ? những kẻ làm ác khác chỉ ngửa mặt lên trời mà nhớ nước miếng lại rơi xuống mình, hoặc cũng ngược gió tung bụi, bụi kia làm bẩn mặt mình. Nay người làm ác xưa lửa đốt người thì lửa kia trở lại đốt người, quả báo nhãn tiền thật rõ ràng, sao chưa hối ngộ ?* Đoạn bỏ mặc Diệu-Hung, Tế-Điền thông thả bước lên pháp đài, lấy hình nhân bện cỏ xé bỏ lá bùa trấn yểm, rút chiếc đinh đóng nơi đầu và vứt bỏ lá bùa viết tên họ tuổi tác của Sĩ-Nguyên, châm lửa đốt hình nhân rồi quày trở ra.

Nói về Trần-Lượng và Diệu-Thông vẫn ở nhà dưới, không hay biết chuyện chi, đến khi thấy lửa cháy rần rần mới vội chạy lên chữa lửa, thì cả pháp đàn cháy rụi, Diệu-Hung thì bị lửa cháy rất nặng đang nằm thiêm thiếp mê man.

Hai người vợ vã vục Diêu-Hung vào nhà sau lo phương cứu chữa, chợt Diêu-Hung cự mình thét lớn một tiếng, mặt mày tái mét, nôn ra một bãi máu, rồi coi bộ tỉnh táo như thường, dơ tay vấy Diêu-Thông lại gân và bảo :

- *Thôi ta phải từ biệt Sư-đệ ! tội ác của ta quá nhiều, chính ta sai khiến hòa thần định đốt Tế-Điền nhưng vì tà tâm độc ác quá lắm nên nhiệm phải tà hỏa mà tự tàn thân. Ta chỉ có một lời khuyên như Sư-đệ là từ nay không nên học theo tà thuật nữa, phải nên quy y chính đạo mới mong tránh khỏi họa tới mình. Riêng ta hối hận quá rồi ! Nói đến đó, nước mắt chảy xuống dòng dòng, nấc lên một tiếng, thở dốc ra vài cái rồi buông xuôi hai tay thoát ly tấm thân Bàng-môn tả-đạo.*



## HỒI THỨ HAI MƯƠI HAI

Nói chuyện vui tính hồn hảo hán,  
Biết người thiện cho thuốc độ sinh.

**N**ói về Diệu-Hưng vì làm ác nên bị Tế-Điền dùng phép phản hỏa nghịch phóng đến thành tán mạng dưới ngọn lửa tam-muội, trước khi chết hết sức hối hận. Diệu-Thông và Trần-Lượng đều ngùi-ngùi thu xếp chôn cất, tử thi, sau đó hai người bàn bạc :

- Hòa-Thuận chi lạ quá ! người gầy nhom mà pháp lực cao siêu, Diệu-Thông nói.

Trần-Lượng thì vốn còn máu anh hùng niên thiếu nên tỏ vẻ không chịu mà bảo :

- Có lẽ Sư-huynh Diệu-Hưng vì sợ ý nên bị tà thuật của Tế-Điền chủ chắc gì là chân chính, để tới phải đến chỗ Tế-Điền trú ngụ xem hắn ta làm những trò gì ?

Hai người bàn nhau rồi phân công : Diệu-Thông ở nhà, Trần-Lượng băng mình đến Lương-gia-trang xem xét sự tình.

Riêng Tế-Điền sau khi dùng chân tâm niệm động thần chú Đại-Bi khiến tà hỏa Diệu-Hưng bùng cháy thiêu đốt tâm can đến thành tán mạng. Tế-Điền sách lá bùa cổ cố tên Sĩ-Nguyên chạy thẳng về nhà Lương-Viên-ngoại, niệm chú nhập hồn cho Lương-Sĩ-Nguyên, thoát khỏi tình tảo như thường.

Lương-Vạn-Thắng hết sức vui mừng, hối thúc gia nhân dọn tiệc đãi đàng.

Trong tiệc, Tế-Điền quay hỏi Vạn-Thắng :

- Nơi đây có kẻ dùng tà thuật, vậy chớ còn có bị giặc cướp chi không ?

Vạn-Thặng nghiêm-trang thưa :

- Chuyện đạo-sĩ gian tà cũng là mới có, còn nơi đây vì chúng tôi ăn ở được lòng hết thấy mọi người, nên tự thuở nào chẳng hề có chuyện giặc cướp khuấy phá bao giờ.

Tế-Điền cười bảo Vạn-Thặng :

- Tôi nói kẻ cướp là không phải là bảo họ xấu đâu ? trong đám giặc cũng có kẻ tốt, thực ra có khi họ đi ăn cướp mà lòng hào hiệp trừ kẻ dữ cứu kẻ lành, tâm tựa trăng soi, lòng như ngày rạng, họ ăn cướp mà làm chuyện bố-thí giúp người, ngược lại có những kẻ có bộ mặt nhân từ mà lòng dạ tính toán ăn cướp !!! Viên-ngoại có biết hiện nay có nhiều kẻ giặc cướp nổi danh trên chốn giang hồ hay chăng ?

- Dạ ! Hòa-Thượng dậy vậy, chữ dã gọi là kẻ cướp thì có khi nào hiền từ, vả lại nhà chúng tôi chuyên việc làm ăn lương thiện đâu có giao thiệp mà biết !!!

- Vậy là Viên-ngoại chưa từng trải, chưa đạt lý đạt tình, chưa hiểu hành vi của từng loại người trong thiên hạ !

Viên-ngoại nghe Tế-Điền nói mặt cứ ngớ ra, không ngờ một nhà sư ăn mặc rách rưới, làm việc phúc thiện mà không đâu rượu vào, ngồi nói chuyện trên trời dưới bể, rồi còn biết cả bọn ăn cướp có danh trên giang hồ thì quả là lạ lùng quá sá !!!

Tế-Điền thì cười lên ha hả, vớ lấy một đùi gà vừa gặm vừa nhai, cầm cả hồ rượu tu thẳng một hơi, khà lên một tiếng rồi nói :

- Thôi ! Viên-ngoại không biết để ta kể lại cho nghe. Ta đã từng biết một người có biệt hiệu là Khiêu-Tuyệt Vô-Tích chính là Liễu-Thụy-nhân, tập luyện võ thuật công phu mà lại có tài lướt đi trên tuyết như bay, không hề có dấu vết. Tính tình người đó lại hào hiệp hơn ai, thấy bọn giàu sang bòn sẻn thì ghét cay ghét đắng, thương lấy của các tham quan ô mà trợ cấp cho người nghèo, đó cũng có thể là một người thế gian hiếm có.



- Lại có một người tên gọi Đào-Phượng có biệt hiệu là Đãng-Bình phù-thủy vì ông ta có biệt tài đi trên nước như cánh bèo nổi lướt đi như chạy trên đường bộ vậy. Tính tình ông ta cũng khoáng đạt lắm, nhà có tiền của nuôi bè bạn, trợ cấp người nghèo, tiêu sài hết rồi đi làm thuê kiếm ăn lần hồi, trong nhà tuyệt không có lấy một đồng tư hữu.

Vạn-Thăng nhân cũng tiếp cho có chuyện chắc lười mà nói :

- Trên đời có những bậc tài giỏi như vậy, thật tôi không hay không biết, đáng tiếc biết chừng nào !

- Chà ! còn nhiều người kỳ tài nữa chứ, một lúc nói sao cho hết, giờ có một điều, Viên-ngoại gọi cho tôi vài ba tên gia nhân lại đây để tôi sai khiến.

Vạn-Thăng chẳng biết chuyện chi nhưng cũng cho gọi Lương-Phúc mà nói thăm, chỉ thấy Lương-Phúc gật gật cái đầu rồi bỏ ra đi.

Thực ra thì Tế-Điền nói chuyện giang hồ đâu phải là nói tào lao, ngay từ khi vào tiệc thì Trần-Lượng cũng lần đến Lương Gia-trang đứng rình để xem hành động của vị Sư kỳ quái, nhân nghe Tế-Điền nói đến những tên hảo hán, thì ra những người vừa kể đều là bạn thân thiết với Trần-Lượng bởi chàng có tên Thánh-Thủ Bạch-Viên cũng cùng là một tước hiệu trong nhóm giang hồ. Vì thế trong lòng Trần-Lượng hết sức nghi ngại nghĩ thầm : Hòa-Thượng này lạ quá, vì sao trong đám lục lâm hảo hán lão nhận biết hết cả ?

Đang nghĩ ngợi lang man chợt thấy vô số gia nhân tề tựu, kẻ cầm côn, người vác bồng, sách đèn, đốt đuốc, vây bọc xung quanh, đương nhiên Trần-Lượng bị lọt vào giữa, mà miệng chúng thì la lên :  
*Bắt cướp ! Bắt cướp !*

Bấy giờ Trần-Lượng mới sực tỉnh nghĩ ra, ra lúc Tế-Điền gọi tên gia nhân lại gần là bảo đi triệu tập gia nhân để vây bắt mình, mà hình như cũng đã biết rõ tông tích của mình là bạn với cánh giang hồ nên mới lời tên Khiêu-Tuyết Vô-Tích với Đãng-Bình phù-thủy ra hỏi Viên-ngoại mà tức là nói lên cho mình chốt dạ.

Trần-Lượng tự nhiên thấy mình khiếp phục, tuy nhiên trước sự hò hét của số đông gia nhân cũng vội rút dao thủ thế và nói to lên :

- *Quý vị không cần vây bắt, tôi đây chẳng phải giặc cướp chi đâu ! Nhân đi qua đường thấy nhà Sư lạ thì muốn dòm nom thỏa tính hiếu kỳ vậy thôi, xin chớ nghi lầm.* Nói xong, lựa chỗ nhảy vọt ra trước ánh đèn cho mọi người trông thấy.

Khi Trần-Lượng nhảy xuống thì tay cầm cây dao sáng loáng, nên lũ gia đình hoa mắt đều lảng tránh xa, Trần-Lượng nhân thể múa một đường dao biểu diễn cho mọi người khiếp sợ, rồi nhằm Lương-Phúc chém đứt một nhát, đoạn nhảy phăng ra khỏi vòng vây, vừa toan tẩu thoát, thốt Tế-Điền lác mình một cái đã thấy hiện ra trước mặt. Trần-Lượng hoảng hồn bỏ chạy không khác ma đuổi, chẳng kể Đông, Tây, Nam, Bắc, may thay thoát ra cửa trại, cứ thẳng đường cắm cổ chạy một mạch về Tường-Vân-Quán.

Tế-Điền không bỏ, cứ lững thững đuổi theo, khi đến Quán Tường-Vân nhìn lên chính-điện đã bị cháy rụi, chỉ còn căn phía sau trông thật điêu tàn.

Trần-Lượng chạy về vội kêu to lên :

- *Sư-huynh Diệu-Thông đâu tiếp tay với ta !* ngoảnh lại thấy Tế-Điền thì thốt co rúm như cua gặp ếch, mặc dầu anh ta ra sức lực có thừa, từ xưa vốn tự nhận là tay hảo hán, nhưng đứng trước vẻ oai nghiêm của Tế-Điền, tự nhiên đâm ra hoảng sợ.

Diệu-Thông thì mặt mũi bơ phờ vì vừa chữa cháy xong lại gặp cảnh Diệu-Hưng tử nạn vô cùng xúc cảm, khi thấy Tế-Điền chột như người bị cảm phong lưu lười không nói ra lời, ngã quay xuống đất.

Tế-Điền động tâm từ-bi tiến vào cúi mình nâng đỡ Diệu-Thông ôn tồn mà bảo :

- *Đạo gia ! cơ chi mà sợ hãi !*

Diệu-Thông hồi tỉnh ngược mắt khẩn cầu :

- *Xin Thánh Tăng Đại phát Từ-Bi, tôi vốn chẳng phạm tội chi, chỉ bởi anh tôi là Diệu-Hưng muốn có tiền của xây cất lại Tường-Vân-Quán mà ra nông nổi. Khi anh tôi mất có hồi hận mà trời trần, cũng vì nghiệp ác quá nhiều mà vương khổ quả, không dám oán trách Thánh Tăng, cầu xin Thánh Tăng cứu vớt cho tôi.*

Tế-Điền cười, dịu dàng vỗ vai Diệu-Thông :

- Ta vốn biết tâm địa của con khá tốt ! Ta đến đây cốt cầu độ cho những ai hối lỗi, nay nếu Diệu-Hưng trước khi nhắm mắt đã biết hối quá, con mau mau dẫn ta đến cầu chữa cho.

Diệu-Thông khóc lớn bạch rằng :

- Sư-huynh Diệu-Hưng đã chết, chôn phía sau quán.

Tế-Điền gật gật vừa cười mà nói :

- Không sao ! hãy dẫn ta tới nơi, nói xong Tế-Điền phăng phăng đi trước, Diệu-Thông và những người trong quán lục tục theo sau, Lương-Viên-ngoại, Lương-Sĩ-Nguyên và gia nhân tại Lương-Gia-trang cũng đều kéo đến khá đông, chỉ thấy nắm mộ vừa đắp sơ sài nơi phía vườn sau.

Tế-Điền sai người đào lên, một người tiến lại mà bảo :

- Người chết thật rồi, đào nữa mà chi, họa là có phép cải tử hồi sinh, và lại Đạo-sĩ vì bị nhà Sư đánh chết, nay có đào lên khi thấy nhà Sư cũng tức đến trào máu, đâu còn cách gì cầu chữa.

Tế-Điền ngoảnh lại như có ý hỏi với Diệu-Thông để thử tâm tình, Diệu-Thông thì chân thật nhất tâm khẩn nguyện nên không có sự nghi ngờ, quỳ xuống đánh lễ, một hai xin Thánh Tăng ra tay cứu vớt.

Tế-Điền mặt mày hớn hờ khen rằng :

- Lành thay ! lành thay ! những người đã biết vì người mà hối quá. Diệu-Hưng đã có một phần phúc duyên cũng bởi tại con, để ta ra tay cầu độ.

Nói xong quay bảo gia nhân tại Lương-gia trại kíp mau khai quật phần mộ.

Gia nhân kẻ cước, người thường đào thổi một chốc lỏi lên xác Diệu-Hưng đã bị cháy đen lở loét.

Tế-Điền tự tay xúc thấy Diệu-Hưng ghé miệng thổi phù phù một cái rồi hét to lên :

- Người biết hối lỗi, lỗi đã tiêu diệt, hồn phách Diệu-Hưng tan dần ác kết, nhập lại xác phàm, giải trừ oan nghiệt !

Thét xong, Diệu-Hưng đôi mắt đang nhắm nghiền, chợt thấy động đậy rồi mở ra dần dần, một giọt nước mắt ứa ra. Tế-Điền cười lên ha hả mà bảo :

- Diệu-Hưng, người chưa sám hối, còn đợi bao giờ ?

Diệu-Hưng như cái phát thanh, vẫn nằm y nguyên nhưng miệng lắp bắp :

- Con xin sám hối, xin Sư-phụ từ-bi cầu độ !

Tế-Điền liền móc trong túi ra một viên thuốc đen đen, một viên đỏ đỏ, sai lấy chén nước, hòa đều hai viên cho Diệu-Hưng uống một nửa, còn một nửa nhét vào các lỗ chảy xém.

Lạ thay, thuốc bôi đến đâu, người Diệu-Hưng chẳng khác cây khô tươi lại. Diệu-Hưng thoát nhồm đậy, quỳ mọp bên gối Tế-Điền, mọi người hiện diện thấy là phép lạ cũng quỳ xuống một lượt.

Chợt phía trái có tiếng lao xao :

- Quả thật Thánh Tăng ! quả thật Thánh Tăng ! mọi người nhìn ra thì ra Trần-Lượng.

Tế-Điền ngoắc tay mà bảo :

- Tên kẻ cướp kia ! Người còn chưa chịu Qui-y đợi đến bao giờ ?

Trần-Lượng nghe gọi mình là kẻ cướp thì lòng tự ái thốt đã nổi lên nhảy vọt ra quắc mắt đứng nhìn, nói giọng hằn học :

- Cơ chi nhà Sư gọi mình là kẻ cướp ! suốt trong 1 đời, ta chưa hề lấy không của ai, cũng chẳng giết người, làm sao là kẻ cướp được ?

Tế-Điền chậm rãi mà nói :

- Không lấy của, không giết người, nhưng nhận lời đi xem xét tình hình mà khi đã rõ ngọn nguồn lại bỏ trốn lủi một nơi, khiến người chờ mong, không biết đường sáng mà theo, đây là tâm địa của phường kẻ cướp ! kẻ cướp lời hùa với bạn bè ! thế có phải chăng ?

Nghe Tế-Điền nói đúng sự duyên, Trần-Lượng vội vàng sụp lạy, xin nhận lỗi mình, và đánh lễ xin được quy y theo hầu Tế-Điền làm đệ-tử.

Tế-Điền bảo :

- Ta nay chỉ có một manh áo rách, một chiếc gậy càn, ăn thì bọ dâu ăn đó, nước cũng được, cơm thiêu cũng ăn, ngủ thì ngủ dưới gốc cây hoặc nơi miếu cổ, hay gì dâu mà nhận làm Thầy.

Trần-Lượng cúi đầu mà bạch :

- Tôi vốn không vợ không con, tính tình vốn ưa chuyện lục lâm lạc thảo, lấy của người giàu giúp đỡ người nghèo, nay thấy Thầy không màng của thế gian, lòng chỉ cốt vì thế gian mà ra tay tế độ. Ấy cũng bởi thầy ăn chẳng có nơi, ngủ không có chốn mà tôi đánh lễ xin làm Sư-phụ, còn như Tăng chúng quần áo bảnh bao, lên xe xuống ngựa, chùa miếu nguy nga thì có khác gì kẻ tục dâu. Lòng tôi thanh mà ! dâu chịu quy phương giả tu trần tục ! Xin Sư-phụ từ-bi tế độ !

Tế-Điền ngửa mặt lên trời cười sảng sặc :

- Thiện tai ! thiện tai, âu cũng nhân duyên tiền kiếp từ nay, người hãy theo ta.

Mọi người chứng kiến đều quỳ cả xuống xin làm đệ-tử.

Tế-Điền khoát tay mà bảo :

- Đệ-tử ! đệ-tử ! khắp thế gian không ai là đệ-tử ! biết sửa điều quấy, làm lấy điều lành, đó là đệ-tử của ta và là đệ-tử của Phật, kẻ bạn áo tu mà chuyên làm việc đời đời đó là "phi báng Tam-Bảo". Đi theo ta mà không chịu được sự khổ, theo có ích gì ?

Diệu-Hung và Diệu-Thông đồng năn nỉ cho được cải lối làm Tăng.

Tế-Điền bảo :

- Tăng hay Đạo-sĩ có khác gì dâu ? cũng tỷ như người tu theo đạo Lão-tử thì phải niệm thiện, dùng pháp thuật học được mà cầu vớt nhân dân, mi làm điều ác là tự đốt thân. Tăng sĩ cũng vậy, nếu chỉ dựa vào chùa cảnh làm kế sinh nhai, bày trò cúng bái thu của thập phương,

riêng mình tự lợi, vinh thân, phì gia, tiêu pha sẵn của mười phương hiến cúng, ăn bám xã hội thì đó là hạng Ma-Tăng, bỏ áo Đạo-sĩ theo với Tăng mà không làm lợi ích gì cho thiên hạ thì đâu bằng làm kẻ tại gia, tự nuôi tự dưỡng còn đỡ tội lỗi, vì không ăn hại của thập phương tín thí.

Mọi người nghe thuyết pháp, đồng phục xuống lay.

Lương-Vạn-Thăng vội tiến thỉnh Tế-Điền về Lương-gia thôn mở tiệc ăn mừng.

Tế-Điền xua tay bảo :

- Khởi ! khởi ! ta còn có việc phải đi, nói xong dắt Trần-Lượng từ biệt mọi người thẳng theo bờ sông tiến bước.



## HỒI THỨ HAI MƯỜI BA

**Chân trời góc bể, chuyện mười năm trước mắt đầu xa,  
Mối đạo tình nhà, câu tế độ ba sinh chẳng quản.**

**D**ây nói về Binh-Bộ Thượng-Thư Mông-An-Toàn vốn là cậu ruột của Lý-Tu-Duyên, kể từ sau khi Tu-Duyên để lại bài thơ lưu gián, biết cháu có chí xuất gia, nhưng gặt vì anh chỉ có một con đã giao cho mình trông nom săn sóc, nhớ lời phó thác phải làm sao trọn phận người, còn để được yên lòng người đã khuất liền sai Lý-Phúc đem đủ tiền lương tìm kiếm khắp nơi.

Con Mông-An-Toàn năm sau thi đỗ tiến sĩ, làm quan Hàn-Lâm, nhưng vì Mông-Binh-Bộ yếu đau nên từ quan về để phụng dưỡng cha già.

Nhân một hôm, Mông-Toàn-Chân thưa với cha :

*- Con nghĩ anh Tu-Duyên cốt cách thanh kỳ, nếu xuất gia đầu Phật tất cũng tìm nơi cảnh trí u nhàn thanh nhã, con muốn xin phép cha sang Ngũ-Đài-Sơn, dạo cảnh Tây-Hồ đến cảnh chùa u tĩnh, may thấy được chăng ?*

An-Toàn nói :

*- Con nghĩ thế phải lắm, anh Tu-Duyên của con vốn có căn tu nhưng ta nghĩ đến dòng họ nhà Lý, cần phải có được người hương khói phụng thờ, vậy nếu có gặp, con nên gắng khuyên nhủ anh con trở về giữ tròn đạo hiếu.*

Toàn-Chân được sự ân thuận của cha liền khiến Lý-Phúc sắp sửa tiền nong, hành trang đầy đủ đi tìm họ Lý.

Lý-Phúc thưa :

- Con chắc rằng cậu con vì hoàn cảnh có tang không được đi thi nên đã tự mình tiến kinh để quyết được danh đề hổ bằng, nên trong ba năm lẫn lộn con đã đi hầu khắp các miệt kinh thành hỏi thăm tin tức, xong chẳng thấy tăm hơi. Kỳ này cậu lại đi tìm thì biết tìm đâu ?

Toàn-Chân nói :

- Tính tình của bào-huynh ta khác hẳn với người thường, anh đâu phải là người dấn trước công danh. Cứ như bài thơ lưu giản có câu :

Đài sen khuya sớm kêu nguồn giấc,  
Cảnh tịnh hôm mai tỉnh giấc nồng.

thì chắc bào-huynh ta tức xin Quy-y đầu Phật nhưng không hiểu sao mà gần 10 năm nay không thèm vãng lai về nhà, dù có đi tu nhưng mấy ai quên hẳn gia đình ? Thường thấy thiên hạ, thân là Sa-môn, nhà cửa không nơi bám víu mà cũng cố tìm lấy và người trong họ ngoài làng để thường đi lại, đàng này bào-huynh ta của cải để lại nào có thiếu gì. Cha ta cũng mong anh về để giao lại gia cư điền sản.

Trên đường thiên lý, ngày lại ngày, hai thầy trò Toàn-Chân đi khắp các nơi tìm kiếm, một ngày kia đến cảnh Tây-Hồ dạo chơi xem phong cảnh, hỏi thăm các chốn am thiền nhưng không ai biết vị Thiên-Sư nào tên gọi Lý-Tu-Duyệt.

Một ngày kia, Mông-Viên-ngoại vì trông ngóng tin con tin cháu mãi chẳng thấy về, lòng những âu sầu, lại nhân tuổi già sức yếu, thành thử nhuốm trọng bệnh, coi mời nguy khốn.

Mông-Vinh và Hàn-Quần-Anh khi ấy cũng đều thi đỗ Tiến-sĩ, thụ chức Hàn-Lâm ngay tại vùng quê, thường đến hầu kiến Mông-Binh-Bộ, khi thấy người lâm trọng bệnh vội sai gia nhân Mông-Tam đi rước Toàn-Chân.

Đây nói Tế-Điền, sau khi từ biệt mọi người ở Tường-Vân-Quán, ủy Lương-Viên-ngoại xây dựng lại và khiến hai Đạo-sĩ Diệu-Hung, Diệu-Thông cứ ở trụ trì liền đất Trần-Lượng chạy bay ra miệt bờ sông.

Trần-Lượng không hay sự thể, nhưng cũng đành nhắm mắt chạy liều.



Khi tới mé sông, chợt thấy một chiếc thuyền dong buồm sắp chạy, Tế-Điên gọi to lên :

*- Bớ thuyền ! bớ thuyền ! mau mau đừng lại cho chúng tôi lên.*

Trong thuyền có một chàng ăn mặc ra vẻ dáng một vị Công-tử con quan và một người có vẻ trắng đĩnh ngộ đầu ra, thấy một nhà Sư gầy guộc rách rưới thì liền ngoắc tay bảo lái đò kíp dong thuyền rời bến.

Tế-Điên thấy vậy gọi giật lại, nhưng chiếc thuyền đã nhổ neo, vượt khỏi bờ chùng ba, bốn trượng, chỉ thấy Tế-Điên phi mình một cái, thoát thôi đã đứng ngay tại mé thuyền. Trần-Lượng là tay vũ dũng nhưng vì thuyền đã cách bờ khá xa nên đành cứ loay hoay không biết cách nào mà xuống cho được.

Tế-Điên nhảy xuống thuyền xong liền nắm ngay lấy tay người lái quắc mắt mà bảo :

*- Thuyền đi, ta gọi cỡ chi không áp mạn vào bờ lại cứ phóng ra !*

Người lái đò có vẻ khinh bỉ, nhổ toẹt một cái và nói :

*- Thuyền này là của một khách thuê riêng, không phải đò chung bạ ai cũng chở, Hòa-Thượng có đi thì gọi thuyền khác.*

Tế-Điên cười bảo :

*- Người ngại ta không có tiền hay sao ?*

Người lái đò lặng im tỏ vẻ đồng ý, Tế-Điên liền lấy ra một đĩnh bạc mà bảo :

*- Liệu trả đủ tiền đò chăng ? Tuy nhiên ta có việc nói chuyện với Công-tử con quan Binh-Bộ hiện đang trong thuyền này.*

Người lái đò thấy tiền thì hoa cả mắt, lại thấy nói người đi đò là con Quan-Binh-Bộ Thượng-Thư mà Hòa-Thượng có quen biết thì tỏ ngay vẻ khúm núm mà nói :

*- Bạch Hòa-Thượng, xin người từ-bi, để chúng con xin vào thông báo.*

Tế-Điền khoát tay mà bảo :

- *Khởi phải thông báo, người hãy rạt thuyền vào bờ cho đệ-tử ta lên.*

Người lái đò líu ríu vâng lời, còn Tế-Điền đi thẳng vào khoang thuyền mà gọi to :

- *Mông-Toàn-Chân nhận được ta chăng ?*

Quả thật, Công-tử đi thuyền là Mông-Toàn-Chân và Lý-Phúc-Nhân đi tìm Lý-Tu-Duyên không thấy, Thầy trò thẳng nẻo Tây-Hồ thuê thuyền vãng cảnh, nay nghe tiếng gọi, ngạc nhiên ngó ra, chỉ thấy nhà Sư gầy guộc, lúc nãy đã vẫy đò mà ngại là phường đạo tặc nên bảo lái đò không chở, cứ sao nay lại có mặt dưới đò và gọi tên sách mé như vậy.

Riêng Lý-Phúc đã từng hầu hạ Tu-Duyên nhiều ngày, nay tuy đầu dãi phong sương, mặt mày hốc hác, đầu cạo trọc nhẵn nhưng vẫn không mất phong thái thuở xưa, nên Lý-Phúc chỉ ngỡ ngợ mấy phút rồi thốt kêu lên :

- *Phải Tu-Duyên Công-tử đấy chăng ?*

Tế-Điền cả cười :

- *Ngày nay phải nói là . . .*

- *Bạch Hòa-Thượng Tế-Điền tục danh là Lý-Tu-Duyên.*

Toàn-Chân nghe nói vùng ôm lấy Tế-Điền khóc rống lên, Lý-Phúc cũng khóc làm khi ấy Trần-Lượng đã xuống được thuyền, đứng gần ra chẳng biết câu chuyện ra sao ?

Toàn-Chân thấy Trần-Lượng là người lạ liền hỏi Tế-Điền, Tế-Điền liền thuật lại và cho biết đó là đệ-tử theo hầu.

Toàn-Chân liền mời tất cả vào khoang thuyền sai châm nước uống và hỏi :

- *Vậy ! bạch hiền-đệ Hòa-Thượng đã chứng gì chưa ?*

- *Cũng mới ăn xong, nhưng nếu có rượu uống thì càng tốt.*

- *Người tu hành cũng uống rượu được sao ?*

- *Chuyện ấy giải sau ! có rượu uống hãy cử lấy ra, uống cho đỡ khát.*

Toàn-Chân liền sai lái dò lấy rượu.

Tế-Điền bưng cả vò tu ừng ực rồi bỏ xuống khà một tiếng, nhìn ra ngoài khoang mà nói :

- *Đây rồi ! đây rồi !*

Mọi người đều hết sức ngạc nhiên, ngay khi ấy một chiếc thuyền khác ngược chiều đi đến, Tế-Điền chui ra khỏi khoang mà gọi :

- *Phải thuyền Mông-Vĩnh, Mông-Tam chăng ?*

Liền thấy thuyền đó từ từ áp mạn và một người phía trong ăn mặc ra vẻ quan sang, trong khoang chui ra mà hỏi :

- *Ai gọi chi đó ?*

Tế-Điền quay bảo Toàn-Chân :

- *Cậu phụ (tức Mông-An-Toàn mà Tế-Điền phải gọi An-Toàn là cậu ruột) đau nặng, có người đi tìm, may gặp nơi đây, cũng sang một thuyền mà về cho kịp.*

Ngay khi ấy, hai thuyền giáp mạn, cùng nhận ra nhau, riêng Mông-Vĩnh còn ngẩn ngơ mãi mới nhận được Lý-Tu-Duyên và thốt bật cười :

- *Người ngợm thế này, giả thử gặp nhau giữa đường thì làm sao nhận ra cho được ?*

Tế-Điền cười lên khanh khách ngâm vang :

*Thế gian hoa mắt áo quần sang,  
Hòa-Thượng cần chi phải điểm trang,  
Đẹp lắm tổ càng đăm trước lắm,  
Ăn nhờ tín thí chớ huyênh hoang ! ! !*

Tất cả đều cười rộ, riêng Tế-Điền cười cười nói nói giọng diên khùng lúc có lúc không, tỉnh tỉnh khác hẳn khi xưa, thậm chí Mông-Vĩnh cũng không còn thấy lại được một chút gì là hình dáng tâm tính

thuở xưa, nên hết sức ngạc nhiên. Tế-Điền thì cứ thản nhiên uống rượu ừng ực, quăng vò long lốc trên khoang và hát vang lên :

*Ta vẫn là ta chẳng khác gì,  
Người đời thấy khác bởi ngu si,  
Thuở xưa Công-tử giờ Hòa-Thượng,  
Tặng, Tục đôi đường chữ tỉnh mê !!!*

Mọi người sang chung một thuyền, thuyền xuôi buồm thuận gió, không mấy ngày về đến Thái-Châu, kéo nhau lên bờ thẳng Mông gia-trang tiến bước.



## HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN

**Độ cho cậu, Tế Diên dùng phép lạ,  
Thăm mộ cha, Hòa Thượng lập đàn chay.**

**T**huyền vừa áp mạn bến Thái-Châu, Tế-Diên vội vã nhảy phăng lên bờ, rồi cầm đầu rảo bước, mọi người lục tục chạy theo, Tế-Diên đi nhanh như gió làm mọi người chạy thở không kịp, Lý-Phúc gọi to :

*- Xin Công-tử Hòa-Thượng đi chậm-chậm chớ để cho các Công-tử con theo với, đến con còn chạy bỏ hơi tai thì các Công-tử đi theo sao kịp ?*

Tế-Diên chẳng nói chẳng rằng, chỉ ngoái lại vẫy một cái, rồi thung thảng đi. Mọi người phía sau từ khi được cái vẫy tay của Tế-Diên thì thoát thấy nhẹ bỗng ngay đi, cất bước dài đi không biết mệt.

Khoảng xế chiều mọi người mới về đến Mông Gia-trang.

Tế-Diên đi thẳng ngay vào thư phòng, lúc ấy Mông-Viên-ngoại bệnh tình quá trầm trọng đang cơn hấp hối, cả nhà chỉ còn chờ Mông-Toàn-Chân trở về để lo liệu việc tang ma . . . Tế-Diên bước vào thư phòng, trông tình cảnh ấy thốt động tâm, miệng đọc lầm rầm tụng chú đứng lặng một hồi, dùng tha tâm thông khẩn nguyện, một phút qua đi, Mông-lão đang hôn mê bất tỉnh chợt như có ai đánh thức, mở mắt bừng ra, nhìn thấy đây đủ con cháu và một vị La-Hán đứng ngay đầu giường liền chấp tay lạy lạy.

Tế-Diên nhập định biết rằng cậu mình đã vừa cõi thọ, nhân nghi ân sâu niệm nguyện cầu cho Mông-An-Toàn được thêm một giáp đặng chu toàn mọi việc gia đình. Lời nguyện hầu như ứng nghiệm nên chỉ vài phút sau, Mông-Viên-ngoại tỉnh táo như thường, cho biết trong lúc

hôn mê có một vị Đại-Bồ-Tát cầm cành dương liễu vẩy nước lên đầu liền thấy người nhẹ hẳn đi, vị Bồ-Tát lại bảo : *Nhờ có sự nguyện cầu của Kim-thân La-Hán nên rẩy nước Cam-Lộ ra tay cứu độ, cho An-Toàn được sống thêm mười hai năm nữa.*

Mông-Toàn-Chân nghe cha nói, lòng những bồi hồi, rồi không ai bảo ai, cả nhà từ trẻ chí già, cả Mông-Vinh là bạn xưa cũng đều sụp lạy Tế-Điền, Tế-Điền tươi cười đỡ mọi người dậy, nhân đó khuyến hóa mọi người phải tin theo phép niệm Phật nhiệm màu, nếu mình tự tu tự chứng là có thể độ thoát cho bất cứ ai, một khi biết ăn năn sám hối hãy tâm thành hướng nguyện.

Từ ấy toàn gia Mông-Viên-ngoại và cả hàng quận ngày nườm nượp đến xin làm lễ quy-y Thánh Tăng.

Cũng từ ấy, toàn gia không ai gọi Lý Công-tử mà chỉ một câu Bạch Hòa-Thượng, hai câu Bạch Hòa-Thượng, đôi khi xưng tán Thánh Tăng, kính trọng Tế-Điền như là Phật sống.

Tế-Điền nhân nghĩ công ơn dưỡng dục liền thưa với cậu, sửa sang lễ vật ra thăm phần mộ của Lý-Mậu-Xuân và Mông-Thị, đối trước mộ phần, khói hương nghi ngút, Tế-Điền thoát thấy động tâm liền quay lại nói cùng An-Toàn :

*- Không xong ! không xong ! Thân-phụ thân-mẫu vẫn bị giam tại nơi địa ngục vì kiếp xa xưa đã từng phạm giới phi báng Tam-Bảo.*

Nói rồi tất tả về nhà, khiến gia đình sửa soạn trai đàn. Tế-Điền đích thân đi kiến thỉnh chư Tăng trong vùng, dùng đạo nhân quan chiêm, biết rõ người nào tu thật, tu giả. Những vị chân chính Thiên-sư được mời lên bảo tọa, Tế-Điền thân vào hành lễ thỉnh mệnh ban phát từ tam kỳ nguyện cho vong phụ vong mẫu sinh sang Tịnh cảnh.

Đàn tràng phúng tụng suốt bảy ngày đêm, đêm tạ quá, Tế-Điền chợt cười lên ha hả và sai lấy rượu thịt dọn ra đánh chén túy lúy càn khôn. Các vị Thượng-Tọa phó đàn đều bưng miệng cười. Riêng vị thủ tọa biết Tế-Điền là Kim-Thân La-Hán nay đội xác phàm phải làm ra vậy, nếu không sẽ gặp nhiều điều chướng ngại, nên chỉ chấp tay niệm động chân ngôn rồi xin cáo từ trở về Tịnh-xá.

Kịp ngày hôm sau, trong khi cả nhà đang bàn tán xôn xao về Tế-Điền không đâu đỡ chứng điên khùng thì Trần-Lượng tiến đến thưa rằng :

- Kính bạch Viên-ngoại, Sư-phụ Tế-Điền không biết đi đâu biệt tích từ chiều hôm qua.

Mọi người lật đật tìm đến trai phòng chỉ thấy phòng ốc vắng tanh, một mảnh hoa tiên treo bên cửa sổ có bài thơ lưu giản :

Thầy Tu đâu có luyến gia môn,  
Mây nước là nhà . . . tịch diệt tôn,  
Hoa tuệ sáng ngời in lối đạo,  
Thuyền nan một lá thành thơ hồn ! ! !

Cả nhà biết Tu-Duyên lại đã vui miền Sơn-Thủy thích thú Yên-Hà nên chỉ biết bày hương án lạy vọng không trung khẩn cầu Thánh Tăng chứng giám.







## ĐOẠN KẾT

Một ngày cuối xuân, bên bờ Tây-Hồ, khách thừa lương đang tấp nập ngắm nhìn phong cảnh hoặc chèo thuyền hưởng thú trắng nước vờn hoa. Chợt một nhà Sư tay chống tích trượng, quần áo rách bươm, vừa đi vừa cười sảng sặc. Đến bên Tây-Hồ kêu thuyền đi về Giang-tả. Người lái đò thấy nhà Sư rách rưới ngần ngừ không chở, nhà Sư liền cầm cả đỉnh bạc quặng toạch xuống thuyền vừa cười vừa nói :

- Chú chèo ta rách rưới không có tiền trả hay sao ?

- Dạ không phải thế !

- Vậy cơ sao thấy ta không chở ?

- Tại vì cả ngày hôm qua chở mệt, sáng nay cũng đã làm việc quá nhiều, mong Hòa-Thượng đi thuê thuyền khác !

- Không, ta ngắm có một thuyền của nhà người thôi, không chở được để ta chở giúp !

- Bạch ! người gầy gò như thế chở sao nổi thuyền, mệt đến đứt hơi. Và lại Hòa-Thượng là bậc tu hành sao đi làm việc thế gian cho thiên hạ phẩm bình ?

- Ta đây yếu nhưng chở được thì thôi, cần chi mà người phải lo hộ ? Còn nhà Sư làm việc đời thì có ngại chi, việc đời việc đạo, việc đạo việc đời, đạo đạo, đời đời, có khác nhau là mấy. Trên thế gian hễ ai tu thiện là làm việc đạo, trái lại ai làm sự quấy đó mới là việc đáng khinh.

Nhà Sư bước xuống thuyền, người lái đò đưa chèo cho chở, nhà Sư chống con sào xuống nước, đẩy đi một cái, chợt như có sẵn sức mạnh vô hình thuyền đi vùn vụt mờ lấp trong sương.

Tế-Diên vừa chèo vừa hát, lời ca theo mây nước vang vang :

Đời người thấm thoát chừ, phù sinh giấc mộng !  
 Thân người nhỏ nhen chừ, biển trời lồng lộng,  
 Thấm thoát qua mau, hết trẻ đến già,  
 Ngoảnh lại người thân, bao người khuất bóng,  
 Ta Tế-Diên chừ thuở trẻ nhàn phóng,  
 Vì gán nỗi đời chừ danh lợi nguôi lòng,  
 Một thân ta chừ cửa Thiền tìm Đạo,  
 Mang thân cứu khổ chừ Thiện-môn hạo hạo,  
 Cuộc đời tao loạn chừ riêng ta với ta,  
 Cứ đi đường chánh chừ quyết tránh lối tà,  
 Ta Tế-Diên chừ vì đời cam khổ,  
 Áo ta rách chừ thương người khổn khó,  
 Rượu chén say chừ thương kẻ đang say,  
 Say trong cuộc đời chừ trầm luân không hay,  
 Ta yêu nhân loại chừ yêu vì đạo pháp,  
 Bao kẻ đam mê chừ cõi đời thúc phược,  
 Một thân điên khùng chừ ta điên, ai điên,  
 Một chiếc gậy cần chừ ai được ta được,  
 Ngày nay trở về chừ cứu độ gia hương,  
 Thấm nom phần mộ chừ biết bao xót thương,  
 Trai đàn thiết lập chừ kỳ nguyện vang vang,  
 Hai thân siêu sinh chừ thiên hạ cùng sang,  
 Trần duyên đã dứt chừ ta lại lang thang,  
 Gặp cảnh trái ngang chừ ta quyết cuu mang,  
 Báo ân Tam-Báo chừ xưng danh Tăng hàng !!!

Tiếng hát ngân vang trong sương, thoát trôi nhìn lại ông chài thêm thiếp ngủ vui. Thuyền đã đến bờ, Tế-Diên vươn mình một cái hóa thành một đạo hào quang sáng chói. Ông lái thức dậy thì chỉ còn một chiếc thuyền bồng bênh không gió mà vôi lia bờ trôi đi phẳng phẳng không sao ghì lại được. Khi ấy người lái thuyền mới biết đã hân hạnh gặp vị Thánh Tăng, nhưng tiếc rằng có mắt không người mà cứ gọi là Sư Diên, nghĩ thêm hối hận, liền nhắm trung không quỳ xuống lạy ba lạy. Lạy xong, chiếc thuyền dừng lại, ông lái dò lấy chèo chèo đi thong thả.

Xa xa đâu có tiếng ca vang vang :

Trời cao chúng một lời nguyện,  
Tôi còn chừ việc đời còn siêng,  
Quyết đem đạo pháp xây dựng mối giềng,  
Cho thiên hạ quay về nẻo "thiêng" ./.

HẾT.



